

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO

HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

HÀ NỘI, THÁNG 10/2021

BÁO CÁO

HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Nội dung báo cáo gồm 2 phần:

- **Phần thứ nhất:** Tổng kết các hoạt động của Khoa Công nghệ thông tin trong năm học 2020 – 2021

- **Phần thứ hai:** Phương hướng, nhiệm vụ của Khoa Công nghệ thông tin trong năm học 2021 – 2022

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2020 - 2021

Hội nghị cán bộ viên chức lần thứ 18 của Khoa đã đề ra các nhiệm vụ trọng tâm cho năm học 2020-2021, để triển khai những nhiệm vụ này, Đảng ủy, Ban chủ nhiệm khoa, lãnh đạo các bộ môn, phòng thí nghiệm cùng với các tổ chức đoàn thể trong Khoa đã quán triệt, chỉ đạo sát sao, thực hiện đầy đủ các nội dung đề ra. Với sự tinh thần đoàn kết và nỗ lực, Khoa Công nghệ thông tin đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 trên các mặt công tác sau:

1. Công tác chính trị, tư tưởng

Khoa luôn xác định công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Trong năm vừa qua, các cán bộ trong Khoa thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Chỉ đạo thực hiện tốt việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Cán bộ trong Khoa luôn tham gia đầy đủ các buổi học tập chuyên đề, quán triệt Nghị quyết, do Đảng ủy Trường Đại học Mở - Địa chất. Từ đó đã nâng cao được nhận thức của cán bộ, đảng viên trong Khoa về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước, các chủ trương, đường lối của Đảng trong giai đoạn mới, nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Nhận xét, đánh giá chung:

Cán bộ viên chức và sinh viên trong Khoa luôn tham gia đầy đủ, tích cực và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, nhận thức được quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong các hoạt động của Khoa và Nhà trường, để từ đó thực hiện và triển khai tốt các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt các nội quy, quy định của Khoa, nhà Trường và địa phương nơi cư trú.

Tuy nhiên, do mức thu nhập còn thấp vì thế một số cán bộ trong khoa chưa thực sự ổn định tư tưởng và yên tâm công tác. Ngoài ra mỗi cán bộ của Khoa cũng cần nắm bắt hơn nữa diễn biến tư tưởng của sinh viên để tiếp cận và định hướng cho sinh viên.

Giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng:

- Tích cực tuyên truyền, động viên toàn thể cán bộ viên chức học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nội quy quy định của Nhà trường.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên trong Khoa.

- Tích cực tham gia đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và sinh viên.

2. Công tác đào tạo

2.1. Công tác tuyển sinh

Năm học 2020-2021 Khoa đã tuyển được 1574 sinh viên K66 Hệ đại học, cả 3 chương trình đào tạo (CTĐT) của khoa đều vượt chỉ tiêu trong đó ngành Công nghệ thông tin (CNTT) vượt hơn **500%** với điểm trúng tuyển là 20, 2 chương trình mở mới là CNTT (hệ chất lượng cao) và Khoa học dữ liệu (KHDL) đều vượt **130%** với điểm trúng tuyển tương ứng là 22.5 và 18. Số lượng học viên cao học tuyển mới trong 2 đợt là 11.

2.2. Quy mô đào tạo

Bảng 1: Quy mô đào tạo

TT	Ngành	Số lượng sinh viên		Ghi chú
		Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020-2021	
I	Đại học			
1	Công nghệ thông tin			
	K63 trở đi		1695	
	K64	530	478	
	K65	670	645	
	K66		1474	
.2	Công nghệ thông tin (CLC)	-	53	
3	Khoa học dữ liệu	-	47	
	Tổng số đại học		4392	
III	Sau đại học			
1	Cao học Địa Tin học	19	11	
	Tổng số người học		4403	

Tổng số người học theo học trong năm học 2020-2021 là **4403 SV**. Tỷ lệ SV/GV quy đổi trung bình là 4403/66 ~ **67** (tính cả số GV đang đi học ở nước ngoài)

Những kết quả đạt được:

Số lượng tuyển sinh ngành Công nghệ thông tin vượt chỉ tiêu đặt ra. Năm học 2020-2021; Khoa đã mở được 02 CTĐT mới là Khoa học Dữ liệu và Công nghệ Thông tin (hệ chất lượng cao) và đều thu hút người học, tiếp tục có những bước nâng cao về chất lượng đầu vào.

Cao học Địa tin học đã đào tạo được 05 khóa và vẫn duy trì được tuyển sinh năm/2 đợt.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Tồn tại, hạn chế:

- + Công tác tuyển sinh sau đại học còn gặp nhiều khó khăn.
- + Điểm xét tuyển đầu vào đại học chưa cao so với một số trường nằm trong топ giữa, mặc dù đang ở xu thế tăng dần, số lượng K66 vượt quá xa so với chỉ tiêu.

Nguyên nhân:

- + Nguồn tuyển sinh sau đại học hạn chế do nhu cầu học cao học của các ngành kỹ thuật hiện tại không cao.
- + Đặc thù của tuyển sinh đại học thời kỳ Covid, học sinh còn ngại đăng ký vào các trường đặc thù.

Giải pháp:

- Tăng cường truyền thông về ngành/chuyên ngành đào tạo, cập nhật quảng bá hoạt động và hình ảnh qua các kênh thông tin: Website, Facebook.
- Kết nối với các doanh nghiệp, cơ quan, cựu sinh viên để tìm kiếm nguồn tuyển sinh sau đại học.

2.3. Công tác giảng dạy và hướng dẫn đồ án, luận văn tốt nghiệp

- Tổng số giờ thực dạy trong năm học 2020-2021 của Khoa: 33.297 giờ (tăng gần 20% so với năm học 2019-2021)
- Khoa đã tổ chức bảo vệ cho 260 sinh viên K61.
- Chuẩn bị công tác giảng dạy cho 02 CTĐT mới mở.

Những kết quả đạt được:

- Đảm bảo công tác giảng dạy theo đúng kế hoạch và quy định của Nhà trường, không có những trường hợp vi phạm Quy chế.
- Về công tác hướng dẫn đồ án tốt nghiệp, các bộ môn chuyên môn đã hoàn thành đúng tiến độ và kế hoạch đề ra.
- Hình thành các nhóm giảng dạy cơ sở ngành CNTT giữa các bộ môn, đồng nhất quá trình giảng dạy cũng như đề cương, bài giảng, nội dung giảng dạy và hình thức đánh giá.

Tồn tại

- Chưa sử dụng được Rubrics chung cho đánh giá ĐATN của các chuyên ngành.
- CSDL đồ án tốt nghiệp của sinh viên các chuyên ngành hàng năm mới chỉ quản lý dưới dạng danh mục đề tài.
- Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn chưa cao.

Giải pháp:

- Cải tiến rubrics (phiếu) đánh giá đồ án tốt nghiệp (Phiếu đánh giá của cán bộ hướng dẫn, Phiếu đánh giá của cán bộ đọc chấm, Phiếu đánh giá của Hội đồng bảo vệ) với những tiêu chí cụ thể và định lượng, dựa trên chuẩn đầu ra cơ sở ngành và từng chuyên ngành.

- Cần xây dựng hệ thống quản lý đồ án tốt nghiệp cần và cập nhật hàng năm trên website của Khoa.

- Tăng cường công tác nâng cao chất lượng hướng dẫn đồ án tốt nghiệp

2.4. Công tác sinh viên và hỗ trợ sinh viên

2.4.1. Công tác sinh viên

Trong năm học vừa qua, mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng của dịch Covid, Khoa CNTT cùng với đội ngũ cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm kết hợp với Liên chi đoàn và Phòng Công tác sinh viên đã triển khai tốt hệ thống quản lý người học, đông đảo sinh viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đầu năm học, đầu khóa học. Khoa và các Bộ môn đã tổ chức nhiều buổi tiếp xúc với sinh viên, định hướng ngành nghề và giải quyết những vướng mắc cho sinh viên. Tổ chức các hoạt động phong trào theo sự chỉ đạo của Đoàn TN, hội SV đề ra trong năm học, đã xây dựng phong trào chung cho sinh viên toàn khoa và bước đầu đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, tạo không khí phấn khởi, vui tươi lành mạnh trong sinh hoạt và học tập của sinh viên.

Những kết quả đạt được:

- + Giải Ba kỳ thi lập trình ICPC Học viện Kỹ thuật quân sự 2020;
- + Giải Nhất bóng đá Nam sinh viên HUMG năm học 2020 – 2021;
- + Giải Nhì bóng đá Tân sinh viên HUMG 2020 – 2021;
- + Giải Ba bóng đá Nữ sinh viên HUMG 2020 – 2021;
- + Giải Nhất Toàn đoàn trong cuộc thi “Khoa tôi là nhất” năm 2021;
- + Giải Nhất cuộc thi Hùng biện tiếng Anh HUMG English Speaking Contest 2021;
- + 02 sinh viên (trên tổng số 04 thành viên) tham gia đội thi trại hè trực tuyến của dự án Erasmus+ ESSENCE và giành giải đặc biệt từ IntelLAB LLC, một công ty giải pháp năng lượng toàn cầu;
- + XKIT đạt giải Ba cuộc thi Sáng tạo Video – Clip nhằm lan tỏa thông điệp “STAY HOME – STAY SAFE” của Hội Sinh viên Việt Nam TP Hà Nội;
- + 25 sinh viên đạt danh hiệu sinh viên 5 tốt cấp khoa, 13 sinh viên đạt danh hiệu sinh viên 5 tốt cấp trường, 04 sinh viên đủ điều kiện xét danh hiệu sinh viên 5 tốt cấp thành phố.

Năm học 2020÷2021, Liên chi đoàn Khoa Công nghệ thông tin được Đoàn trường đề nghị Trung ương Đoàn TNCSHCM tặng Bằng khen.

- Đã chia phân chia các lớp K66 sau khi nhập học để thuận tiện hơn trong công tác quản lý và hỗ trợ sinh viên.

- Đối với cấp trường: Các Chi đoàn sinh viên trong liên chi tham gia nhiệt tình, đạt hiệu quả cao, Liên chi đoàn, Liên chi hội có những thành viên tham gia trong các đội văn nghệ, xung kích của đoàn trường, các thành viên trong câu lạc bộ Tin học, Ghi ta, Võ thuật...

Tồn tại:

- Có một số GVCN chưa thực sự quan tâm và sâu sát đến sinh viên để kịp thời giải đáp, tư vấn.

- Còn ít các CLB hoạt động theo hướng chuyên môn đào tạo

Giải pháp:

- Tăng chất lượng các buổi sinh hoạt lớp và tương tác giữa GVCN và sinh viên.

- Hỗ trợ, giải đáp, tư vấn cho sinh viên qua Facebook.

- Tăng cường thêm các CLB chuyên môn cho sinh viên (CLB Lập trình,..)

2.4.2. Công tác tư vấn tuyển sinh

Năm học 2020-2021, khoa đã thực hiện công tác tư vấn tuyển sinh 1 cách bài bản hơn. Bên cạnh việc tham gia công tác với Nhà trường trong việc xây dựng các video quảng bá các ngành nghề đào tạo của Khoa.. Khoa đã thành lập được tổ truyền thông và bước đầu hoạt động một cách có hiệu quả. Số lượng người truy cập, tương tác trên website, fanpage của Khoa tăng đều hàng tháng.

2.4.3. Công tác hướng nghiệp và tư vấn việc làm sinh viên

Các Bộ môn chuyên môn thường xuyên có những tiếp xúc trao đổi với sinh viên và cựu sinh viên để hướng nghiệp cho sinh viên năm thứ nhất và định hướng công việc cho sinh viên sau khi ra trường.

Tổ chức các buổi trao đổi, tiếp xúc giữa sinh viên và các doanh nghiệp.

Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên, nâng cao trình độ Tiếng Anh cho sinh viên.

Kết quả đạt được:

Phối hợp với IT-PLus tổ chức Workshop online: "PHP và sự chọn lựa công nghệ từ doanh nghiệp

Chương trình đào tạo thực tập sinh của Công ty có tên: "AGILETECH TALENT TRAINEE- ROAD TO FUTURE MANAGER

Phối hợp với Công ty AgileTech Việt Nam (Công ty IT outsourcing có trụ sở tại Hà Nội) tuyển thực tập sinh cho vị trí Business Analyst (BA)

Kết hợp với Aptech tổ chức Workshop LEVEL UP - “ĐỘT KÍCH” NGÀNH LẬP TRÌNH GAME.

2.5. Công tác tổ chức đào tạo

2.5.1. Chương trình đào tạo

Năm học 2020-2021 Khoa tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo ngành CNTT 5 năm, 4 năm (cho K63) và 4,5 năm (từ K64 trở đi). Chương trình đào tạo ngành CNTT được thiết kế với khối kiến thức chung 2,5 năm giúp sinh viên hiểu rõ về ngành và chuyên ngành hơn trước khi thực hiện phân chuyên ngành. Khoa đã hoàn thành mở 02 CTĐT mới là Khoa học dữ liệu và CNTT (CLC)

Về đào tạo cao học, trong năm học 2020 – 2021 khoa tiếp tục triển khai CTĐT thạc sĩ ngành Địa tin học cho các Khóa 39 - 42.

Kết quả đạt được

- Các chương trình đào tạo được thiết kế và cập nhật các nội dung.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Đề cương chi tiết các học phần chưa thể hiện đầy đủ CDR của CTĐT.
- Ngành đào tạo còn chưa phong phú và đa dạng.

Giải pháp:

- Trong năm học 2021-2022 rà soát, cải tiến ĐCCT các HP trong khối cơ sở ngành theo cách tiếp cận CDIO.

2.5.2. Công tác tổ chức đào tạo

Năm học 2020-2021 công tác tổ chức đào tạo của Khoa đã thực hiện được từng bước cải tiến như cập nhật chương trình dạy học trong CTĐT 4,5 năm với việc sắp xếp các học phần ngành từ học kỳ 1, giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp, chuẩn hoá chuẩn đầu ra.

Giảng viên trong Khoa đã thực hiện nghiêm túc quy định và quy chế của Nhà trường trong giảng dạy trực tuyến cũng như đánh giá người học.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Một số học phần được bố trí đông sinh viên hoặc bắt buộc phải ghép lớn do thiếu giáo viên gây khó khăn trong công tác đào tạo và đảm bảo chất lượng.
- Công tác dự giờ, đánh giá chất lượng bài giảng còn hạn chế

Giải pháp:

- Tiếp tục cải tiến, rà soát CTĐT, ĐCCT theo CDIO.
- Điều chỉnh số sinh viên / 1 lớp khi mở đăng ký các học phần theo đề xuất của bộ môn.
- Tăng số lượng phòng máy thực hành, phần mềm mô phỏng và thiết bị thực hành cho sinh viên.
- Giảm tỷ lệ SV/GV qua quy mô tuyển sinh, triển khai thỉnh giảng ở doanh nghiệp, tuyển mới giảng viên

2.6. Công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục

Năm học 2020-2021, Khoa đã hoàn tất đánh giá ngoài CTĐT và đạt giấy kiểm định chất lượng CTĐT ngành CNTT theo kế hoạch chung của nhà trường. Công tác ĐBCL luôn được quan tâm, khoa đã tổ chức sinh hoạt chuyên đề của đảng bộ với chủ đề “Thiết kế ĐCCT theo CDIO” cho các giảng viên và đảng viên trong khoa.

Về công tác khảo thí, khoa triển khai các học phần của chương trình đào tạo đại học đã đăng ký khảo thí theo kế hoạch của phòng Đảm bảo chất lượng và tất cả các học phần chương trình cao học Địa tin học theo đúng quy chế Khảo thí của Nhà trường.

Kết quả đạt được:

- Công tác xây dựng ngân hàng câu hỏi đề thi và nộp đề thi các học phần sau đại học, tổ chức chấm thi theo đúng quy định của Nhà trường.

Hạn chế:

- ĐCCT chưa được đầu tư thiết kế bài bản và đầy đủ để dễ dàng đo lường và đánh giá đạt được CDR HP
- Một số học phần với số lượng sinh viên đông gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức thi online

Giải pháp:

- Rà soát, bổ sung ngân hàng câu hỏi cho các môn học, học phần mới, sử dụng các hình thức thi, kiểm tra, đánh giá cho phù hợp với đặc thù môn học, đảm bảo sử dụng hình thức thi theo quy định.

2.8. Xuất bản giáo trình, bài giảng

Trong năm học 2020 - 2021, có 04 sách, giáo trình phục vụ đào tạo được xuất bản. So với năm học 2019-2020 công tác xuất bản giáo trình, bài giảng đã có những tín hiệu tốt.

3. Công tác Khoa học - Công nghệ và Hợp tác quốc tế

3.1 Nghiên cứu khoa học

3.1.1. Nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ các cấp

Một số các kết quả về các đề tài, nhiệm vụ KHCN thực hiện trong năm học 2020 – 2021:

ST T	Mã số/Tên nhiệm vụ	Loại hình	Quyết định giao nhiệm vụ	Chủ trì	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Tình trạng nhiệm vụ
I	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP QUỐC GIA, QUỸ NAFOSTED					
1	VT-UD.07/18-20. Nghiên cứu ứng dụng viễn thám và GIS trong quản lý, giám sát đường biển và trợ giúp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với đảm bảo quốc phòng – an ninh khu vực biên giới phía Bắc, ứng dụng cho tỉnh Cao Bằng	Đề tài thuộc chương trình trọng điểm Quốc gia	370/QĐ-VHL, 16/3/2018	PGS. TS Nguyễn Trường Xuân	2018-2020	Đã nghiệm thu

2	105.08-2018-09. Phát triển bộ công cụ dựa trên các kỹ thuật trí tuệ tính toán, công nghệ viễn thám và hệ thống tin địa lý để xây dựng các mô hình nghiên cứu và dự báo cháy rừng tại Việt Nam, áp dụng thí nghiệm cho tỉnh Quảng Ninh	Đề tài Nafosted	192/QĐ-HĐ QL 09/11/2018	PGS. TS Lê Văn Hưng	2018-2021	Đang thực hiện
II	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP BỘ					
1	CT.2019.01.07. Nghiên cứu phát triển phần mềm trung tâm phân tích dữ liệu trên máy chủ hỗ trợ ra quyết định về cảnh báo tai biến thiên nhiên và quyết định chuyển đổi sử dụng đất hiệu quả cho một tỉnh khu vực miền núi phía Bắc thí điểm tại tỉnh Lai Châu	Đề tài cấp Bộ		TS Nguyễn Thế Lộc	01/06/2019 đến 01/06/2021	
2	CT.2019.01.05. Nghiên cứu phát triển phần mềm trung tâm giám sát độ ẩm đất, mức độ hạn đất, trượt lở đất trên máy chủ tích hợp công nghệ Web-GIS cho một tỉnh khu vực miền núi phía Bắc, thí điểm tại tỉnh Lai Châu	Đề tài cấp Bộ		TS Lê Hồng Anh	01/05/2019 đến 01/05/2021	Đã nghiệm thu cơ sở
3	B2019-MDA-07. Nghiên cứu xây dựng hệ thống chống bụi tự động dựa trên công nghệ IoT cho các kho và khu chế biến của mỏ than	Đề tài KHCN cấp Bộ	5652/QĐ-BGDĐT 28/12/2018	TS Nguyễn Duy Huy	2019-2020	
III	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ					
1	T19-29. Nghiên cứu xử lý ảnh vệ tinh trên nền tảng dữ liệu lớn	Cấp cơ sở	Số 1929/QĐ-MĐC ngày 19/12/2019	TS Nguyễn Thị Mai Dung	Tháng 12/2019 đến Tháng 11/2020	Đã nghiệm thu

2	NV19-46. Xây dựng phần mềm sinh phách và ghép điểm cho các học phần khảo thí của Trường Đại học Mở - Địa chất	Cấp cơ sở	Số 1929/QĐ -MĐC ngày 19/12/2019	ThS Nông Thị Oanh	Tháng 12/2019 đến Tháng 11/2020	Đã nghiệm thu
3	NV19-47. Nghiên cứu xây dựng và triển khai hệ thống E-Learning cho Trường Đại học Mở - Địa chất	Cấp cơ sở	Số 1929/QĐ -MĐC ngày 19/12/2019	TS Nguyễn Thế Lộc	Tháng 12/2019 đến Tháng 11/2020	Đã nghiệm thu
4	T21-02. Nghiên cứu mô hình Deep Learning và Ensemble trong thành lập bản đồ cảnh báo lũ quét và ngập lụt, áp dụng cho khu vực Tỉnh Quảng Ngãi.	Cấp cơ sở		ThS Ngô Thị Phương Thảo	01/01/2021 đến 01/06/2022	Đang thực hiện
5	T21-01. Nghiên cứu kết hợp mạng học sâu và kỹ thuật xấp xỉ tối ưu ma trận hạng thấp giải quyết bài toán phân tách đồng thời nguồn âm thanh và hình ảnh từ dữ liệu đa phương tiện	Cấp cơ sở		TS Dương Thị Hiền Thanh	01/01/2021 đến 30/06/2022	Đang thực hiện

Các đề tài do cán bộ của Khoa CNTT chủ trì triển khai đúng tiến độ cũng như theo quy định của Nhà trường, đã có 01 đề tài cấp NN, 03 đề tài cấp cơ sở do cán bộ trong khoa chủ trì được nghiệm thu đạt kết quả tốt. Các nhiệm vụ khoa học do cán bộ trong khoa thực hiện đã góp phần nâng cao hiệu quả trong công việc tại trường ĐH Mở - Địa chất. Sản phẩm khoa học của đề tài cơ sở được công bố trên tạp chí nằm trong danh mục ISI/Scopus.

3.1.2. Công tác nghiên cứu khoa học và thi Olympic của sinh viên

Đánh giá

Trong năm học 2020-2021, sinh viên của Khoa tham gia nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Khoa. Sau đây là bảng tổng hợp về các công trình NCKHSV của 2 năm học vừa qua.

Bảng 3: Số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học

Nội dung	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Tăng/giảm (%)
<i>A. Hội nghị Khoa học sinh viên</i>			
- Số lượng sinh viên tham gia	81	71	Giảm 12%

- Số lượng báo cáo khoa học	18	17	Giảm 5.5%
- Số báo cáo đạt giải	02 giải nhất cấp Tiểu ban 02 giải nhì cấp Tiểu ban	02 giải nhất cấp Tiểu ban 02 giải nhì cấp Tiểu ban 01 giải nhì cấp Trường	

Do dịch Covid nên kỳ thi Olympic các cấp đã không không tổ chức được, mặc dù vậy cũng thu hút được nhiều sinh viên tham gia đăng ký. Bên cạnh đó, sinh viên của khoa cũng đạt được một số thành tích ở các cuộc thi khác như:

- Giải ba kỳ thi lập trình ICPC Học viện Kỹ thuật quân sự 2020.
- Khoa có 15 sinh viên tham gia cuộc thi Vô địch Tin học Văn phòng thế giới (MOSWC 2020) trong đó 12 sinh viên được cấp chứng chỉ quốc tế Microsoft Office Specialist, đạt 80%.

3.1.3. Các công bố khoa học

Trong năm vừa qua cán bộ của khoa đã có nhiều công bố khoa học tại hội nghị, hội thảo quốc tế cũng như các tạp chí có uy tín trong và ngoài nước, cụ thể: 09 bài báo đăng trên tạp chí trong danh mục ISI; 11 bài báo công bố trên HN/Tạp chí quốc tế; 35 bài báo/báo cáo công bố trên Tạp chí/HNQG. Đây là các kết quả đáng khích lệ so với năm học 2019-2020.

Bảng 4. Kết quả công bố KH trong 02 năm học

	Bài báo trong danh mục ISI/Scopus	Báo cáo tại hội nghị quốc tế	Bài báo/báo cáo công bố trên Tạp chí/HNQG
2019-2020	5	6	18
2020-2021	9	11	35

Những kết quả đạt được:

Số lượng công bố khoa học, đặc biệt là những công bố trên các tạp chí trong danh mục ISI/Scopus tiếp tục được duy trì, trong bối cảnh khối lượng giảng dạy quá tải và điều kiện còn nhiều khó khăn.

3.1.4. Công tác quản lý khoa học

Thông tin về các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, danh mục các bài báo đăng trên tạp chí, kỷ yếu hội thảo quốc tế và trong nước được cập nhật và thống kê hàng năm để giúp Ban chủ nhiệm khoa, Ban chủ nhiệm các bộ môn nắm được thực trạng chung từ đó đưa ra các định hướng phát triển khoa học công nghệ cũng như đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho cán bộ giảng viên trong toàn Khoa.

Công tác seminar học thuật tại các bộ môn trong năm học 2020-2021 được triển khai bài bản và đồng bộ.

Năm học 2021-2022, khoa cùng với khoa CNTT các trường Đại học bách khoa TPHCM, Học viên NNVN, Trường ĐH Mở TPHCM, và Trường ĐH CNTT-TT Việt Hàn sáng lập và đồng tổ chức Hội nghị quốc tế ICIT tại trường ĐH Mở - Địa chất.

3.2. Công tác Hợp tác Quốc tế

Trong năm học 2020-2021, do diễn biến phức tạp của dịch Covid nên công tác này gặp nhiều khó khăn, Khoa đã hợp tác với cùng phòng Hợp tác Quốc tế đã tiến triển khai những hợp tác đầu tiên với Trung tâm hợp tác CNTT Hàn Quốc (KICC), Tập đoàn HCL về tuyển dụng nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao. Tuy nhiên, một số kế hoạch trao đổi, tham quan thực tế với 1 số trường đại học nước ngoài như University of East London, ký kết MOU với KICC đã không thực hiện được.

Trong năm 2021-2022, Khoa tiếp tục duy trì trao đổi, mở rộng với các đối tác nước ngoài về chương trình đào tạo, triển khai các ký kết MOU khi tình hình dịch Covid ổn định.

4. Công tác tổ chức, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ

Bảng 5: Cơ cấu cán bộ viên chức của đơn vị

Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	Tăng/giảm (%)
Tổng số CBVC	66	65	Giảm 1,5%
- Cán bộ giảng dạy	54	53	Giảm 1,8%
- Cán bộ hành chính	02	02	0%
- Cán bộ ngạch Kỹ sư	10	10	0%
- Nghiên cứu sinh	11	10	Giảm 10%

Bảng 6: Cơ cấu đội ngũ cán bộ giảng dạy

Năm	PGS		TS		ThS		ĐH	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
2020	2	3.7	14	26	36	67	02	3.7
2021	2	3.7	14	26.4	36	68	01	1.9

Kết quả đạt được:

Trong năm học 2020 - 2021, Khoa có thêm 01 cán bộ đạt học vị tiến sĩ; 08 cán bộ đang làm nghiên cứu sinh, có 01 cán bộ chuyển công tác và 01 xin nghỉ không lương.

Hạn chế và nguyên nhân:

Tỷ lệ giảng viên có học vị Tiến sĩ tăng chưa cao. Do khối lượng công việc và giảng dạy nhiều nên giảng viên trong khoa chưa có nhiều thời gian tập trung cho nghiên cứu khoa học và nâng cao học hàm, học vị. Cán bộ trong Khoa đang tiếp tục từng bước học tập nâng cao trình độ chuyên môn của mình đáp ứng công tác Đào tạo và NCKH.

Giải pháp:

Khoa và các bộ môn xây dựng kế hoạch, tiếp tục động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các cán bộ làm nghiên cứu sinh nhằm nâng cao tỷ lệ đội ngũ cán bộ có học vị Tiến sĩ. Giảm tỷ lệ sinh viên/giảng viên để giảng viên có thêm thời gian thực hiện các công tác nghiên cứu khoa học và công bố.

Cần thêm cơ chế để khuyến khích cán bộ đi học tập nâng cao trình độ.

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo

Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo chủ yếu nằm ở phòng Thí nghiệm Địa Tin học, các bộ môn chuyên môn chỉ quản lý các trang thiết bị văn phòng và các máy chiếu để phục vụ đào tạo.

Cơ sở vật chất của phòng thí nghiệm

Hiện tại Phòng đang quản lý 04 phòng thực hành máy tính cho sinh viên toàn Trường với 134 bộ máy tính, cụ thể:

- Phòng LAB-C501: 40 máy tính (2014)
- Phòng LAB-C502: 30 máy tính (2010)
- Phòng LAB-C503: 32 máy tính (2019)
- Phòng LAB-C504: 32 máy tính (2014)

Từ năm 2016 các phòng thực hành máy tính đều được trang bị bảng viết phân, màn chiếu có điều khiển và điều hòa cũng như hệ thống camera giám sát phục vụ cho công tác giảng dạy và quản lý phòng máy.

Thực trạng phòng thực hành máy tính năm học 2020 – 2021

- Hoạt động phục vụ đào tạo: tham gia hướng dẫn thực hành phần cứng máy tính, phục vụ chương trình thực hành máy tính theo các chuyên ngành đào tạo của Khoa Công nghệ thông tin cũng như của toàn Trường. Phòng thực hành máy tính hoạt động cả ngày thứ 7, chủ nhật và trong học kỳ hè. Trong năm học 2020 – 2021 Phòng đã phục vụ 1511 tiết thực hành với tổng số sinh viên là 2185.

- Hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Công nghệ thông tin. Luyện thi Olympic Tin học và MOSWC. Trong năm học 2020-2021, Phòng đã hỗ trợ nhóm SVNCKH của Khoa CNTT hoàn thiện thử nghiệm cho sản phẩm của đề tài tham gia báo cáo cấp Trường.

- Hỗ trợ các hoạt động khác:

+ Phòng đã hướng dẫn cho các thành viên trong câu lạc bộ IT (IT Club) thực hành cài đặt, bảo trì trực tiếp trên các máy tính sẵn có để các thành viên có thêm kiến thức và kinh nghiệm thực tế để tổ chức các sự kiện Big-Off thường niên của IT Club nhằm giúp đỡ, hỗ trợ sinh viên, giáo viên về máy tính hoàn toàn miễn phí, đồng thời các thành viên của hỗ trợ ngược lại cho Phòng khi cần;

+ Phòng đã tạo điều kiện cho các nhóm NCKH sinh viên.

+ Phối hợp với Phòng Tổ chức Cán bộ và Phòng Đào tạo Đại học phục vụ Thi tuyển Công chức của Trường;

+ Phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học thực hiện thi chuẩn đầu ra Ngoại ngữ - Tin học, kiểm tra đầu vào Ngoại ngữ, kiểm tra cuối khóa lớp Tiếng Anh tăng cường cho sinh viên;

+ Phục vụ công tác nhập học của Nhà trường;

+ Thực hiện các chỉ đạo đột xuất của Ban giám hiệu (Hỗ trợ cài đặt và cho Công an phường Đức Thắng mượn 5 bộ máy tính nhập số liệu dân cư năm 2020).

+ Phối hợp với phòng Đào tạo Sau đại học tổ chức thi tuyển sinh cao học online

- Hoạt động quản lý phòng máy: quản lý trang thiết bị trong phòng; chịu trách nhiệm cài đặt các phần mềm chuyên ngành phục vụ cho các môn học thực hành; bảo trì bảo dưỡng máy tính và các thiết bị máy móc chuyên ngành (định kỳ thứ 7, Chủ nhật); vệ sinh phòng máy hàng tuần.

Hạn chế

- Trong những năm gần đây số lượng sinh viên Công nghệ thông tin tăng nhiều khiến nhu cầu thực hành máy tính cũng tăng theo, trong khi số lượng phòng máy có hạn nên đã không đáp ứng hầu hết các nhu cầu đăng ký sử dụng phòng theo thời khóa biểu.

- Số lượng sinh viên trên một lớp thông thường được bố trí nhiều hơn số lượng máy sẵn có trên một phòng đã gây nên khó khăn cho giảng viên và sinh viên.

- Tính đến thời điểm năm 2021, hầu hết các máy tính đã hết khấu hao nên nhiều máy hay gặp sự cố dẫn đến cán bộ nhân viên của phòng phải dành nhiều thời gian hơn cho việc giải quyết các sự cố máy tính.

Giải pháp

- Nghiên cứu xây dựng đề án nâng cấp phòng thí nghiệm, các phòng học được trang bị bàn ghế, thiết bị mạng để có thể triển khai dạy với laptop của sinh viên

6. Các hoạt động khác

- Công tác Đảng và chính trị tư tưởng:

Năm học vừa qua, Cán bộ Khoa hàng năm tham gia học tập chính trị quán triệt các Nghị quyết của Đảng, nhiệm vụ năm học của Nhà trường, tham gia các lớp bồi dưỡng về kiến thức giáo dục quốc phòng, an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội.

- Công tác thi đua khen thưởng:

Bảng 7: Kết quả thi đua khen thưởng năm học 2020-2021

Hình thức	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Lao động tiên tiến		
Giấy khen Hiệu trưởng		
Chiến sĩ thi đua cơ sở		
Bằng khen Bộ trưởng		
Tập thể đạt Tập thể LĐXS		

- Phân loại viên chức:

Bảng 8: Kết quả đánh giá phân loại năm học 2020-2021

Hình thức	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (A+)	36	62.1%
Hoàn thành tốt nhiệm vụ (A)	18	31%
Hoàn thành nhiệm vụ (B)	4	6.9%

- Công tác tài chính:

Bảng 9. Tổng hợp thu, chi Khoa CNTT năm học 2020 – 2021
(Thời gian từ tháng 8 năm 2020 đến tháng 8 năm 2021)

TT	Diễn giải	Số tiền (VNĐ)		Tồn (VNĐ)
		Thu	Chi	
1	Số tiền chuyển từ năm 2018-2019 sang			38.974.000
2	Tiền vượt giờ, tiền đề tài, tiền ủng hộ của các đơn vị trong và ngoài Khoa	73.230.000		
3	Nhà trường hỗ trợ tiền hoạt động của Khoa	101.434.000		
4	Chi các hoạt động sinh viên		11.220.000	
5	Chi quà ngày lễ, tết cho cán bộ; con em cán bộ		44.650.000	

6	Chúc mừng các phòng, ban ngày lễ, tết, đám hiếu, hỷ		11.200.000	
7	Chi liên hoan, hội họp Khoa (ngày 26/3, tổng kết năm học, Hội nghị cán bộ viên chức...)		17.495.000	
8	Chi các hoạt động khác		10.984.000	
	Số tiền còn lại		117.729.000	
(Bằng chữ:) Một trăm mười bảy triệu, bảy trăm hai mươi chín nghìn đồng				

+ Quỹ khuyến học:

Khoa khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động văn thể, khen thưởng sinh viên đạt thành tích học tập xuất sắc, giỏi năm học 2020-2021 với số tiền là **6.500.000**; Số tiền còn lại là **21.997.000đ** (Hai mươi một triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

- Công đoàn Khoa cũng đã thực hiện tốt công tác thăm hỏi, hiếu hỷ và trợ cấp khó khăn, hỗ trợ các hoạt động văn thể, các ngày tết thiếu nhi 1/6 và phát quà tết trung thu cho các con em cán bộ, tổ chức 20/10 cho các chị em phụ nữ. Công đoàn cũng phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo, đoàn thanh niên trong mọi hoạt động, tạo sự đoàn kết gắn bó giữa các cán bộ viên chức trong khoa và trong năm học vừa qua.

- Đoàn thanh niên và Liên chi đoàn tổ chức và tham gia các phong trào "Thanh niên tình nguyện", "Tiếp sức mùa thi", Hội nghị khoa học sinh viên và các phong trào văn nghệ, thể dục thể thao tạo không khí vui tươi phấn khởi hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2021 - 2022

Năm học 2021-2022 là một năm bản lề quan trọng của khoa Công nghệ thông tin với các mục tiêu về đảm bảo chất lượng đào tạo, tăng cường năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên, cán bộ viên chức, đẩy mạnh tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nâng cao đời sống cho cán bộ. Căn cứ tình hình thực tế, Khoa Công nghệ thông tin đề ra các phương hướng và nhiệm vụ cụ thể cho năm học 2021-2022 như sau:

1. Phương hướng và nhiệm vụ

- a) Đảm bảo chất lượng đào tạo với quy mô sinh viên lớn
- b) Nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ cán bộ.
- c) Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp, truyền thông và quảng bá hình ảnh.
- d) Tổ chức các hoạt động và sự kiện chào đón 20 năm thành lập Khoa.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Về công tác chính trị tư tưởng

- Đẩy mạnh công tác tư tưởng để mọi cán bộ viên chức nhận thức rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình, tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, NCKH và các công tác được giao.

- Tích cực triển khai các cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", tham gia học tập chính trị, quán triệt Nghị quyết của Đảng và nhiệm vụ năm học của nhà Trường.

2.2. Công tác đào tạo và ĐBCL

- Tiếp tục đào tạo các chuyên ngành thuộc ngành CNTT, rà soát chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần theo cách tiếp cận CDIO.

- Rà soát và chuẩn bị giảng dạy các học phần trong chương trình KHDL và CNTT CLC

- Tăng cường chất lượng đầu vào và nâng cao chất lượng đào tạo. Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2021 - 2022: tối đa 200 sinh viên, 10-15 học viên cao học.

- Tăng cường công tác biên soạn giáo trình, bài giảng đặc biệt với các học phần phần đầu có 03 - 05 giáo trình được xuất bản trong năm 2020 - 2021.

- Đẩy mạnh công tác thanh kiểm tra việc thực hiện Quy chế trong giảng dạy và học tập, thi và chấm thi đúng theo lịch trình; triển khai công tác khảo thí một số môn học đã được đăng ký, sử dụng sổ tay giảng viên online để quản lý và theo dõi lịch trình giảng dạy.

2.3. Công tác Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

- Tổ chức hội nghị Khoa học quốc tế ICIT 2022
- Tăng cường hợp tác NCKH liên ngành với các đơn vị trong trường.
- Năm học 2021 - 2022: 01- 02 đề tài NCKH cấp Bộ, 02 đề tài NCKH cấp cơ sở được phê duyệt.
- Giữ vững số lượng công bố khoa học: 7 - 10 bài báo trong danh mục ISI/Scopus, 7 - 10 báo cáo tại hội nghị quốc tế, 15 bài báo/báo cáo HN và tạp chí trong nước.
- Mở rộng và phát triển các mối quan hệ với đối tác nước ngoài để kết hợp đào tạo CTĐT chất lượng cao, hợp tác đào tạo ngắn hạn, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp ra nước ngoài làm việc.

2.4. Công tác cán bộ

- Rà soát và xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ. Xây dựng lộ trình cụ thể cho cán bộ để nâng cao tỷ lệ giảng viên đạt trình độ tiến sĩ.
- Năm học 2020-2021: có thêm 02 cán bộ đi học NCS và có 02 giảng viên bảo vệ luận án TS.

2.5. Công tác trang bị cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và NCKH

- Tăng cường số lượng máy tính phục vụ công tác đào tạo theo kế hoạch
- Xây dựng các phòng đa năng đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học, phát triển sản phẩm của cán bộ và sinh viên.

2.6. Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp

- Triển khai các nội dung đã ký kết trong các thỏa thuận hợp tác với doanh nghiệp: Trường kinh doanh công nghệ (VBS)-Vinacomin, VNPT-IT, TTC.
- Tiếp tục tăng cường công tác quảng bá hình ảnh của Khoa và Nhà trường về năng lực đào tạo và nghiên cứu khoa học.
- Tìm kiếm đối tác mới, ký kết các biên bản thỏa thuận hợp tác trong đào tạo và NCKH, hỗ trợ sinh viên đến thực tập, làm việc sau khi tốt nghiệp.

2.7. Các hoạt động khác

- Tổ chức các chuỗi sự kiện
- Huy động thêm các đóng góp, sử dụng hiệu quả hơn Quỹ khuyến học của Khoa để khích lệ tinh thần học tập, nghiên cứu, sáng tạo khởi nghiệp của sinh viên.
- Phân đấu 70% cán bộ đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 30% cán bộ đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; Tập thể Khoa đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, 07 cán bộ được Hiệu trưởng tặng giấy khen, 04 cán bộ được khen thưởng cấp Bộ và 02 cán bộ được khen thưởng cấp cao.

- Phân đầu 50-60% cán bộ được phân loại viên chức mức A⁺, 30-40% cán bộ được phân loại ở mức A

3. Các đề xuất với Nhà trường

- Có chính sách hợp lý về đơn giá giảng dạy, đánh giá phân loại để khuyến khích giảng viên tích cực giảng dạy, ổn định cuộc sống yên tâm công tác.

- Có chính sách, cơ chế khuyến khích hỗ trợ các đơn vị trong các công tác quản lý trong tuyển sinh, thu hút đầu vào (đại học, sau đại học), và các hoạt động đem lại nguồn thu cho Nhà trường.

TRƯỞNG KHOA

TS. Lê Hồng Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO

HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

HÀ NỘI, THÁNG 11/2022

BÁO CÁO

HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Nội dung báo cáo gồm 2 phần:

- **Phần thứ nhất:** Tổng kết các hoạt động của Khoa Công nghệ thông tin trong năm học 2021 – 2022

- **Phần thứ hai:** Phương hướng, nhiệm vụ của Khoa Công nghệ thông tin trong năm học 2022 – 2023

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2021 - 2022

Hội nghị cán bộ viên chức lần thứ 19 của Khoa đã đề ra các nhiệm vụ trọng tâm cho năm học 2021 - 2022, để triển khai những nhiệm vụ này, Đảng ủy, Ban chủ nhiệm khoa, lãnh đạo các bộ môn, phòng thí nghiệm cùng với các tổ chức đoàn thể trong Khoa đã quán triệt, chỉ đạo sát sao, thực hiện đầy đủ các nội dung đề ra. Với sự tinh thần đoàn kết và nỗ lực, Khoa Công nghệ thông tin đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 trên các mặt công tác sau:

1. Công tác chính trị, tư tưởng

Khoa luôn xác định công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Trong năm vừa qua, các cán bộ trong Khoa thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Chỉ đạo thực hiện tốt việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Cán bộ trong Khoa luôn tham gia đầy đủ các buổi học tập chuyên đề, quán triệt Nghị quyết, do Đảng ủy Trường Đại học Mở - Địa chất. Từ đó đã nâng cao được nhận thức của cán bộ, đảng viên trong Khoa về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước, các chủ trương, đường lối của Đảng trong giai đoạn mới, nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề hàng quý, Khoa có 1 đồng chí hoàn thành cao cấp lý luận chính trị, 09 đồng chí hoàn thành trung cấp lý luận hành chính, 03 đồng chí đang học cao cấp lý luận chính trị.

Nhận xét, đánh giá chung:

Cán bộ viên chức và sinh viên trong Khoa luôn tham gia đầy đủ, tích cực và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, nhận thức được quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong các hoạt động của Khoa và Nhà trường, để từ đó thực hiện và triển khai tốt các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt các nội quy, quy định của Khoa, nhà Trường và địa phương nơi cư trú.

Tuy nhiên, do mức thu nhập còn thấp vì thế một số cán bộ trong khoa chưa thực sự ổn định tư tưởng và yên tâm công tác. Ngoài ra mỗi cán bộ của Khoa cũng cần nắm bắt hơn nữa diễn biến tư tưởng của sinh viên để tiếp cận và định hướng cho sinh viên.

Giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng:

- Tích cực tuyên truyền, động viên toàn thể cán bộ viên chức học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nội quy quy định của Nhà trường.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên trong Khoa.

- Tích cực tham gia đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và sinh viên.

2. Công tác đào tạo

2.1. Công tác tuyển sinh

Năm học 2021 - 2022 Khoa đã tuyển được 858 sinh viên K67 hệ đại học, cả 3 chương trình đào tạo (CTĐT) của khoa đều vượt chỉ tiêu trong đó ngành Công nghệ thông tin (CNTT) vượt **328.5%** với điểm trúng tuyển là 23 (theo điểm thi THPT), 2 chương trình mở mới là CNTT (hệ chất lượng cao) và Khoa học dữ liệu (KHDL) đều vượt hơn **300%** với điểm trúng tuyển tương ứng là 23.5 và 20 (theo điểm thi THPT). Số lượng học viên cao học tuyển mới trong 2 đợt là 07.

Mã ngành	Tên Khoa/Ngành	Năm học 2020-2021				Năm học 2021-2022
		VB1		VB2	LT	
		HB	THPT			HB&THPT
7480201	Công nghệ thông tin	35	1451	0	0	657
7480201_CLC	Công nghệ thông tin CLC	0	41	0	0	94
7480109	Khoa học dữ liệu	16	31	0	0	107

2.2. Quy mô đào tạo

Bảng 1: Quy mô đào tạo

TT	Ngành	Số lượng người học	
		Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022
I	Đại học		
1	Công nghệ thông tin		
1.1	K64 trở đi	1848	1406
1.2	K65	670	610
1.3	K66		1578
III	Sau đại học		

1	Cao học Địa Tin học	22	36 (5ThS chuẩn bị bảo vệ)
	Tổng số người học	2993	3594

Tổng số người học hiện tại là **4452SV**. Tỷ lệ SV/GV quy đổi trung bình là $4452/50 \approx 89.04$ (tính cả số GV đang đi học ở nước ngoài)

Những kết quả đạt được:

Số lượng tuyển sinh ngành Công nghệ thông tin vượt chỉ tiêu đặt ra. Năm học 2021 - 2022; 02 CTĐT mới là Khoa học Dữ liệu và Công nghệ Thông tin (hệ chất lượng cao) và đều thu hút người học, tiếp tục có những bước nâng cao về chất lượng đầu vào.

Ngành cao học Địa tin học đã đào tạo được 06 khóa và vẫn duy trì được tuyển sinh 2 đợt/năm.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Tồn tại, hạn chế:

- + Công tác tuyển sinh sau đại học còn gặp nhiều khó khăn.
- + Điểm xét tuyển đầu vào đại học chưa cao so với một số trường nằm trong top giữa, mặc dù đang ở xu thế tăng dần, số lượng K67 tiếp tục vượt quá xa so với chỉ tiêu.

Nguyên nhân:

- + Nguồn tuyển sinh sau đại học hạn chế do nhu cầu học cao học của các ngành kỹ thuật hiện tại không cao.

Giải pháp:

- Tăng cường truyền thông về ngành/chuyên ngành đào tạo, cập nhật quảng bá hoạt động và hình ảnh qua các kênh thông tin: Website, Facebook.
- Kết nối với các doanh nghiệp, cơ quan, cựu sinh viên để tìm kiếm nguồn tuyển sinh sau đại học.

2.3. Công tác giảng dạy và hướng dẫn đồ án, luận văn tốt nghiệp

- Tổng số giờ thực dạy trong năm học 2021 - 2022 của Khoa: ≈ 42.000 giờ (tăng gần **20%** so với năm học 2020 - 2021)
- Khoa đã tổ chức bảo vệ tốt nghiệp cho 211 sinh viên K62, 295 sinh viên K63.
- Các Bộ môn chuẩn bị Bài giảng, slides cho các học phần thuộc CTĐT ngành KHDL và CNTT CLC, đặc biệt là các học phần mới và học phần giảng dạy bằng Tiếng Anh.

Những kết quả đạt được:

- Đảm bảo công tác giảng dạy theo đúng kế hoạch và quy định của Nhà trường, không có những trường hợp vi phạm Quy chế.

- Về công tác hướng dẫn đồ án tốt nghiệp, các bộ môn chuyên môn đã hoàn thành đúng tiến độ và kế hoạch đề ra.

- Hình thành các nhóm giảng dạy cơ sở ngành CNTT giữa các bộ môn, đồng nhất quá trình giảng dạy cũng như đề cương, bài giảng, nội dung giảng dạy và hình thức đánh giá.

Tồn tại:

- Chưa sử dụng được Rubrics chung cho đánh giá ĐATN của các chuyên ngành.
- CSDL đồ án tốt nghiệp của sinh viên các chuyên ngành hàng năm mới chỉ quản lý dưới dạng danh mục đề tài.

- Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn chưa cao.

Giải pháp:

- Cải tiến rubrics (phiếu) đánh giá đồ án tốt nghiệp (Phiếu đánh giá của cán bộ hướng dẫn, Phiếu đánh giá của cán bộ đọc chấm, Phiếu đánh giá của Hội đồng bảo vệ) với những tiêu chí cụ thể và định lượng, dựa trên chuẩn đầu ra cơ sở ngành và từng chuyên ngành.

- Cần xây dựng hệ thống quản lý đồ án tốt nghiệp cần và cập nhật hàng năm trên website của Khoa.

- Tăng cường công tác nâng cao chất lượng hướng dẫn đồ án tốt nghiệp.

2.4. Công tác sinh viên và hỗ trợ sinh viên

2.4.1. Công tác sinh viên

Trong năm học vừa qua, mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng của dịch Covid-19, Khoa CNTT cùng với đội ngũ cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm kết hợp với Liên chi đoàn và Phòng Công tác chính trị - Sinh viên đã triển khai tốt hệ thống quản lý người học, đôn đốc sinh viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đầu năm học, đầu khóa học. Khoa và các Bộ môn đã tổ chức nhiều buổi tiếp xúc với sinh viên, định hướng ngành nghề và giải quyết những vướng mắc cho sinh viên. Tổ chức các hoạt động phong trào theo sự chỉ đạo của Đoàn TN, hội SV đề ra trong năm học, đã xây dựng phong trào chung cho sinh viên toàn khoa và bước đầu đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, tạo không khí phấn khởi, vui tươi lành mạnh trong sinh hoạt và học tập của sinh viên.

Những kết quả đạt được:

- Triển khai tuyên truyền và thực hiện phong trào “Sinh viên 5 tốt” đến toàn thể đoàn viên, hội viên của Liên chi Đoàn.

- + Giải nhì cuộc thi “Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác” hạng mục dành cho Liên chi đoàn có số lượng sinh viên tham gia Vòng thi trực tuyến nhiều nhất năm 2021.

- + Giải nhì bóng chuyền Nam sinh viên HUMG năm học 2021 – 2022.

- + 01 đồng chí đạt giải á quân 1 cuộc thi “ENGLISH ROAD TO MOUNT OLYMPIA 2022”.

- + Đạt 01 giải nhì, 01 giải ba cuộc thi “RUNG CHUÔNG VÀNG HUMG 2022”.
- + Đạt 03 giải nhì, 03 giải ba cuộc thi “Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác”.
- + Đạt 04 giải nhất, 07 giải nhì, 04 giải ba và 09 giải khuyến khích trong kỳ thi Olympic cấp trường năm học 2021 – 2022.
- + Có 02 bạn sinh viên đạt giải nhất trong kỳ thi Olympic toán học sinh viên và học sinh toàn quốc năm 2022.
- + 17 sinh viên đạt chứng chỉ tin học văn phòng quốc tế MOSWC 2022, 09 sinh viên đạt chứng chỉ tin học quốc tế ICDL 2022 và đang tiếp tục ôn luyện thi các cấp cao hơn.

Đội Thanh niên Xung kích Khoa Công nghệ Thông tin đã đạt thành tích:

- + Giải ba cuộc thi Sáng tạo video, clip lan tỏa thông điệp “Stay home – Stay safe”.
- Năm học 2021 - 2022, Liên chi đoàn Khoa Công nghệ thông tin được Trung ương Đoàn TNCSHCM tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động.
- Đã chia phân chia các lớp K67 sau khi nhập học để thuận tiện hơn trong công tác quản lý và hỗ trợ sinh viên.
 - Đối với cấp trường: Các Chi đoàn sinh viên trong liên chi tham gia nhiệt tình, đạt hiệu quả cao, Liên chi đoàn, Liên chi hội có những thành viên tham gia trong các đội văn nghệ, xung kích của đoàn trường, các thành viên trong câu lạc bộ Tin học, Ghi ta, Võ thuật...

Tồn tại:

- Có một số GVCN chưa thực sự quan tâm và sâu sát đến sinh viên để kịp thời giải đáp, tư vấn.
- Còn ít các CLB hoạt động theo hướng chuyên môn đào tạo, CLB Lập trình viên Google (GDSC) chưa thực sự phát huy hiệu quả.

Giải pháp:

- Tăng chất lượng các buổi sinh hoạt lớp và tương tác giữa GVCN và sinh viên.
- Hỗ trợ, giải đáp, tư vấn cho sinh viên qua Facebook.
- Tăng cường thêm các CLB chuyên môn cho sinh viên (CLB Lập trình,...)

2.4.2. Công tác tư vấn tuyển sinh

Năm học 2021 - 2022, khoa đã thực hiện công tác tư vấn tuyển sinh 1 cách bài bản hơn. Bên cạnh việc tham gia công tác với Nhà trường trong việc xây dựng các video quảng bá các ngành nghề đào tạo của Khoa.. Tổ truyền thông hoạt động một cách có hiệu quả. Số lượng người truy cập, tương tác trên website, fanpage của Khoa tăng đều hàng tháng.

2.4.3. Công tác hướng nghiệp và tư vấn việc làm sinh viên

Các Bộ môn chuyên môn thường xuyên có những tiếp xúc trao đổi với sinh viên và cựu sinh viên để hướng nghiệp cho sinh viên năm thứ nhất và định hướng công việc cho sinh viên sau khi ra trường.

Tổ chức các buổi trao đổi, tiếp xúc giữa sinh viên và các doanh nghiệp.

Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên, nâng cao trình độ Tiếng Anh cho sinh viên.

Kết quả đạt được:

Phối hợp với Học viện ITPlus triển khai Seminar online: "Nghề BA - Từ lý thuyết đến thực tiễn" cho sinh viên trong khoa.

Phối hợp với Aptech Computer Education và một số trường đại học khác tổ chức Jobfair online.

2.5. Công tác tổ chức đào tạo

2.5.1. Chương trình đào tạo

Năm học 2021 - 2022 Khoa tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo ngành CNTT 5 năm (K62), 4 năm (cho K63) và 4,5 năm (từ K64 trở đi). Chương trình đào tạo ngành CNTT được thiết kế với khối kiến thức chung 2,5 năm giúp sinh viên hiểu rõ về ngành và chuyên ngành hơn trước khi thực hiện phân chuyên ngành. Triển khai công tác đào tạo cho ngành Khoa học dữ liệu và Công nghệ thông tin (CLC)

Về đào tạo cao học, trong năm học 2021 – 2022 khoa tiếp tục triển khai CTĐT thạc sĩ ngành Địa tin học cho các Khóa 41 - 44.

Kết quả đạt được:

- Các chương trình đào tạo được phát triển đa dạng, chương trình CLC đã vận hành được 1 năm bước đầu có những kết quả khác biệt.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Sinh viên lớp CLC còn gặp khó khăn trong việc học và đọc các học phần chuyên môn bằng tiếng Anh.

- Một số học phần cần được cập nhật theo xu thế phát triển.

Giải pháp:

- Trong năm học 2022 - 2023 tiếp tục rà soát, cải tiến chương trình đào tạo theo các xu thế cập nhật của Công nghệ thông tin.

2.5.2. Công tác tổ chức đào tạo

Năm học 2021 - 2022 công tác tổ chức đào tạo của Khoa đã thực hiện được từng bước cải tiến như cập nhật chương trình dạy học trong CTĐT 4,5 năm với việc sắp xếp các học phần ngành từ học kỳ 1, giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp, chuẩn hoá chuẩn đầu ra.

Giảng viên trong Khoa đã thực hiện nghiêm túc quy định và quy chế của Nhà trường trong giảng dạy trực tuyến cũng như đánh giá người học.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Một số học phần được bố trí đông sinh viên hoặc bắt buộc phải ghép lớn do thiếu giáo viên gây khó khăn trong công tác đào tạo và đảm bảo chất lượng.

- Công tác dự giờ, đánh giá chất lượng bài giảng còn hạn chế.

Giải pháp:

- Tiếp tục cải tiến, rà soát CTĐT, ĐCCT theo CDIO.

- Điều chỉnh số sinh viên/lớp khi mở đăng ký các học phần theo đề xuất của Bộ môn.
- Tăng số lượng phòng máy thực hành, phần mềm mô phỏng và thiết bị thực hành cho sinh viên.
- Giảm tỷ lệ SV/GV qua quy mô tuyển sinh, triển khai thỉnh giảng ở doanh nghiệp, tuyển mới giảng viên, tạo nguồn đối với sinh viên giỏi.

2.6. Công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục

Năm học 2021 - 2022, công tác ĐBCL luôn được quan tâm, khoa đã tổ chức sinh hoạt chuyên đề của đảng bộ với chủ đề “Thiết kế ĐCCT theo CDIO” cho các giảng viên và đảng viên trong khoa.

Về công tác khảo thí, khoa triển khai các học phần của chương trình đào tạo đại học đã đăng ký khảo thí theo kế hoạch của phòng Đảm bảo chất lượng và tất cả các học phần chương trình cao học Địa tin học theo đúng quy chế Khảo thí của Nhà trường.

Kết quả đạt được:

- Tham gia công tác khảo thí theo quy định của Nhà trường

Hạn chế:

- ĐCCT chưa được đầu tư thiết kế bài bản và đầy đủ để dễ dàng đo lường và đánh giá đạt được CDR học phần.
- Một số học phần với số lượng sinh viên đông gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức thi vấn đáp hoặc project-based.

Giải pháp:

- Cập nhật hình thức thi đánh giá cuối kỳ
- Rà soát, bổ sung ngân hàng câu hỏi cho các môn học, học phần mới, sử dụng các hình thức thi, kiểm tra, đánh giá cho phù hợp với đặc thù môn học, đảm bảo sử dụng hình thức thi theo quy định.

2.8. Xuất bản giáo trình, bài giảng

Trong năm học 2021 - 2022, có 02 sách giáo trình được xuất bản theo quy trình của Nhà trường, có 4 đầu sách đang triển khai thực hiện quy trình làm tài liệu tham khảo.

3. Công tác Khoa học - Công nghệ và Hợp tác quốc tế

3.1 Nghiên cứu khoa học

3.1.1. Nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ các cấp

Một số các kết quả về các đề tài, nhiệm vụ KHCN thực hiện trong năm học 2021 – 2022: Đã nghiệm thu 01 đề tài cấp Bộ mã số CT.2019.01.05 (PGS. TS Lê Hồng Anh chủ nhiệm) ; nghiệm thu cấp cơ sở đối với đề tài B2019-MDA-07.

Bảng thống kê đề tài các cấp do giảng viên khoa chủ trì

ST T	Mã số/Tên nhiệm vụ	Loại hình	Quyết định giao nhiệm vụ	Chủ trì	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Tình trạng nhiệm vụ
I	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP QUỐC GIA, QUỸ NAFOSTED					
1	105.08-2018-09. Phát triển bộ công cụ dựa trên các kỹ thuật trí tuệ tính toán, công nghệ viễn thám và hệ thông tin địa lý để xây dựng các mô hình nghiên cứu và dự báo cháy rừng tại Việt Nam, áp dụng thí nghiệm cho tỉnh Quảng Ninh	Đề tài Nafosted	192/QĐ-HĐ QL 09/11/2018	PGS. TS Lê Văn Hưng	2018-2021	Đang thực hiện
2	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến xác định nguồn gốc, điều kiện thành tạo, quy luật phân bố và tiềm năng khoáng sản vàng ẩn sâu trong cấu trúc nếp lồi tây bắc Thanh Hóa	Quốc gia	ĐTĐL.CN-85/21	GS. TS Trương Xuân Luận	2021-2024	Đang thực hiện
II	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP BỘ					
2	105.08-2018.09. Xây dựng mô hình trí tuệ nhân tạo hiện đại nhằm đánh giá, phân vùng nguy cơ trượt lở đất cho khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam	Đề tài cấp Bộ		PGS.TS Lê Văn Hưng	01/2019 – 12/2021	Quá hạn
3	CT.2019.01.07. Nghiên cứu phát triển phần mềm trung tâm phân tích dữ liệu trên máy chủ hỗ trợ ra quyết định về cảnh báo tai biến thiên nhiên và quyết định chuyển đổi sử dụng đất hiệu quả cho	Đề tài cấp Bộ		TS Nguyễn Thế Lộc	01/06/2019 đến 01/06/2021	Quá hạn

	một tỉnh khu vực miền núi phía Bắc thí điểm tại tỉnh Lai Châu					
4	B2019-MDA-07. Nghiên cứu xây dựng hệ thống chống bụi tự động dựa trên công nghệ IoT cho các kho và khu chế biến của mỏ than	Đề tài KHCN cấp Bộ	5652/QĐ-BGDDĐT 28/12/2018	TS Nguyễn Duy Huy	2019-2020	Đã nghiệm thu cơ sở, đang hoàn thiện thủ tục nghiệm thu cấp Bộ
5	B2022-MDA-01. Nghiên cứu xây dựng hệ thống hỗ trợ giám sát chất lượng môi trường dựa trên nguồn dữ liệu đám đông (crowdsourced) và công nghệ dữ liệu lớn	Đề tài KHCN cấp Bộ		TS Nguyễn Thị Mai Dung	01/2022 đến 12/2023	Đang thực hiện
III	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ					
1	T21-01. Nghiên cứu kết hợp mạng học sâu và kỹ thuật xấp xỉ tối ưu ma trận hạng thấp giải quyết bài toán phân tách đồng thời nguồn âm thanh và hình ảnh từ dữ liệu đa phương tiện	Cấp cơ sở		TS Dương Thị Hiền Thanh	01/01/2021 đến 30/06/2022	Đang thực hiện
2	T21-02. Nghiên cứu mô hình Deep Learning và Ensemble trong thành lập bản đồ cảnh báo lũ quét và ngập lụt, áp dụng cho khu vực Tỉnh Quảng Ngãi.	Cấp cơ sở		ThS Ngô Thị Phương Thảo	01/01/2021 đến 01/06/2022	Đang thực hiện

3	Xây dựng mô hình các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực số của sinh viên Việt Nam và khuyến nghị chính sách quản lý	Cấp cơ sở	T22-01	Ths Phạm Thị Nguyệt	1/2022 đến 12/2022	Đang thực hiện
4	Nghiên cứu phương pháp tăng cường độ chính xác trong xử lý dữ liệu LiDAR phục vụ công tác cảnh báo đối tượng gây ảnh hưởng hành lang an toàn lưới điện	Cấp cơ sở	T22-03	ThS. Nguyễn Thị Hữu Phương	01/2022 – 12/2022	Đang thực hiện
5	Nghiên cứu xây dựng extension trong môi trường ArcGIS Pro phục vụ đánh giá nguy cơ thiên tai dựa trên phương pháp học sâu	Cấp cơ sở	T22-04	ThS Hoàng Anh Đức	01/2022 – 12/2022	Đang thực hiện
6	Nghiên cứu xây dựng mô hình học sâu phân tích dữ liệu chuỗi thời gian dự báo doanh số	Cấp cơ sở	T22 - 05	ThS Nguyễn Thu Hằng	01/2022 – 12/2022	Đang thực hiện

3.1.2. Công tác nghiên cứu khoa học, thi Olympic và khởi nghiệp của sinh viên

Đánh giá

Trong năm học 2021 - 2022, sinh viên của Khoa tham gia nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Khoa. Sau đây là bảng tổng hợp về các công trình NCKHSV của 2 năm học vừa qua.

Bảng 3: Số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học

Nội dung	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Tăng/giảm (%)
A. Hội nghị Khoa học sinh viên			
- Số lượng sinh viên tham gia	71	70	Giảm 1,4%

- Số lượng báo cáo khoa học	17	19	Tăng 12%
- Số báo cáo đạt giải	02 giải nhất cấp Tiểu ban 02 giải nhì cấp Tiểu ban 01 giải ba cấp Trường	02 giải nhất cấp Tiểu ban 02 giải nhì cấp Tiểu ban	

Cùng với phong trào NCKH của sinh viên, phong trào thi Olympic cũng là một hoạt động được sinh viên của Khoa tích cực tham gia. Năm học 2021 - 2022 do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhưng Nhà trường vẫn tổ chức thi online. Sinh viên Khoa CNTT đạt nhiều giải cao cấp trường trong đó có 03 giải nhất, đặc biệt có 02 sinh viên đạt Giải Nhất môn Đại số và Hình học Kỳ thi Olympic toán học học sinh và sinh viên toàn quốc năm 2022.

Ngoài thi Olympic, Khoa còn tổ chức thi MOS cấp trường, trong đó có 19 sinh viên tham gia cuộc thi Vô địch Tin học Văn phòng thế giới, trong đó 16/19 sinh viên được cấp chứng chỉ quốc tế Microsoft Office Specialist, đạt 84%. Khoa cũng thành lập các đội tuyển tham dự Cuộc thi chứng chỉ tin học ICDL. Khoa cũng hoàn thiện hồ sơ cho 01 nữ sinh viên của khoa hoàn thiện hồ sơ để xét giải Nữ sinh viên tiêu biểu trong lĩnh vực KHCN năm 2022 do TW Đoàn TNCS HCM phối hợp với Bộ KHCN tổ chức.

Năm học 2021 - 2022 Khoa có 01 ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên lọt vào vòng chung kết cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp sinh viên HUMG 2021 và đạt giải KK.

3.1.3. Các công bố khoa học

Trong năm vừa qua cán bộ của khoa đã có nhiều công bố khoa học tại hội nghị, hội thảo quốc tế cũng như các tạp chí có uy tín trong và ngoài nước, cụ thể: 9 bài báo đăng trên tạp chí trong danh mục ISI/Scopus (04 bài báo cán bộ trong khoa là tác giả chính); 5 bài báo công bố trên HN/Tạp chí quốc; 14 bài báo/báo cáo công bố trên Tạp chí/HNQG. Kết quả này có giảm so với năm học trước, 1 số bài báo đăng trên kỷ yếu hội nghị ICIT (danh mục Scopus) chưa được thống kê ở năm học 2021 - 2022.

Bảng 4.1 Kết quả công bố KH trong 02 năm học

	Bài báo trong danh mục ISI/Scopus	Báo cáo tại hội nghị quốc tế	Bài báo/báo cáo công bố trên Tạp chí/HNQG
2020 - 2021	9	11	35
2021 - 2022	9	5	14

Bảng 4.2. Các bài báo trong tạp chí ISI/Scopus (tác giả chính)

TT	Tên bài báo	Tạp chí	Tác giả chính
----	-------------	---------	---------------

1	An Efficient Feature Fusion of Graph Convolutional Networks and its application for Real-Time Traffic Control Gestures Recognition	IEEE Access, Q1	TS. Phạm Đình Tân
2	A Lightweight Graph Convolutional Network for Skeleton-based Action Recognition	Multimedia Tools and Applications, Q2	TS. Phạm Đình Tân

Những kết quả đạt được:

Số lượng công bố khoa học, đặc biệt là những công bố trên các tạp chí trong danh mục ISI/Scopus tiếp tục được duy trì, trong bối cảnh khối lượng giảng dạy quá tải và điều kiện còn nhiều khó khăn.

3.1.4. Công tác quản lý khoa học

Thông tin về các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, danh mục các bài báo đăng trên tạp chí, kỷ yếu hội thảo quốc tế và trong nước được cập nhật và thống kê hàng năm để giúp Ban chủ nhiệm khoa, Ban chủ nhiệm các bộ môn nắm được thực trạng chung từ đó đưa ra các định hướng phát triển khoa học công nghệ cũng như đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho cán bộ giảng viên trong toàn Khoa.

Công tác seminar học thuật tại các bộ môn trong năm học 2021 - 2022 được triển khai bài bản và đồng bộ.

Trong năm học 2021 - 2022, Khoa đã hoàn thành kết nối với 05 trường đại học trong nước, chuẩn bị và tổ chức thành công Hội nghị Quốc tế ICIT vào tháng 8/2022, với sự tham gia của nhiều diễn giả, giáo sư nổi tiếng Việt Nam và thế giới, cũng sự tham gia tích cực của các nhà khoa học trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

3.2. Công tác Hợp tác Quốc tế

Nằm trong các hoạt động kết nối và tổ chức hội nghị ICIT, khoa đã kết nối và làm việc với các Trường đại học Chung-Ang (Hàn Quốc), Munster (Đức)... xây dựng kết hoạch để có thể trao đổi sinh viên, hợp tác nghiên cứu.

Tổ chức seminar với các giáo sư Đại học Milan (Ý), làm việc với Đại học Regina (Canada), làm việc với các tổ chức quốc tế về cơ hội cung cấp học bổng cho sinh viên, học viên.

Trong năm học 2022 - 2023, Khoa tiếp tục phát triển các hợp tác đang có, triển khai chương trình mời giáo sư thỉnh giảng cho chương trình chất lượng cao.

4. Công tác tổ chức, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ

Bảng 5: Cơ cấu cán bộ viên chức của đơn vị

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/giảm (%)
----------	----------	----------	---------------

Tổng số CBVC	65	61	Giảm 6,5%
- Cán bộ giảng dạy	53	50	Giảm 6%
- Cán bộ hành chính	02	02	0%
- Cán bộ ngành Kỹ sư	10	09	Giảm 11%
- Nghiên cứu sinh	10	10	0%

Bảng 6: Cơ cấu đội ngũ cán bộ giảng dạy

Năm	PGS		TS		ThS		ĐH	
	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
2021	2	3.7	14	26.4	36	68	01	1.9
2022	3	6	14	28	32	64	01	2

Kết quả đạt được:

Trong năm học 2021 - 2022, Khoa có thêm 01 cán bộ đạt học vị PGS; 9 cán bộ đang làm nghiên cứu sinh, có 01 cán bộ hành chính chuyển công tác, 01 cán bộ nghỉ việc và 02 cán bộ xin nghỉ không lương.

Hạn chế và nguyên nhân:

Tỷ lệ giảng viên có học vị Tiến sĩ tăng chưa cao. Do khối lượng công việc và giảng dạy nhiều nên giảng viên trong khoa chưa có nhiều thời gian tập trung cho nghiên cứu khoa học và nâng cao học hàm, học vị. Cán bộ trong Khoa đang tiếp tục từng bước học tập nâng cao trình độ chuyên môn của mình đáp ứng công tác Đào tạo và NCKH.

Giải pháp:

Khoa và các bộ môn xây dựng kế hoạch, tiếp tục động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các cán bộ làm nghiên cứu sinh nhằm nâng cao tỷ lệ đội ngũ cán bộ có học vị Tiến sĩ. Giảm tỷ lệ sinh viên/giảng viên để giảng viên có thêm thời gian thực hiện các công tác nghiên cứu khoa học và công bố.

Cần thêm cơ chế để khuyến khích cán bộ đi học tập nâng cao trình độ.

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo

Công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo:

Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo chủ yếu nằm ở phòng Thí nghiệm Địa Tin học, các bộ môn chuyên môn chỉ quản lý các trang thiết bị văn phòng và các máy chiếu để phục vụ đào tạo.

Cơ sở vật chất của phòng thí nghiệm:

Hiện tại Phòng đang quản lý 04 phòng thực hành máy tính cho sinh viên toàn Trường với 134 bộ máy tính, cụ thể:

- Phòng LAB-C501: 40 máy tính (2014)
- Phòng LAB-C502: 30 máy tính (2010)
- Phòng LAB-C503: 32 máy tính (2019)
- Phòng LAB-C504: 32 máy tính (2014)

Từ năm 2016 các phòng thực hành máy tính đều được trang bị bảng viết phấn, màn chiếu có điều khiển và điều hòa cũng như hệ thống camera giám sát phục vụ cho công tác giảng dạy và quản lý phòng máy.

Thực trạng phòng thực hành máy tính năm học 2021 – 2022:

- Hoạt động phục vụ đào tạo: phục vụ chương trình thực hành máy tính theo các chuyên ngành đào tạo của Khoa Công nghệ thông tin cũng như của toàn Trường. Phòng thực hành máy tính hoạt động cả ngày thứ 7 và trong học kỳ hè.

- Hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Công nghệ thông tin; phục vụ luyện thi Olympic Tin học và MOSWC.

- Hỗ trợ các hoạt động khác:

+ Phòng đã hướng dẫn cho các thành viên trong câu lạc bộ IT (IT Club) thực hành cài đặt, bảo trì trực tiếp trên các máy tính sẵn có để các thành viên có thêm kiến thức và kinh nghiệm thực tế để tổ chức các sự kiện Big-Off thường niên của IT Club nhằm giúp đỡ, hỗ trợ sinh viên, giáo viên về máy tính hoàn toàn miễn phí, đồng thời các thành viên của hỗ trợ ngược lại cho Phòng khi cần;

+ Phòng đã tạo điều kiện cho các nhóm NCKH sinh viên sử dụng cơ sở vật chất của phòng trong nghiên cứu.

+ Phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học thực hiện thi chuẩn đầu ra Ngoại ngữ - Tin học, kiểm tra đầu vào Ngoại ngữ, kiểm tra cuối khóa lớp Tiếng Anh tăng cường cho sinh viên;

+ Phục vụ công tác nhập học, công tác đánh giá ngoài của Nhà trường;

Thực hiện các chỉ đạo đột xuất của Ban giám hiệu (Phục vụ 2 đợt nhập học của Trường; đợt 1: 10 bộ máy tính, đợt 2: 5 bộ máy tính. Phục vụ 10 bộ máy tính cho đánh giá ngoài).

- Hoạt động quản lý phòng máy: quản lý trang thiết bị trong phòng; chịu trách nhiệm cài đặt các phần mềm chuyên ngành phục vụ cho các môn học thực hành; bảo trì bảo dưỡng máy tính và các thiết bị máy móc chuyên ngành; vệ sinh phòng máy hàng tuần.

Hạn chế:

- Trong những năm gần đây số lượng sinh viên Công nghệ thông tin tăng nhiều khiến nhu cầu thực hành máy tính cũng tăng theo, trong khi số lượng phòng máy có hạn nên đã không đáp ứng hầu hết các nhu cầu đăng ký sử dụng phòng theo thời khóa biểu.

- Số lượng sinh viên trên một lớp thông thường được bố trí nhiều hơn số lượng máy sẵn có trên một phòng đã gây nên khó khăn cho giảng viên và sinh viên.

- Tính đến thời điểm năm 2022, hầu hết các máy tính đã hết khấu hao nên nhiều máy hay gặp sự cố dẫn đến cán bộ nhân viên của phòng phải dành nhiều thời gian hơn cho việc giải quyết các sự cố máy tính.

Giải pháp:

- Phòng đã đề nghị các phương án thay mới và nâng cấp và đã được Nhà trường duyệt phương án nâng cấp ổ cứng SSD và thêm Ram 4GB cho 2 phòng máy tính 501, 504.

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng đề án nâng cấp phòng thí nghiệm, các phòng học phù hợp với thực tế.

6. Các hoạt động khác

- Công tác Đảng và chính trị tư tưởng:

Năm học vừa qua, Cán bộ Khoa hàng năm tham gia học tập chính trị quán triệt các Nghị quyết của Đảng, nhiệm vụ năm học của Nhà trường, tham gia các lớp bồi dưỡng về kiến thức giáo dục quốc phòng, an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội.

- Công tác thi đua khen thưởng: (chờ Hội đồng TĐKT của Nhà trường)

- Phân loại viên chức:

Bảng 8: Kết quả đánh giá phân loại năm học 2021 - 2022

Hình thức	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (A ⁺)	37	66%
Hoàn thành tốt nhiệm vụ (A)	14	25%
Hoàn thành nhiệm vụ (B)	5	9%

- Công tác tài chính:

Bảng 9. Tổng hợp thu, chi Khoa CNTT năm học 2021 – 2022

(Thời gian từ tháng 8 năm 2021 đến tháng 9 năm 2022)

TT	Diễn giải	Số tiền (VNĐ)		Tồn (VNĐ)
		Thu	Chi	

1	Số tiền chuyển từ năm 2019-2020 sang			117.729.000
2	Tiền vượt giờ, tiền đề tài, tiền ủng hộ của các đơn vị trong và ngoài Khoa, nhà trường hỗ trợ tiền hoạt động của Khoa	183.045.000		
3	Tiền từ Hội nghị ICIT hỗ trợ	61.000.000		
4	Chi Hội nghị ICIT		120.944.000	
5	Chi các hoạt động sinh viên		12.275.000	
6	Chi quà ngày lễ, tết cho cán bộ; con em cán bộ		45.825.000	
7	Chúc mừng các phòng, ban ngày lễ, tết, đám hiếu, hỷ		14.900.000	
8	Chi liên hoan, hội họp Khoa (ngày 26/3, tổng kết năm học, Hội nghị cán bộ viên chức...)		30.585.000	
9	Chi các hoạt động khác		10.801.000	
	Số tiền còn lại		121.344.000	
(Bằng chữ:) Một trăm hai một triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng				

(Lưu ý sang năm làm so sánh giữa 2 năm)

+ Quỹ khuyến học:

Quỹ đã nhận được ủng hộ từ Trung tâm Hỗ trợ Phát triển khoa học kỹ thuật **5.000.000đ**. Khoa khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động văn thể, khen thưởng sinh viên đạt thành tích học tập xuất sắc, giỏi năm học 2021 - 2022 với số tiền là **9.000.000đ**; Số tiền còn lại là **23.097.000đ** (Hai ba triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng)

- Công đoàn Khoa đã tổ chức cho cán bộ của Khoa đi nghỉ hè, công đoàn cũng đã thực hiện tốt công tác thăm hỏi, hiếu hỉ và trợ cấp khó khăn, hỗ trợ các hoạt động văn thể, các ngày tết thiếu nhi 1/6 và phát quà tết trung thu cho các con em cán bộ, tổ chức 20/10 cho các chị em phụ nữ. Công đoàn cũng phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo, đoàn thanh niên trong mọi hoạt động, tạo sự đoàn kết gắn bó giữa các cán bộ viên chức trong khoa và trong năm học vừa qua.

- Đoàn thanh niên và Liên chi đoàn tổ chức và tham gia các phong trào "Thanh niên tình nguyện", "Tiếp sức mùa thi", Hội nghị khoa học sinh viên và các phong trào

văn nghệ, thể dục thể thao tạo không khí vui tươi phấn khởi hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2022 - 2023

Năm học 2022 - 2023 là một năm bản lề quan trọng của khoa Công nghệ thông tin với các mục tiêu về đảm bảo chất lượng đào tạo, tăng cường năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên, cán bộ viên chức, đẩy mạnh tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nâng cao đời sống cho cán bộ. Căn cứ tình hình thực tế, Khoa Công nghệ thông tin đề ra các phương hướng và nhiệm vụ cụ thể cho năm học 2022 - 2023 như sau:

1. Phương hướng và nhiệm vụ

- a) Đảm bảo chất lượng đào tạo với quy mô sinh viên lớn
- b) Nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ cán bộ
- c) Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp, truyền thông và quảng bá hình ảnh.
- d) Triển khai nghiên cứu xây dựng mở chương trình đào tạo mới bậc tiến sĩ Địa tin học

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Về công tác chính trị tư tưởng

- Đẩy mạnh công tác tư tưởng để mọi cán bộ viên chức nhận thức rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình, tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, NCKH và các công tác được giao.
- Tích cực triển khai các cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", tham gia học tập chính trị, quán triệt Nghị quyết của Đảng và nhiệm vụ năm học của nhà Trường.

2.2. Công tác đào tạo và ĐBCL

- Triển khai công tác mở ngành đào tạo bậc tiến sĩ Địa tin học
- Tiếp tục đào tạo các chuyên ngành thuộc ngành CNTT, rà soát chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần theo cách tiếp cận CDIO.
- Rà soát và chuẩn bị giảng dạy các học phần trong chương trình KHDL và CNTT CLC.
- Tăng cường chất lượng đầu vào và nâng cao chất lượng đào tạo. Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2022 - 2023: tối đa 400 sinh viên, 10-15 học viên cao học.
- Tăng cường công tác biên soạn giáo trình, bài giảng phần đầu có 03 - 05 sách tham khảo, giáo trình được xuất bản, chấp nhận sử dụng trong năm 2022 - 2023.

- Đẩy mạnh công tác thanh kiểm tra việc thực hiện Quy chế trong giảng dạy và học tập, thi và chấm thi đúng theo lịch trình; sử dụng sổ tay giảng viên online để quản lý và theo dõi lịch trình giảng dạy.

- Thực hiện đánh giá giữa nhiệm kỳ chương trình đào tạo kỹ sư Công nghệ thông tin.

2.3. Công tác Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

- Đồng tổ chức Hội nghị Khoa học quốc tế ICIT 2023

- Tăng cường hợp tác NCKH liên ngành với các đơn vị trong trường.

- Năm học 2022 - 2023: 01-02 đề tài NCKH cấp Bộ, 02 đề tài NCKH cấp cơ sở được phê duyệt.

- Giữ vững số lượng công bố khoa học: 7-10 bài báo trong danh mục ISI/Scopus, 7-10 báo cáo tại hội nghị quốc tế, 15 bài báo/báo cáo HN và tạp chí trong nước.

- Mở rộng và phát triển các mối quan hệ với đối tác nước ngoài để kết hợp đào tạo CTĐT chất lượng cao, hợp tác đào tạo ngắn hạn, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp ra nước ngoài làm việc.

2.4. Công tác cán bộ

- Rà soát và xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ. Xây dựng lộ trình cụ thể cho cán bộ để nâng cao tỷ lệ giảng viên đạt trình độ tiến sĩ.

- Năm học 2022 - 2023: có thêm 01-02 cán bộ đi học NCS và có 02 giảng viên bảo vệ luận án TS.

2.5. Công tác trang bị cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và NCKH

- Tăng cường số lượng máy tính phục vụ công tác đào tạo theo kế hoạch

- Xây dựng các phòng đa năng đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học, phát triển sản phẩm của cán bộ và sinh viên.

2.6. Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp

- Triển khai các nội dung đã ký kết trong các thỏa thuận hợp tác với doanh nghiệp: Trường kinh doanh công nghệ (VBS)-Vinacomin, VNPT-IT, TTC Solutions, VTI Group, Fsoft, Ftel, LTS Group, LG CTO Software...

- Tiếp tục tăng cường công tác quảng bá hình ảnh của Khoa và Nhà trường về năng lực đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Tìm kiếm đối tác mới, ký kết các biên bản thỏa thuận hợp tác trong đào tạo và NCKH, hỗ trợ sinh viên đến thực tập, làm việc sau khi tốt nghiệp.

2.7. Các hoạt động khác

- Tổ chức các chuỗi sự kiện

- Huy động thêm các đóng góp, sử dụng hiệu quả hơn Quỹ khuyến học của Khoa để khích lệ tinh thần học tập, nghiên cứu, sáng tạo khởi nghiệp của sinh viên.

- Phân đầu 70% cán bộ đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 30% cán bộ đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; Tập thể Khoa đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, 07 cán bộ được Hiệu trưởng tặng giấy khen, 04 cán bộ được khen thưởng cấp Bộ và 02 cán bộ được khen thưởng cấp cao.

- Phân đầu 60-70% cán bộ được phân loại viên chức mức A⁺, 30-40% cán bộ được phân loại ở mức A.

3. Các đề xuất với Nhà trường

- Đầu tư cơ sở vật chất cho chương trình chất lượng cao, đầu tư các thiết bị mạng cho chuyên môn quản trị mạng, bảo mật.

- Tiếp tục cải tiến chính sách về thu nhập, đánh giá phân loại để khuyến khích giảng viên tích cực giảng dạy, ổn định cuộc sống yên tâm công tác.

- Có chính sách, cơ chế khuyến khích hỗ trợ các đơn vị trong các công tác quản lý.

TRƯỜNG KHOA

PGS.TS Lê Hồng Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO

HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

HÀ NỘI, THÁNG 10/2023

BÁO CÁO

HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Nội dung báo cáo gồm 2 phần:

- **Phần thứ nhất:** Tổng kết các hoạt động của Khoa Công nghệ thông tin trong năm học 2022 – 2023

- **Phần thứ hai:** Phương hướng, nhiệm vụ của Khoa Công nghệ thông tin trong năm học 2023 – 2024

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2022 - 2023

Hội nghị cán bộ viên chức lần thứ 20 của Khoa đã đề ra các nhiệm vụ trọng tâm cho năm học 2022 - 2023, để triển khai những nhiệm vụ này, Đảng ủy, Ban chủ nhiệm khoa, lãnh đạo các bộ môn, phòng thí nghiệm cùng với các tổ chức đoàn thể trong Khoa đã quán triệt, chỉ đạo sát sao, thực hiện đầy đủ các nội dung đề ra. Với sự tinh thần đoàn kết và nỗ lực, Khoa Công nghệ thông tin đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 trên các mặt công tác sau:

1. Công tác chính trị, tư tưởng

Khoa luôn xác định công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Trong năm vừa qua, các cán bộ trong Khoa thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Chỉ đạo thực hiện tốt việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Cán bộ trong Khoa luôn tham gia đầy đủ các buổi học tập chuyên đề, quán triệt Nghị quyết, do Đảng ủy Trường Đại học Mở - Địa chất. Từ đó đã nâng cao được nhận thức của cán bộ, đảng viên trong Khoa về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước, các chủ trương, đường lối của Đảng trong giai đoạn mới, nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề hàng quý, Khoa có 04 đồng chí hoàn thành cao cấp lý luận chính trị, 03 đồng chí hoàn thành trung cấp lý luận hành chính.

Nhận xét, đánh giá chung:

Cán bộ viên chức và sinh viên trong Khoa luôn tham gia đầy đủ, tích cực và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, nhận thức được quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong các hoạt động của Khoa và Nhà trường, để từ đó thực hiện và triển khai tốt các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt các nội quy, quy định của Khoa, nhà Trường và địa phương nơi cư trú.

Tuy nhiên, do mức thu nhập còn thấp vì thế một số cán bộ trong khoa chưa thực sự ổn định tư tưởng và yên tâm công tác. Ngoài ra mỗi cán bộ của Khoa cũng cần nắm bắt hơn nữa diễn biến tư tưởng của sinh viên để tiếp cận và định hướng cho sinh viên.

Giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng:

- Tích cực tuyên truyền, động viên toàn thể cán bộ viên chức học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nội quy quy định của Nhà trường.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên trong Khoa.

- Tích cực tham gia đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và sinh viên.

2. Công tác đào tạo

2.1. Công tác tuyển sinh

Năm học 2022 – 2023 Khoa đã tuyển được 137 sinh viên K68 hệ đại học

Mã ngành	Tên Khoa/Ngành	Năm học 2021-2022 HB&THPT	Năm học 2022-2023 HB&THPT
7480201	Công nghệ thông tin	657	81
7480201_CLC	Công nghệ thông tin CLC	94	
7480109	Khoa học dữ liệu	107	56

2.2. Quy mô đào tạo

Các khóa sinh viên từ K65 trở về trước chỉ có một ngành đào tạo (CNTT hệ chuẩn), các khóa từ K66 đến 68 có thêm ngành KHDL và ngành CNTT hệ CLC

Bảng 1: Quy mô đào tạo

TT	Ngành	Số lượng người học			
		Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023		
I	Đại học	Công nghệ thông tin hệ chuẩn	Công nghệ thông tin hệ chuẩn	Công nghệ thông tin CLC	Khoa học dữ liệu
1.1	K63 trở về trước		715		
1.2	K64 trở đi	1406	439		
1.3	K65	610	566		
1.4	K66	1578	1435	53	52
1.5	K67		657	94	107
1.6	K68		81		56
II	Sau đại học				

1	Cao học Địa Tin học	36 (5ThS chuẩn bị bảo vệ)	32
	Tổng số người học	3594	4255

Tổng số người học hiện tại là **4255 SV**. Tỷ lệ SV/GV quy đổi trung bình là $4255/49 \approx 86.83$ (tính cả số GV đang đi học ở nước ngoài).

Những kết quả đạt được:

Năm học 2022 - 2023; 02 CTĐT mới là Khoa học Dữ liệu và Công nghệ Thông tin (hệ chất lượng cao) và đều thu hút người học, tiếp tục có những bước nâng cao về chất lượng đầu vào.

Ngành cao học Địa tin học đã đào tạo được 10 khóa và vẫn duy trì được tuyển sinh 2 đợt/năm.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Tồn tại, hạn chế:

+ Công tác tuyển sinh sau đại học còn gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân:

+ Nguồn tuyển sinh sau đại học hạn chế do nhu cầu học cao học của các ngành kỹ thuật hiện tại không cao.

Giải pháp:

- Tăng cường truyền thông về ngành/chuyên ngành đào tạo, cập nhật quảng bá hoạt động và hình ảnh qua các kênh thông tin: Website, Facebook.

- Kết nối với các doanh nghiệp, cơ quan, cựu sinh viên để tìm kiếm nguồn tuyển sinh sau đại học.

2.3. Công tác giảng dạy và hướng dẫn đồ án, luận văn tốt nghiệp

- Tổng số giờ thực dạy trong năm học 2022 – 2023 của Khoa: ≈ 36270 giờ (giảm gần **13.6%** so với năm học 2021 - 2022)

Năm học 2022-2023 có 396 sinh viên K62 và K63 đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp, một số sinh viên K64 đã hoàn thành đồ án tốt nghiệp và bảo vệ sớm so với kế hoạch đào tạo. Tuy nhiên số sinh viên này không nhiều. Nhiều sinh viên mặc dù đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp nhưng vẫn chưa được xét tốt nghiệp do còn nợ CĐR ngoại ngữ, tin học hay các chứng chỉ GDTC, GDQP.

- Các Bộ môn chuẩn bị Bài giảng, slides cho các học phần thuộc CTĐT ngành KHDL và CNTT CLC, đặc biệt là các học phần mới và học phần giảng dạy bằng Tiếng Anh.

Những kết quả đạt được:

- Đảm bảo công tác giảng dạy theo đúng kế hoạch và quy định của Nhà trường, không có những trường hợp vi phạm Quy chế.
- Xây dựng được quy trình triển khai thực tập doanh nghiệp và thực hiện đồ án tốt nghiệp một cách đồng bộ trong Khoa. Về công tác hướng dẫn đồ án tốt nghiệp, các bộ môn chuyên môn đã hoàn thành đúng tiến độ và kế hoạch đề ra.
- Hình thành các nhóm giảng dạy cơ sở ngành CNTT giữa các bộ môn, đồng nhất quá trình giảng dạy cũng như đề cương, bài giảng, nội dung giảng dạy và hình thức đánh giá.

Tồn tại:

- Chưa sử dụng triển khai đồng bộ quy trình thực hiện TTDN và ĐATN của các chuyên ngành.
- CSDL đồ án tốt nghiệp của sinh viên các chuyên ngành hàng năm mới chỉ quản lý dưới dạng danh mục đề tài.
- Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn chưa cao. Số sinh viên còn tồn đọng khá nhiều.

Công nghệ phần mềm: 268; Công nghệ thông tin địa học: 33; Hệ thống thông tin: 41; Khoa học máy tính ứng dụng: 83, Mạng máy tính: 101.

Giải pháp:

- Triển khai đồng bộ và quyết liệt quy trình thực hiện TTDN và ĐATN.
- Cần xây dựng hệ thống quản lý đồ án tốt nghiệp và cập nhật hàng năm trên website của Khoa.
- Tăng cường công tác nâng cao chất lượng hướng dẫn đồ án tốt nghiệp.

2.4. Công tác sinh viên và hỗ trợ sinh viên

2.4.1. Công tác sinh viên

Khoa CNTT cùng với đội ngũ cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm kết hợp với Liên chi đoàn và Phòng Công tác chính trị - Sinh viên đã triển khai tốt hệ thống quản lý người học, đôn đốc sinh viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đầu năm học, đầu khóa học. Khoa và các Bộ môn đã tổ chức nhiều buổi tiếp xúc với sinh viên, định hướng ngành nghề và giải quyết những vướng mắc cho sinh viên. Tổ chức các hoạt động phong trào theo sự chỉ đạo của Đoàn TN, hội SV đề ra trong năm học, đã xây dựng phong trào chung cho sinh viên toàn khoa và bước đầu đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, tạo không khí phấn khởi, vui tươi lành mạnh trong sinh hoạt và học tập của sinh viên.

Những kết quả đạt được:

- 01 sinh viên đạt giải Nhất, 03 đồng chí đạt giải Nhì, 01 sinh viên đạt giải Ba cuộc thi “Thanh niên tiến tiến làm theo lời Bác” năm 2022 do Đoàn Thanh niên – Hội sinh viên Trường đại học Mở - Địa chất tổ chức.

- 01 giải Nhì đội tuyển bóng rổ Nam, 01 giải Nhất đội tuyển bóng rổ Nữ giải thi đấu “Bóng rổ Nam Nữ sinh viên HUMG 2022” do Đoàn Thanh Niên - Hội Sinh Viên HUMG triển khai tổ chức.

- Đạt giải Ba giải “Bóng đá nữ sinh viên mở rộng FEBA Open 2022” do Liên Chi Đoàn và Liên Chi Hội Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh tổ chức.

- Đạt giải Nhất cuộc thi “Bóng đung hơi” trong chuỗi hoạt động chương trình “Breaking 2022”.

- 01 sinh viên đạt giải triển vọng cuộc thi “MC - INSPIRING PERSON 2022” do Đoàn Thanh Niên - Hội Sinh viên HUMG phát động tổ chức.

- Giải Nhất toàn Đoàn cuộc thi “Khoa tôi là nhất” do Đoàn Thanh Niên - Hội Sinh viên HUMG triển khai tổ chức.

* **Đội Thanh niên Xung kích Khoa Công nghệ Thông tin:** là Đội đi đầu trong các hoạt động, hỗ trợ Liên chi trong các hoạt động của khoa, của trường. Đội thường tổ chức các hoạt động thiện nguyện, như chương trình “XKIT trao yêu thương”, hỗ trợ cho các trẻ em mồ côi, người già neo đơn trên địa bàn thành phố, “Thử thách 7 ngày sống khỏe”, “Thử thách 6 ngày sáng tạo, tái chế”, tham gia “Triệu cây xanh” góp phần nâng cao ý thức công đồng hơn về việc bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống Xanh - Sạch – Đẹp, tổ chức “Khóa bồi dưỡng Tiếng Việt cho sinh viên quốc tế 2022”...

* **CLB Công nghệ Thông tin HUMG** hoạt động thường xuyên, tích cực, hỗ trợ kỹ thuật cho sinh viên toàn trường, hỗ trợ bảo trì phòng máy và mở các lớp học thuật bổ trợ kiến thức chuyên môn cho các bạn sinh viên.

Hạn chế:

- Các hoạt động chủ yếu mang tính tự phát từ các CLB. Chưa tổ chức được nhiều hoạt động mang tính chuyên môn cho sinh viên, cũng nhưng thiếu các CLB chuyên môn cho sinh viên

Giải pháp:

Xây dựng kế hoạch cụ thể việc tổ chức các hoạt động chuyên môn cho sinh viên từ đầu năm học.

2.4.2. Công tác tư vấn tuyển sinh

Năm học 2022 - 2023, khoa đã thực hiện công tác tư vấn tuyển sinh 1 cách bài bản hơn. Bên cạnh việc tham gia công tác với Nhà trường trong việc xây dựng các video quảng bá các ngành nghề đào tạo của Khoa. Tổ truyền thông hoạt động một cách có hiệu quả. Số lượng người truy cập, tương tác trên website, fanpage của Khoa tăng đều hàng tháng.

2.4.3. Công tác hướng nghiệp và tư vấn việc làm sinh viên

Các Bộ môn chuyên môn thường xuyên có những tiếp xúc trao đổi với sinh viên và cựu sinh viên để hướng nghiệp cho sinh viên năm thứ nhất và định hướng công việc cho sinh viên sau khi ra trường.

Tổ chức các buổi trao đổi, tiếp xúc giữa sinh viên và các doanh nghiệp.

Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên, nâng cao trình độ Tiếng Anh cho sinh viên.

Kết quả đạt được:

- 12/2022: Phối hợp với ITPlus tổ chức seminar: “Cùng bạn tìm cơ hội trong nghề BA”
- 2/2023: Phối hợp với VTI Academy tổ chức tư vấn chương trình Trainee Developer - Thực tập lập trình viên từ VTI Academy
- 3/2023: Phối hợp với ITPlus tổ chức WORKSHOP (ONLINE): “PHP VÀ LARAVEL – TẤT TẦN TẬT VỀ PHP TRONG LẬP TRÌNH”
- 4/2023: Phối hợp với Viet-AWS (AWS User Group | Ho Chi Minh - Da Nang - Hanoi) đồng tổ chức ngày hội định hướng và khám phá nghề nghiệp.
- 5/2023: Phối hợp với ITPlus tổ chức TECHTALK (ONLINE): “SỨC MẠNH CỦA CÔNG NGHỆ LẬP TRÌNH JAVA VÀ ANDROID”
- 6/2023: Phối hợp với ITPlus tổ chức Workshop (Online) “Python Odoo – Xu hướng phát triển và Ứng dụng”
- 8/2023: Phối hợp với CLB phần mềm tự do mã nguồn mở Việt Nam tổ chức cuộc thi OSM HACK FEST 2023

Hạn chế:

Liên kết với doanh nghiệp không được tăng cường thường xuyên. Sự đóng góp của các doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo, thực tập, tuyển dụng là không thường xuyên và chưa cao.

Giải pháp:

Xây dựng kế hoạch cụ thể cho việc tổ chức các hoạt động cho sinh viên, nhất là các hoạt động tổ chức seminar, techtalk trong Trường; cụ thể hoá các ký kết với doanh nghiệp bằng hoạt động hỗ trợ thực tập doanh nghiệp, tuyển dụng một cách thường xuyên.

2.5. Công tác tổ chức đào tạo

2.5.1. Chương trình đào tạo

Năm học 2022 - 2023 khoa đào tạo sinh viên chính quy gồm các ngành Công nghệ thông tin (hệ chuẩn và hệ CLC), khoa học dữ liệu với thời gian đào tạo 4,5 năm. Cụ thể:

- Ngành Công nghệ thông tin:

+ Hệ chuẩn: Các khóa từ K64 đến K67, gồm các chuyên ngành: Công nghệ phần mềm, CNTT địa học, Hệ thống thông tin, Khoa học máy tính ứng dụng, Mạng máy tính, Tin học kinh tế.

+ Hệ CLC: Các khóa K66-K67, gồm 2 hướng chuyên sâu: Công nghệ di động, Trí tuệ nhân tạo.

- Ngành Khoa học dữ liệu

Về đào tạo cao học, trong năm học 2022 – 2023 khoa tiếp tục triển khai CTĐT thạc sĩ ngành Địa tin học cho các Khóa 43 - 47.

Kết quả đạt được:

- Các chương trình đào tạo được phát triển đa dạng, chương trình CLC đã vận hành được 2 năm bước đầu có những kết quả khác biệt.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Sinh viên lớp CLC còn gặp khó khăn trong việc học và đọc các học phần chuyên môn bằng tiếng Anh.

Giải pháp:

- Trong năm học 2023 - 2024 tiếp tục rà soát, cải tiến chương trình đào tạo theo các xu thế cập nhật của Công nghệ thông tin.

2.5.2. Công tác tổ chức đào tạo

Năm học 2022 – 2023 công tác tổ chức đào tạo của Khoa đã thực hiện được từng bước cải tiến như cập nhật chương trình dạy học trong CTĐT 4,5 năm với việc sắp xếp các học phần ngành từ học kỳ 1, giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp, chuẩn hoá chuẩn đầu ra.

Giảng viên trong Khoa đã thực hiện nghiêm túc quy định và quy chế của Nhà trường trong giảng dạy trực tuyến cũng như đánh giá người học.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Một số học phần được bố trí đông sinh viên hoặc bắt buộc phải ghép lớn do thiếu giáo viên gây khó khăn trong công tác đào tạo và đảm bảo chất lượng.

- Công tác dự giờ, đánh giá chất lượng bài giảng còn hạn chế.

Giải pháp:

- Tiếp tục cải tiến, rà soát CTĐT, ĐCCT theo CDIO tham khảo các CTĐT đạt chuẩn kiểm định ABET.

- Điều chỉnh số sinh viên/lớp khi mở đăng ký các học phần theo đề xuất của Khoa và Bộ môn.

- Tăng số lượng phòng máy thực hành, phần mềm mô phỏng và thiết bị thực hành cho sinh viên.

2.6. Công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục

Năm học 2022 - 2023, công tác ĐBCL luôn được quan tâm, khoa đã tổ chức sinh hoạt chuyên đề của đảng bộ với chủ đề “Thiết kế ĐCCT theo CDIO” cho các giảng viên và đảng viên trong khoa.

Về công tác khảo thí, khoa triển khai các học phần của chương trình đào tạo đại học đã đăng ký khảo thí theo kế hoạch của phòng Đảm bảo chất lượng và tất cả các học phần chương trình cao học Địa tin học theo đúng quy chế Khảo thí của Nhà trường.

Kết quả đạt được:

- Tham gia công tác khảo thí theo quy định của Nhà trường

Hạn chế:

- NHCH chưa được đầu tư thiết kế bài bản và đầy đủ để dễ dàng đo lường và đánh giá đạt được CDR học phần.
- Một số học phần với số lượng sinh viên đông gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức thi vấn đáp hoặc project-based.

Giải pháp:

- Cập nhật hình thức thi đánh giá cuối kỳ
- Rà soát, bổ sung ngân hàng câu hỏi cho các môn học, học phần mới, sử dụng các hình thức thi, kiểm tra, đánh giá cho phù hợp với đặc thù môn học, đảm bảo sử dụng hình thức thi theo quy định.

2.8. Xuất bản giáo trình, bài giảng

Trong năm học 2022 - 2023, Khoa có 03 sách giáo trình, 03 sách tham khảo được được vào sử dụng theo quy trình của Nhà trường.

3. Công tác Khoa học - Công nghệ và Hợp tác quốc tế

3.1 Nghiên cứu khoa học

3.1.1. Nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ các cấp

Một số các kết quả về các đề tài, nhiệm vụ KHCN thực hiện trong năm học 2022 – 2023: Đã nghiệm thu 03 đề tài cấp Bộ mã số CT.2019.01.07 (TS Nguyễn Thế Lộc chủ nhiệm); B2019-MDA-07 (TS Nguyễn Duy Huy chủ nhiệm) và CT.2019.01.02 (PGS.TS Lê Văn Hưng chủ nhiệm).

Bảng 2. Thống kê đề tài các cấp do giảng viên khoa chủ trì

STT	Mã số/Tên nhiệm vụ	Loại hình	Quyết định giao nhiệm vụ	Chủ trì	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Tình trạng nhiệm vụ
I	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP QUỐC GIA, QUỸ NAFOSTED					

1	105.08-2018-09. Phát triển bộ công cụ dựa trên các kỹ thuật trí tuệ tính toán, công nghệ viễn thám và hệ thống tin địa lý để xây dựng các mô hình nghiên cứu và dự báo cháy rừng tại Việt Nam, áp dụng thí nghiệm cho tỉnh Quảng Ninh	Đề tài Nafosted	192/QĐ-HĐ QL 09/11/2018	PGS. TS Lê Văn Hưng	2018-2021	Chưa nghiệm thu
2	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến xác định nguồn gốc, điều kiện thành tạo, quy luật phân bố và tiềm năng khoáng sản vàng ẩn sâu trong cấu trúc nếp lồi tây bắc Thanh Hóa	Quốc gia	ĐTĐL.CN-85/21	GS. TS Trương Xuân Luận	2021-2024	Đang thực hiện
II	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP BỘ					
1	105.08-2018.09. Xây dựng mô hình trí tuệ nhân tạo hiện đại nhằm đánh giá, phân vùng nguy cơ trượt lở đất cho khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam	Đề tài cấp Bộ		PGS.TS Lê Văn Hưng	01/2019 – 12/2021	Đã nghiệm thu
2	CT.2019.01.07. Nghiên cứu phát triển phần mềm trung tâm phân tích dữ liệu trên máy chủ hỗ trợ ra quyết định về cảnh báo tai biến thiên nhiên và quyết định chuyển đổi sử dụng đất hiệu quả cho một tỉnh khu vực miền núi phía Bắc thí điểm tại tỉnh Lai Châu	Đề tài cấp Bộ		TS Nguyễn Thế Lộc	01/06/2019 đến 01/06/2021	Đã nghiệm thu
3	B2019-MDA-07. Nghiên cứu xây dựng hệ thống chống bụi tự động dựa trên công nghệ IoT cho các kho và khu chế biến của mỏ than	Đề tài KHCN cấp Bộ	5652/QĐ-BGDĐT 28/12/2018	TS Nguyễn Duy Huy	2019-2020	Đã nghiệm thu

4	B2022-MDA-01. Nghiên cứu xây dựng hệ thống hỗ trợ giám sát chất lượng môi trường dựa trên nguồn dữ liệu đám đông (crowdsourced) và công nghệ dữ liệu lớn	Đề tài KHCN cấp Bộ		TS Nguyễn Thị Mai Dung	01/2022 đến 12/2023	Đang thực hiện
5	B2023-MDA-02: Nghiên cứu phát triển mô hình học sâu đa phương thức phân tách đồng thời âm thanh và hình ảnh từ dữ liệu đa phương tiện, ứng dụng trong bảo tồn kho tàng ca múa nhạc dân gian Việt Nam.	Đề tài cấp Bộ		Dương Thị Hiền Thanh	1/2023 - 12/2024	Đang thực hiện
III	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ					
1	T22-01. Xây dựng mô hình các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực số của sinh viên Việt Nam và khuyến nghị chính sách quản lý	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2022 – 12/2022	ThS Phạm Thị Nguyệt		Đã nghiệm thu
2	T22-03. Nghiên cứu phương pháp tăng cường độ chính xác trong xử lý dữ liệu LiDAR phục vụ công tác cảnh báo đối tượng gây ảnh hưởng hành lang an toàn lưới điện	Đề tài KHCN cấp cơ sở	1/2022 – 12/2022	Nguyễn Thị Hữu Phương		Đã nghiệm thu
3	T22-04. Nghiên cứu xây dựng extension trong môi trường ArcGIS Pro phục vụ đánh giá nguy cơ thiên tai dựa trên phương pháp học sâu	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2022 - 12/2022	ThS Hoàng Anh Đức		Đã nghiệm thu
4	T22-05. Nghiên cứu xây dựng mô hình học sâu phân tích dữ liệu chuỗi thời gian dự báo doanh số	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2022 – 12/2022	ThS Nguyễn Thu Hằng		Đã nghiệm thu
5	T21-01, Nghiên cứu kết hợp mạng học sâu và mô hình xấp xỉ tối ưu ma trận hạng thấp giải quyết bài toán phân tách đồng thời nguồn âm thanh và hình	Đề tài KHCN cấp cơ sở	1/2021- 6/2022	Dương Thị Hiền Thanh		Gia hạn

	ảnh từ dữ liệu đa phương tiện.					
6	T23-01. Ứng dụng kiến trúc mạng nơ - ron học sâu U-NET phát hiện vùng ngập lụt trên dữ liệu ảnh vệ tinh đa phổ	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2023 – 12/2023	ThS Trần Trường Giang		Đang thực hiện

3.1.2. Công tác nghiên cứu khoa học, thi Olympic và khởi nghiệp của sinh viên

Đánh giá

Trong năm học 2022 - 2023, sinh viên của Khoa tham gia nghiên cứu khoa học tăng cao góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Khoa. Sau đây là bảng tổng hợp về các công trình NCKHSV của 2 năm học vừa qua.

Bảng 3: Số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học

Nội dung	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Tăng/giảm (%)
A. Hội nghị Khoa học sinh viên			
- Số lượng sinh viên tham gia	70	142	Tăng 103 %
- Số lượng báo cáo khoa học	19	28	Tăng 32 %
- Số báo cáo đạt giải	02 giải nhất cấp Tiểu ban 02 giải nhì cấp Tiểu ban	03 giải nhất cấp Tiểu ban 03 giải nhì cấp Tiểu ban	

Cùng với phong trào NCKH của sinh viên, năm học 2022 – 2023 sinh viên

Khoa CNTT đã đăng ký tham gia nhiều cuộc thi và đạt được một số kết quả:

- 01 giải Khuyến Khích cuộc thi “Sinh viên với An toàn thông tin” cấp Quốc gia.
- 32 sinh viên đạt chứng chỉ MOWSC quốc tế cuộc thi “Vô địch Tin học văn phòng Thế giới – MOSWC VIETTEL 2023”.
- 17 sinh viên đạt chứng chỉ tin học quốc tế ICDL 2022.
- 01 sinh viên đạt giải Ba, 02 sinh viên đạt giải Khuyến Khích kỳ thi “Olympic Vật lý sinh viên toàn quốc lần thứ XXIV năm 2022”.

+ Đạt 03 giải nhất, 17 giải nhì, 27 giải ba và 43 giải khuyến khích trong kỳ thi Olympic cấp trường năm học 2022 -2023

- 02 Giải Nhì, 03 Giải Triển vọng cuộc thi OSM HACKFEST 2023

- Năm học 2022 - 2023 khoa có 02 ý tưởng vượt qua vòng sơ khảo lọt vào vòng chung kết cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp sinh viên HUMG 2022, trong đó 01 ý tưởng đạt Giải Sáng tạo.

Cuộc thi OSMHackfest được đồng tổ chức bởi khoa CNTT và CLB tự do mã nguồn mở Việt Nam, Hội Tin học Việt Nam với sự tham gia của 10 đội đến từ 04 trường đại học được tổ chức lại Trường ĐH đã tạo ra một sân chơi thú vị và hấp dẫn về lập trình và ý tưởng thú vị cho các bạn sinh viên của Khoa, là cơ hội để giao lưu học hỏi rèn luyện các kỹ năng. Cuộc thi cũng thu hút sự quan tâm của báo chí truyền thông, góp phần quảng bá hình ảnh của Khoa, Trường được lan toả rộng rãi hơn.

3.1.3. Các công bố khoa học

Trong năm vừa qua cán bộ của khoa đã có nhiều công bố khoa học tại hội nghị, hội thảo quốc tế cũng như các tạp chí có uy tín trong và ngoài nước, cụ thể: 09 công bố đăng trong danh mục ISI/Scopus (06 bài báo cán bộ trong khoa là tác giả chính); 02 bài báo công bố trên HN/Tạp chí quốc tế; 27 bài báo/báo cáo công bố trên Tạp chí/HNQG.

Bảng 4 Kết quả công bố KH trong 02 năm học

	Bài báo trong danh mục ISI/Scopus	Báo cáo tại hội nghị quốc tế	Bài báo/báo cáo công bố trên Tạp chí/HNQG
2021 - 2022	09	05	14
2022-2023	09	02	27

Bảng 5. Các công bố trong danh mục ISI/Scopus (tác giả chính)

TT	Tên bài báo	Tạp chí	Tác giả
1	Hybrid BBO-DE Optimized SPAARCTree Ensemble for Landslide Susceptibility Mapping	Remote Sensing, MPDI	Hoàng Anh Đức
2	Extending Fuzzy Linguistic Logic Programming with Negation	Mathematic, MPDI	Lê Văn Hưng
3	Stock Price Prediction in Vietnam Using Stacked LSTM	Springer Lecture Notes on Data Engineering and Communications Technologies	Nguyễn Thu Hằng
4	An IoT-based Automatic Dust Monitoring and Suppression System for Coal Warehouses and Processing Areas with a Reduction in Water Consumption	International Journal of Next-Generation Computing (IJNGC)	Nguyễn Duy Huy

5	Simulating and Predicting Escape Routes for Ventilation Network of Duong Huy Coal Company using Ventsim DESIGN Software	Inżynieria Mineralna — Journal of the Polish Mineral Engineering Society	Nguyễn Duy Huy
6	An Approach to Monitoring Solar Farms in Vietnam Using GEE and Satellite Imagery	Springer Lecture Notes on Data Engineering and Communications Technologies	Nguyễn Thị Mai Dung

Những kết quả đạt được:

Số lượng công bố khoa học, đặc biệt là những công bố trên các tạp chí trong danh mục ISI/Scopus tiếp tục được duy trì, trong bối cảnh khối lượng giảng dạy quá tải và điều kiện còn nhiều khó khăn.

3.1.4. Công tác quản lý khoa học

Thông tin về các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, danh mục các bài báo đăng trên tạp chí, kỷ yếu hội thảo quốc tế và trong nước được cập nhật và thống kê hàng năm để giúp Ban chủ nhiệm khoa, Ban chủ nhiệm các bộ môn nắm được thực trạng chung từ đó đưa ra các định hướng phát triển khoa học công nghệ cũng như đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho cán bộ giảng viên trong toàn Khoa.

Công tác seminar học thuật tại các bộ môn trong năm học 2022 – 2023 được triển khai bài bản và đồng bộ.

Tháng 8/2022, Khoa cùng với 04 khoa CNTT của trường đại học trong nước tổ chức sáng lập và tổ chức thành công Hội nghị ICIT lần thứ 1 tại trường trong chuỗi các sự kiện chào mừng 20 năm thành lập khoa. Trong năm học 2022-2023, Khoa tiếp tục tham gia công tác tổ chức Hội nghị ICIT lần thứ 2 được tổ chức tại Trường Đại học Bách khoa Hồ Chí Minh vào 25-27/10/2023. Hội nghị tiếp tục thu hút sự tham gia của nhiều diễn giả, giáo sư nổi tiếng Việt Nam và thế giới, cũng sự tham gia tích cực của các nhà khoa học trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Bài báo hội nghị được xuất bản trong 2 quyển sách và tạo thành 1 series trong Springer Lecture Notes of Data Engineering (danh mục Scopus, Q3).

Bảng 6. Thông số tỷ lệ chấp nhận đăng và tác giả nước ngoài của ICIT

	Tổng số bài nộp	Số bài chấp nhận	Tỷ lệ tác giả quốc tế	Số lượng review/bài
ICIT 2022	89	40	~	2
ICIT 2023	157	71	20%	2.1

3.2. Công tác Hợp tác Quốc tế

Nằm trong các hoạt động kết nối và tổ chức hội nghị ICIT lần thứ 2, khoa đã kết nối và làm việc với các Trường đại học Chung-Ang (Hàn Quốc), Munster (Đức)... xây dựng kế hoạch để có thể trao đổi sinh viên, hợp tác nghiên cứu.

Tổ chức seminar với các giáo sư Đại học Milan (Ý), làm việc với Đại học Regina (Canada), làm việc với các tổ chức quốc tế về cơ hội cung cấp học bổng cho sinh viên, học viên.

Tham gia dự án Erasmus CADEO, xây dựng các học phần đào tạo ThS với các trường đại học Lund (Thụy Điển), Milan (Ý) và các trường đại học trong nước.

Trong năm học 2023 - 2024, Khoa tiếp tục phát triển các hợp tác đang có, triển khai chương trình mời giáo sư thỉnh giảng cho chương trình chất lượng cao.

4. Công tác tổ chức, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ

Bảng 7. Cơ cấu cán bộ viên chức của đơn vị

Nội dung	Năm 2022	Năm 2023
Tổng số CBVC	61	60
- Cán bộ giảng dạy	50	49
- Cán bộ hành chính	02	02
- Cán bộ ngạch Kỹ sư	09	09
- Nghiên cứu sinh	10	09

Bảng 8. Cơ cấu đội ngũ cán bộ giảng dạy

Năm	PGS		TS		ThS		ĐH	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
2022	3	6	12	28	32	64	01	2
2023	3	6.1	13	28.6	30	63	01	2

Trong năm học 2022 - 2023, Khoa có 02 cán bộ bảo vệ thành công luận án TS, có 01 cán bộ giảng dạy chuyển công tác, 01 cán bộ xin nghỉ không lương.

Hạn chế và nguyên nhân:

Tỷ lệ giảng viên có học vị Tiến sĩ tăng chưa cao. Do khối lượng công việc và giảng dạy nhiều nên giảng viên trong khoa chưa có nhiều thời gian tập trung cho nghiên cứu

khoa học và nâng cao học hàm, học vị. Cán bộ trong Khoa đang tiếp tục từng bước học tập nâng cao trình độ chuyên môn của mình đáp ứng công tác Đào tạo và NCKH.

Giải pháp:

Khoa và các bộ môn xây dựng kế hoạch, tiếp tục động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các cán bộ làm nghiên cứu sinh nhằm nâng cao tỷ lệ đội ngũ cán bộ có học vị Tiến sĩ.

Cần thêm cơ chế để khuyến khích cán bộ đi học tập nâng cao trình độ, đãi ngộ cho cán bộ có trình độ cao.

Cơ chế tuyển dụng TS CNTT và các ngành phù hợp theo chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị quyết của Hội đồng trường.

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo

Công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo:

Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo chủ yếu nằm ở phòng Thí nghiệm Địa Tin học, các bộ môn chuyên môn chỉ quản lý các trang thiết bị văn phòng và các máy chiếu để phục vụ đào tạo.

Cơ sở vật chất của phòng thí nghiệm:

Hiện tại Phòng đang quản lý 04 phòng thực hành máy tính cho sinh viên toàn Trường với 134 bộ máy tính, cụ thể:

- Phòng LAB-C501: 40 máy tính (2014)
- Phòng LAB-C502: 30 máy tính (2010)
- Phòng LAB-C503: 32 máy tính (2019)
- Phòng LAB-C504: 32 máy tính (2014)

Từ năm 2016 các phòng thực hành máy tính đều được trang bị bảng viết phấn, màn chiếu có điều khiển và điều hòa cũng như hệ thống camera giám sát phục vụ cho công tác giảng dạy và quản lý phòng máy.

Thực trạng phòng thực hành máy tính năm học 2022 – 2023:

- Hoạt động phục vụ đào tạo: phục vụ chương trình thực hành máy tính theo các chuyên ngành đào tạo của Khoa Công nghệ thông tin cũng như của toàn Trường. Phòng thực hành máy tính hoạt động cả ngày thứ 7 và trong học kỳ hè.

- Hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Công nghệ thông tin; phục vụ luyện thi Olympic Tin học, thi an toàn thông tin, thi hackathon và MOSWC...

- Hỗ trợ các hoạt động khác:

+ Phòng đã hướng dẫn cho các thành viên trong câu lạc bộ IT (IT Club) thực hành cài đặt, bảo trì trực tiếp trên các máy tính sẵn có để các thành viên có thêm kiến thức và kinh nghiệm thực tế để tổ chức các sự kiện Big-Off thường niên của IT Club nhằm giúp đỡ, hỗ trợ sinh viên, giáo viên về máy tính hoàn toàn miễn phí, đồng thời các thành viên của hỗ trợ ngược lại cho Phòng khi cần;

+ Phòng đã tạo điều kiện cho các nhóm NCKH sinh viên sử dụng cơ sở vật chất của phòng trong nghiên cứu.

+ Phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học thực hiện thi chuẩn đầu ra Ngoại ngữ - Tin học, kiểm tra đầu vào Ngoại ngữ, kiểm tra cuối khóa lớp Tiếng Anh tăng cường cho sinh viên;

+ Phục vụ công tác nhập học, công tác đánh giá ngoài của Nhà trường;

Thực hiện các chỉ đạo đột xuất của Ban giám hiệu (Phục vụ nhập học của Trường; đợt 1: 12 bộ máy tính, 2 máy in).

- Hoạt động quản lý phòng máy: quản lý trang thiết bị trong phòng; chịu trách nhiệm cài đặt các phần mềm chuyên ngành phục vụ cho các môn học thực hành; bảo trì bảo dưỡng máy tính và các thiết bị máy móc chuyên ngành; vệ sinh phòng máy định kỳ và hàng ngày.

Hạn chế:

- Trong những năm gần đây số lượng sinh viên Công nghệ thông tin tăng nhiều khiến nhu cầu thực hành máy tính cũng tăng theo, trong khi số lượng phòng máy có hạn nên đã không đáp ứng hầu hết các nhu cầu đăng ký sử dụng phòng theo thời khóa biểu.

- Số lượng sinh viên trên một lớp thông thường được bố trí nhiều hơn số lượng máy sẵn có trên một phòng đã gây nên khó khăn cho giảng viên và sinh viên.

- Tính đến thời điểm năm 2023, hầu hết các máy tính đã hết khấu hao nên nhiều máy hay gặp sự cố dẫn đến cán bộ nhân viên của phòng phải dành nhiều thời gian hơn cho việc giải quyết các sự cố máy tính.

Giải pháp:

- Phòng đã đề nghị các phương án thay mới và nâng cấp ổ cứng SSD và thêm Ram 4G cho phòng máy tính LAB-503; Thay thế toàn bộ hệ thống dây mạng của các phòng máy tính; Đề nghị sửa chữa thay thế thiết bị cũ hỏng như màn hình máy tính, cáp tín hiệu màn hình, main, chip...

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng đề án nâng cấp phòng thí nghiệm, các phòng học phù hợp với thực tế.

- Xây dựng kế hoạch, bố trí phòng làm việc cho các nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học đăng ký lên PTN làm việc một cách bài bản hơn.

+ Phòng Thí nghiệm Địa tin học đã đề xuất **“ĐỀ XUẤT TIÊU DỰ ÁN TĂNG CƯỜNG TRANG THIẾT BỊ PTN CẦN THIẾT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC”**

- Mục tiêu dự án: Tăng cường trang thiết bị phòng thí nghiệm cần thiết phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học tại Phòng Thí nghiệm Địa tin học. Cụ thể, dự án nhằm trang bị thêm phòng máy tính mới và cập nhật các thiết bị máy tính hiện có để đảm bảo môi trường học tập, nghiên cứu và thực hành tốt nhất cho sinh viên và cán bộ giảng dạy trên toàn trường, đồng thời đáp ứng được các nhu cầu thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ - tin học, thi Olympic tin học, thi MOS và các hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Khoa học Trái đất, Năng lượng, Kinh tế. Mục tiêu của dự án là nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học tại trường, đáp ứng nhu cầu thực tế của các chuyên ngành đào tạo và phục vụ cho sự phát triển của Khoa Công nghệ thông tin và Trường Đại học nói chung.

Trang bị thêm các máy tính mới để thay thế cho các máy tính cũ trong phòng LAB-C502, đồng thời bổ sung một số thiết bị liên quan để đảm bảo chất lượng hoạt động và tăng hiệu suất sử dụng.

6. Các hoạt động khác

- Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Khoa
- Công tác thi đua khen thưởng: (chờ Hội đồng TĐKT của Nhà trường)
- Phân loại viên chức:

Bảng 9. Kết quả đánh giá phân loại năm học 2022 - 2023

Hình thức	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (A ⁺)	42	75%
Hoàn thành tốt nhiệm vụ (A)	9	16.1%
Hoàn thành nhiệm vụ (B)	5	8.9%

- Công tác tài chính:

Bảng 10. Tổng hợp thu, chi Khoa CNTT năm học 2022-2023*(Thời gian từ tháng 10 năm 2022 đến tháng 10 năm 2023)*

TT	Diễn giải	Số tiền (VNĐ)		Tồn (VNĐ)
		Thu	Chi	
	Số tiền chuyển từ năm 2021-2022 sang			121,344,000
1	Ứng hộ thành lập Khoa	338,177,000		
2	Chi Thành lập Khoa		247,045,000	
3	Tiền thanh toán mở ngành, nhà trường hỗ trợ hoạt động, thưởng khoa học công nghệ, khen thưởng năm học, Công đoàn Trường chúc mừng chị em 20/10	190,765,549		
4	Tiền vượt giờ, thực tập doanh nghiệp của các bộ môn	154,286,451		
5	Kinh phí đóng góp đề tài các cấp (10/2022-9/2023)	39,690,000		
6	Chi các hoạt động sinh viên (áo đồng phục thi MOS, hoa chúc mừng liên chi, khoa tôi là nhất, viếng sinh viên, sỹ quan dự bị, ứng hộ sinh viên bệnh hiểm nghèo, hội diễn văn nghệ sinh viên)		28,651,000	
7	Làm vách giả gỗ, cắt chữ logo, khung tranh cờ đảng VPK		22,896,000	
8	Chi quà ngày lễ, tết cho cán bộ; nghỉ hè cho cán bộ, con em cán bộ, đồng phục cán bộ Khoa		104,805,000	
9	Chi hội diễn văn nghệ cán bộ, hỗ trợ bóng chuyền nam nữ		20,340,000	
10	Chi chúc mừng, đám hiếu,.. các đơn vị		21,050,000	
11	Hội nghị ICIT		25,000,000	
12	Cuộc thi OSMHackfest		14,000,000	
13	Chi liên hoan, hội họp Khoa (đầu năm mới, đầu năm học, ngày 26/3, tổng kết năm học, Hội nghị cán bộ viên chức...)		69,343,000	
14	Chi các hoạt động khác		22,375,000	
		722,919,000	575,505,000	
	Số tiền còn lại			268,758,000

+ Quỹ khuyến học:

Năm học 2022-2023, Khoa khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động văn thể, khen thưởng sinh viên đạt thành tích học tập xuất sắc, giỏi năm học 2022 – 2023, sinh viên có thành tích cao trong các kỳ thi, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập với số tiền là **10.200.000đ**; Số tiền còn lại là **12.897.000đ** (*Mười hai triệu tám trăm chín mươi bảy nghìn đồng*)

- Công đoàn Khoa đã tổ chức cho cán bộ của Khoa đi nghỉ hè, công đoàn cũng đã thực hiện tốt công tác thăm hỏi, hiếu hỉ và trợ cấp khó khăn, hỗ trợ các hoạt động văn thể, các ngày tết thiếu nhi 1/6 và phát quà tết trung thu cho các con em cán bộ, tổ chức 8/3, 20/10 cho các chị em phụ nữ. Công đoàn cũng phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo, đoàn thanh niên trong mọi hoạt động, tạo sự đoàn kết gắn bó giữa các cán bộ viên chức trong khoa và trong năm học vừa qua.

- Đoàn thanh niên và Liên chi đoàn tổ chức và tham gia các phong trào "Thanh niên tình nguyện", "Tiếp sức mùa thi", Hội nghị khoa học sinh viên và các phong trào văn nghệ, thể dục thể thao tạo không khí vui tươi phấn khởi hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2023 - 2024

Năm học 2023 - 2024 là một năm bản lề quan trọng của khoa Công nghệ thông tin với các mục tiêu về nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên, cán bộ viên chức, đẩy mạnh tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nâng cao đời sống cho cán bộ. Căn cứ tình hình thực tế, Khoa Công nghệ thông tin đề ra các phương hướng và nhiệm vụ cụ thể cho năm học 2023 - 2024 như sau:

1. Phương hướng và nhiệm vụ

- a) Nâng cao chất lượng đào tạo
- b) Nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ cán bộ kết hợp tuyển dụng mới
- c) Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp, cựu sinh viên, công tác quản lý sinh viên.
- d) Triển khai xây dựng mở chương trình đào tạo Tiên sĩ Địa tin học

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Về công tác chính trị tư tưởng

- Đẩy mạnh công tác tư tưởng để mọi cán bộ viên chức nhận thức rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình, tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, NCKH và các công tác được giao.

- Tích cực triển khai các cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", tham gia học tập chính trị, quán triệt Nghị quyết của Đảng và nhiệm vụ năm học của nhà Trường.

2.2. Công tác đào tạo và ĐBCL

- Nâng cao chất lượng đào tạo: tổ chức kế hoạch giảng dạy các học phần thuộc khối ngành có số lượng sinh viên ≤ 40 .

- Cập nhật ngân hàng câu hỏi đề thi, đáp án. Tổ chức thi và kiểm tra đánh giá chặt chẽ hơn. Triển khai các học phần thực tập doanh nghiệp, đồ án tốt nghiệp đồng bộ theo quy trình cho các ngành trong Khoa.

- Tăng cường công tác biên soạn giáo trình, bài giảng phần đầu có 03 - 05 sách tham khảo, giáo trình được xuất bản, chấp nhận sử dụng trong năm 2023 - 2024.

2.3. Công tác Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

- Đồng tổ chức Hội nghị Khoa học quốc tế ICIT 2024 tại Hà Nội.

- Tăng cường hợp tác NCKH liên ngành với các đơn vị trong trường.

- Năm học 2023 - 2024: 01-02 đề tài NCKH cấp Bộ, 02 đề tài NCKH cấp cơ sở được phê duyệt.

- Giữ vững số lượng công bố khoa học: 7-10 bài báo trong danh mục ISI/Scopus, 7-10 báo cáo tại hội nghị quốc tế, 15 bài báo/báo cáo HN và tạp chí trong nước.

- Mở rộng và phát triển các mối quan hệ với đối tác nước ngoài để kết hợp đào tạo CTĐT chất lượng cao, hợp tác đào tạo ngắn hạn, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp ra nước ngoài làm việc.

2.4. Công tác cán bộ

- Rà soát và xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ. Xây dựng lộ trình cụ thể cho cán bộ để nâng cao tỷ lệ giảng viên đạt trình độ tiến sĩ. Đề xuất tuyển giảng viên có trình độ TS và bổ sung nguồn trợ giảng có chất lượng.

- Năm học 2023 - 2024: có thêm 01-02 cán bộ đi học NCS và có 03 giảng viên bảo vệ luận án TS.

- Khuyến khích giảng viên tham dự các hội nghị, hội thảo khoa học; tham gia các hoạt động hướng dẫn thực tập, thực tế tại doanh nghiệp.

2.5. Công tác trang bị cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và NCKH

- Nghiên cứu đề xuất các dự án, tiểu dự án nâng cao năng lực đào tạo và nghiên cứu khoa học của các bộ môn trong khoa

- Xây dựng kế hoạch và sắp xếp các chỗ làm việc cho các nhóm sinh viên NCKH, không gian làm việc chung, làm việc theo nhóm cho các cán bộ.

2.6. Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, cựu sinh viên

- Rà soát, triển khai các nội dung đã ký kết trong các thỏa thuận hợp tác với doanh nghiệp, tăng cường mối liên kết với doanh nghiệp, tìm kiếm doanh nghiệp mới, tổ chức hội nghị, hội thảo có sự tham gia của các doanh nghiệp, xây dựng kế hoạch TTDN cho sinh viên tại doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh hoạt động của Hội cựu sinh viên Công nghệ thông tin.

2.7 Công tác sinh viên

- Tổ chức thêm các cuộc thi chuyên môn cho sinh viên; các hoạt động seminar, techtalk; thúc đẩy việc học tập tiếng Anh của sinh viên.

- Tăng cường công tác quản lý đối với sinh viên; rà soát thường xuyên các sinh viên bị xử lý học tập, bảo vệ đồ án không đúng kế hoạch, nợ chuẩn đầu ra.

2.8. Các hoạt động khác

- Phân đầu 70% cán bộ đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 30% cán bộ đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; Tập thể Khoa đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, 10 cán bộ được

Hiệu trưởng tặng giấy khen, 04 cán bộ được khen thưởng cấp Bộ và 02 cán bộ được khen thưởng cấp cao.

- Phân đầu 60-70% cán bộ được phân loại viên chức mức A⁺, 30-40% cán bộ được phân loại ở mức A.

3. Các đề xuất với Nhà trường

- Đầu tư cơ sở vật chất cho chương trình chất lượng cao, đầu tư các thiết bị mạng cho chuyên môn quản trị mạng, bảo mật.

- Có chính sách, cơ chế khuyến khích hỗ trợ các khoa trong các công tác: tổ chức đào tạo, sắp xếp lớp học; tài chính; công tác quản lý đối với các đơn vị quản lý sinh viên đông.

- Thực hiện bóc tách đơn giá đào tạo, xây dựng mức học phí phù hợp cho từng ngành.

TRƯỞNG KHOA

PGS.TS Lê Hồng Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO

HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

HÀ NỘI, THÁNG 10/2024

BÁO CÁO

HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Nội dung báo cáo gồm 2 phần:

- **Phần thứ nhất:** Tổng kết các hoạt động của Khoa Công nghệ thông tin trong năm học 2023 - 2024

- **Phần thứ hai:** Phương hướng, nhiệm vụ của Khoa Công nghệ thông tin trong năm học 2024 – 2025

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2023 - 2024

Hội nghị cán bộ viên chức lần thứ 21 của Khoa đã đề ra các nhiệm vụ trọng tâm cho năm học 2023 - 2024, để triển khai những nhiệm vụ này, Đảng ủy, Ban chủ nhiệm khoa, lãnh đạo các bộ môn, phòng thí nghiệm cùng với các tổ chức đoàn thể trong Khoa đã quán triệt, chỉ đạo sát sao, thực hiện đầy đủ các nội dung đề ra. Với sự tinh thần đoàn kết và nỗ lực, Khoa Công nghệ thông tin đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 trên các mặt công tác sau:

1. Công tác chính trị, tư tưởng

Khoa luôn xác định công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Trong năm vừa qua, các cán bộ trong Khoa thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Chỉ đạo thực hiện tốt việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Cán bộ trong Khoa luôn tham gia đầy đủ các buổi học tập chuyên đề, quán triệt Nghị quyết, do Đảng ủy Trường Đại học Mở - Địa chất. Từ đó đã nâng cao được nhận thức của cán bộ, đảng viên trong Khoa về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước, các chủ trương, đường lối của Đảng trong giai đoạn mới, nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề hàng quý, Khoa có 01 đồng chí được cử đi học lớp cao cấp lý luận chính trị.

Nhận xét, đánh giá chung:

Cán bộ viên chức và sinh viên trong Khoa luôn tham gia đầy đủ, tích cực và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, nhận thức được quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong các hoạt động của Khoa và Nhà trường, để từ đó thực hiện và triển khai tốt các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt các nội quy, quy định của Khoa, nhà Trường và địa phương nơi cư trú.

Tuy nhiên, do mức thu nhập còn thấp vì thế một số cán bộ trong khoa chưa thực sự ổn định tư tưởng và yên tâm công tác. Ngoài ra mỗi cán bộ của Khoa cũng cần nắm bắt hơn nữa diễn biến tư tưởng của sinh viên để tiếp cận và định hướng cho sinh viên.

Giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng:

- Tích cực tuyên truyền, động viên toàn thể cán bộ viên chức học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nội quy quy định của Nhà trường.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên trong Khoa.

- Tích cực tham gia đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và sinh viên.

2. Công tác đào tạo

2.1. Công tác tuyển sinh

Năm học 2023 - 2024 Khoa đã tuyển được 203 sinh viên K69 hệ đại học

Mã ngành	Tên Khoa/Ngành	Năm học 2022-2023 HB&THPT	Năm học 2023-2024 HB&THPT
7480201	Công nghệ thông tin	81	129
7480201_CLC	Công nghệ thông tin CLC	-	-
7480109	Khoa học dữ liệu	54	74
	ThS Địa tin học	10	10

2.2. Quy mô đào tạo

Năm học 2023 – 2024 khoa đào tạo sinh viên chính quy các khóa từ K64 đến K68 và những sinh viên các khóa trước (K63 trở về trước) còn tồn đọng, gồm các ngành Công nghệ thông tin (Chương trình đại trà và Chương trình CLC), và ngành Khoa học dữ liệu với thời gian đào tạo 4,5 năm

Bảng 1: Quy mô đào tạo

TT	Ngành	Số lượng người học			Số lượng người học		
		Năm học 2022 – 2023			Năm học 2023 – 2024		
I	Đại học	Công nghệ thông tin hệ chuẩn	Công nghệ thông tin CLC	Khoa học dữ liệu	Công nghệ thông tin hệ chuẩn	Công nghệ thông tin CLC	Khoa học dữ liệu
1.1	K63 trở về trước	715	-	-	640	-	-
1.2	K64	439	-	-	210	-	-
1.3	K65	566	-	-	525	-	-
1.4	K66	1435	53	52	1411	49	46
1.5	K67	657	94	107	649	86	102
1.6	K68	81	-	56	80	-	54
1.7	K69	-	-	-	129	-	74
II	Sau đại học						
1	Cao học Địa Tin học	32			27 (chuẩn bị bảo vệ K45, K46 =10 học viên)		
	Tổng số người học	4287			4077		

Tổng số người học hiện tại là 4077 SV. Tỷ lệ SV/GV quy đổi trung bình là 4077/50 = 81.54/1sv (tính cả số GV đang đi học ở nước ngoài).

Những kết quả đạt được:

Năm học 2023 - 2024; hai ngành đào tạo trình độ đại học ngành CNTT và ngành Khoa học Dữ liệu thu hút người học, tiếp tục giữ ổn định về chất lượng đầu vào.

Ngành cao học Địa tin học đã đào tạo được 12 khóa.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Tồn tại, hạn chế:

+ Chỉ tiêu tuyển sinh còn bị hạn chế do tỷ lệ sinh viên/ giảng viên chưa phù hợp với yêu cầu đào tạo.

+ Chưa thu hút được nhiều sinh viên có điểm thi PTTH cao tham gia vào CTĐT ngành CNTT và KHDL.

+ Công tác tuyển sinh sau đại học còn gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân:

+ Nguồn tuyển sinh sau đại học hạn chế do nhu cầu học cao học của các ngành kỹ thuật hiện tại không cao.

Giải pháp:

- Tăng cường truyền thông về ngành/chuyên ngành đào tạo, cập nhật quảng bá hoạt động và hình ảnh qua các kênh thông tin: Website, Facebook.

- Kết nối với các doanh nghiệp, cơ quan, cựu sinh viên để tìm kiếm nguồn tuyển sinh sau đại học.

2.3. Công tác giảng dạy và hướng dẫn đồ án, luận văn tốt nghiệp

- Tổng số giờ thực dạy trong năm học 2023 - 2024 của Khoa: $\approx$ 39408 giờ (tăng gần **8.65%** so với năm học 2022 - 2023) giờ.

Năm học 2023-2024 có 142 sinh viên K64 và K65 đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp, một số sinh viên K65 đã hoàn thành đồ án tốt nghiệp và bảo vệ sớm so với kế hoạch đào tạo. Tuy nhiên số sinh viên này không nhiều. Nhiều sinh viên mặc dù đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp nhưng vẫn chưa được xét tốt nghiệp do còn nợ CĐR ngoại ngữ, tin học hay các chứng chỉ GDTC, GDQP.

- Các Bộ môn chuẩn bị Bài giảng, slides cho các học phần thuộc CTĐT ngành KHDL và CNTT CLC, đặc biệt là các học phần mới và học phần giảng dạy bằng Tiếng Anh.

Những kết quả đạt được:

- Đảm bảo công tác giảng dạy theo đúng kế hoạch và quy định của Nhà trường, không có những trường hợp vi phạm Quy chế.

- Về công tác hướng dẫn đồ án tốt nghiệp, các bộ môn chuyên môn đã hoàn thành đúng tiến độ và kế hoạch đề ra.

- Các Bộ môn hoàn thành các học liệu như Bài giảng, slides cho các học phần thuộc CTĐT ngành KHDL và CNTT CLC, đặc biệt là các học phần mới và học phần giảng dạy bằng Tiếng Anh.

- Tiếp tục duy trì các nhóm giảng dạy cơ sở ngành CNTT giữa các bộ môn, đồng nhất quá trình giảng dạy cũng như đề cương, bài giảng, nội dung giảng dạy và hình thức đánh giá.

- Xây dựng quy trình đánh giá Thực tập doanh nghiệp và Đồ án tốt nghiệp cho CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ thông tin.

Tồn tại:

- Chưa sử dụng triển khai đồng bộ quy trình thực hiện TTDN và ĐATN của các chuyên ngành.

- CSDL đồ án tốt nghiệp của sinh viên các chuyên ngành hàng năm mới chỉ quản lý dưới dạng danh mục đề tài.

- Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn chưa cao. Số sinh viên còn tồn đọng khá nhiều (640 sinh viên K63 trở về trước do chưa hoàn thành chương trình đào tạo (chưa bảo vệ đồ án tốt nghiệp) hoặc đã bảo vệ ĐATN nhưng chưa được xét tốt nghiệp do còn nợ CDR Ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ GDTC, GDQP...).

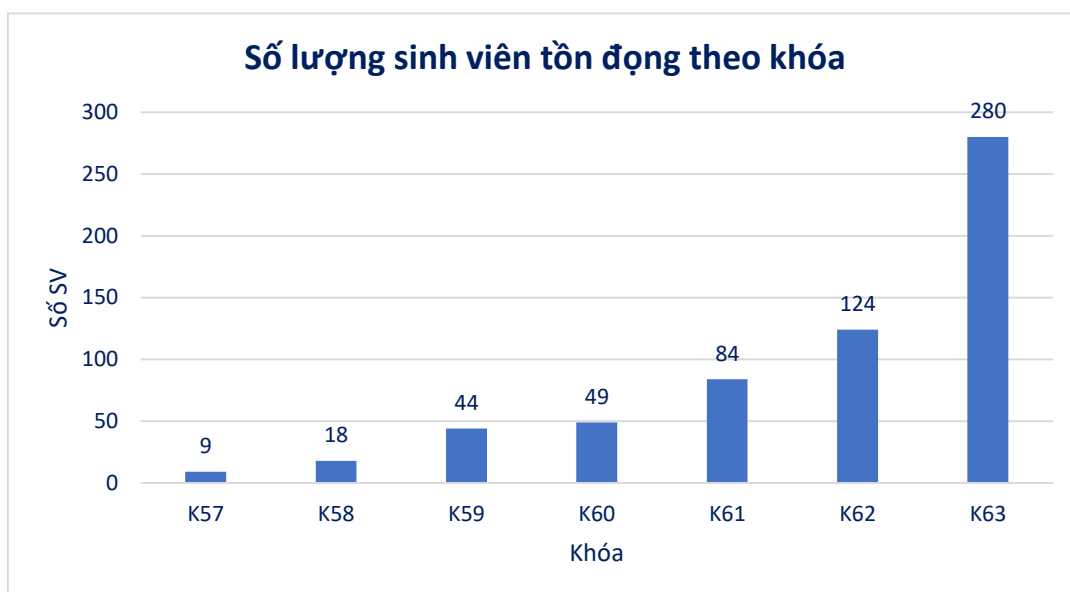
Theo số liệu xét tốt nghiệp đợt tháng 9/2024 do Phòng Đào tạo Đại học cung cấp, số lượng sinh viên tồn đọng của Khoa CNTT là 608 sinh viên, trong đó:

- Sinh viên đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp: 122 (19.93%)

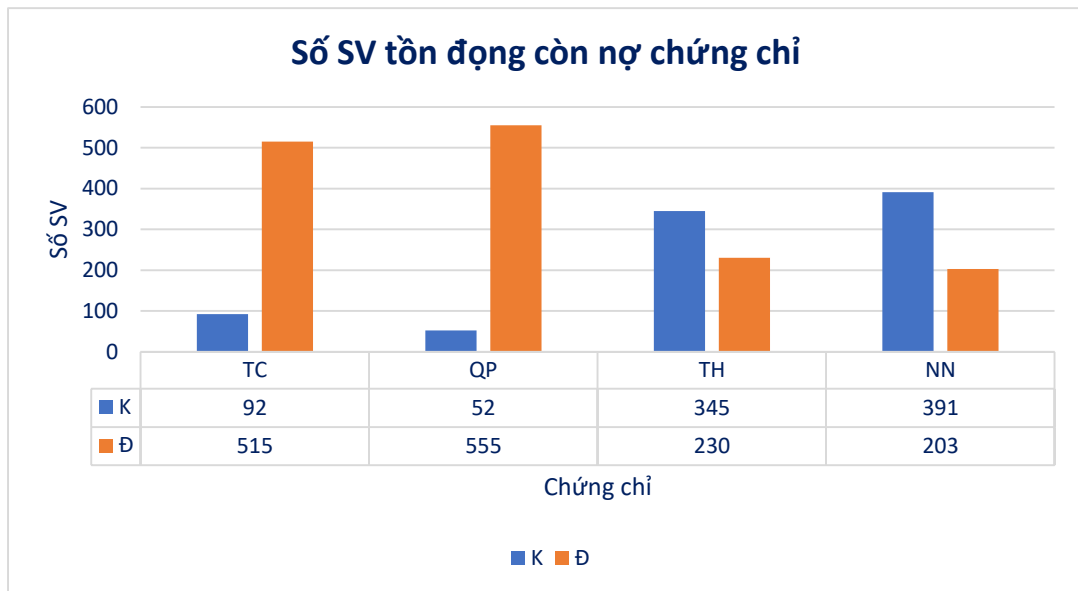
- Sinh viên hoãn xét tốt nghiệp: 04 (0.65%)

- Sinh viên chưa bảo vệ ĐATN: 486 (79.41%)

Số lượng sinh viên tồn đọng tính theo khóa như sau:

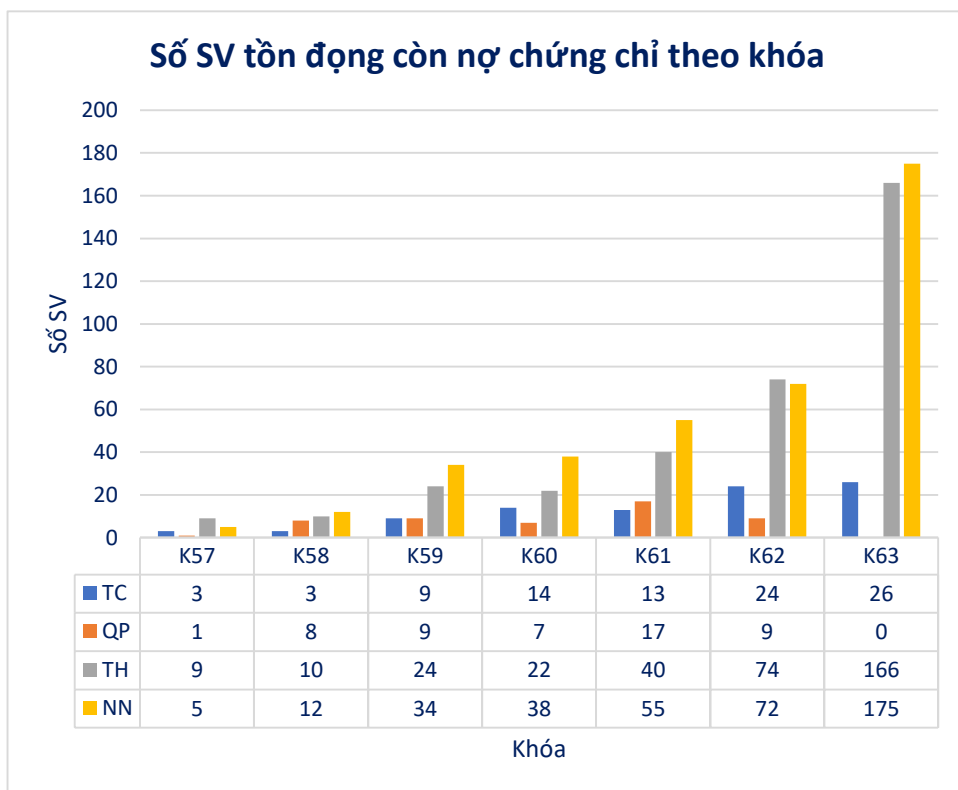


Số lượng sinh viên tồn đọng tính theo tiêu chí nợ chứng chỉ như sau



Sinh viên còn nợ các loại chứng chỉ vẫn còn nhiều, trong đó nhiều nhất là chứng chỉ Ngoại ngữ (391 SV), tiếp đến là chứng chỉ Tin học (345 SV), chứng chỉ GDTC (92 SV) và chứng chỉ GDQP (51 SV).

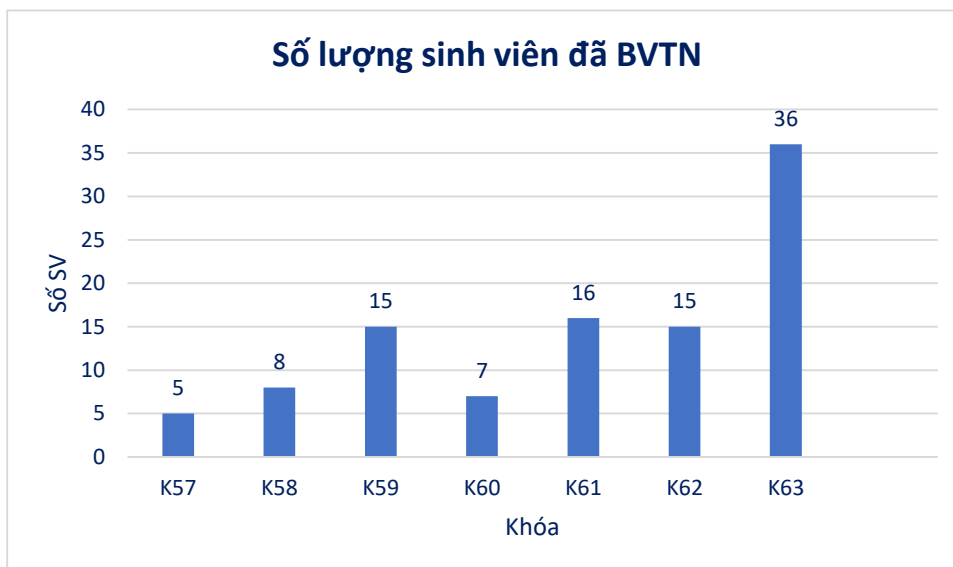
Số lượng sinh viên nợ các loại chứng chỉ theo từng khóa được thể hiện trên biểu đồ sau:



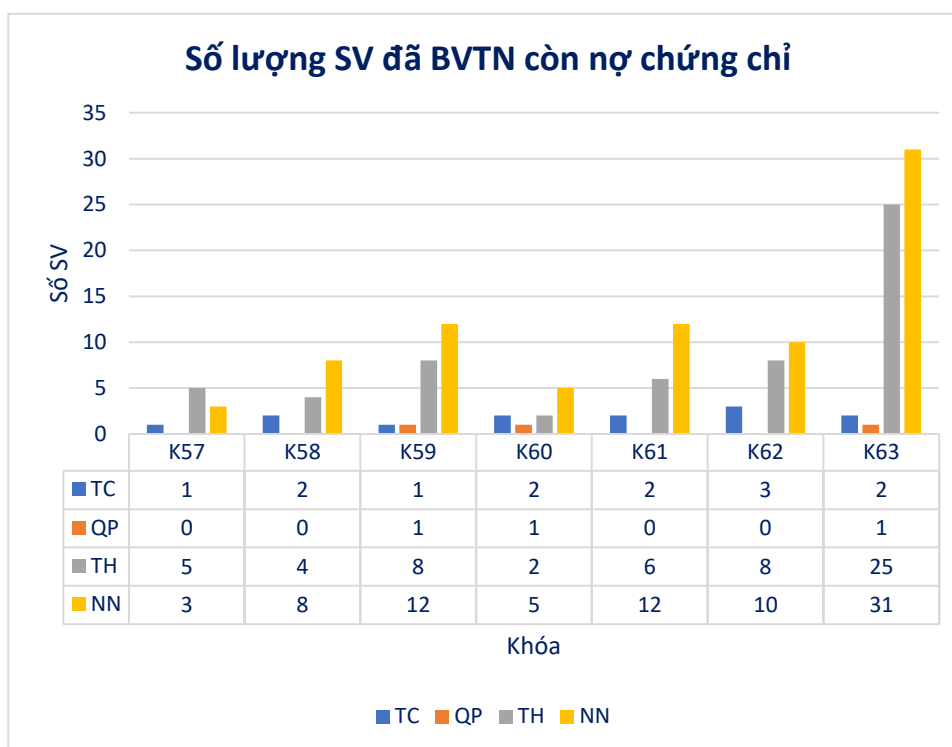
Có thể thấy rằng sinh viên K63 nợ nhiều chứng chỉ nhất, tiếp đến là K62, K61, K60, K59, K58, K57. Những sinh viên tồn đọng các khóa này nếu không trả nợ chứng

chỉ đề được xét tốt nghiệp (nếu đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp) hoặc trả nợ các học phần và bảo vệ đồ án tốt nghiệp thì có thể sẽ bị xử lý BTH do vượt quá thời gian đào tạo.

Trong số 117 sinh viên đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp nhưng chưa đủ điều kiện xét tốt nghiệp do còn nợ các loại chứng chỉ được thể hiện như biểu đồ dưới đây:

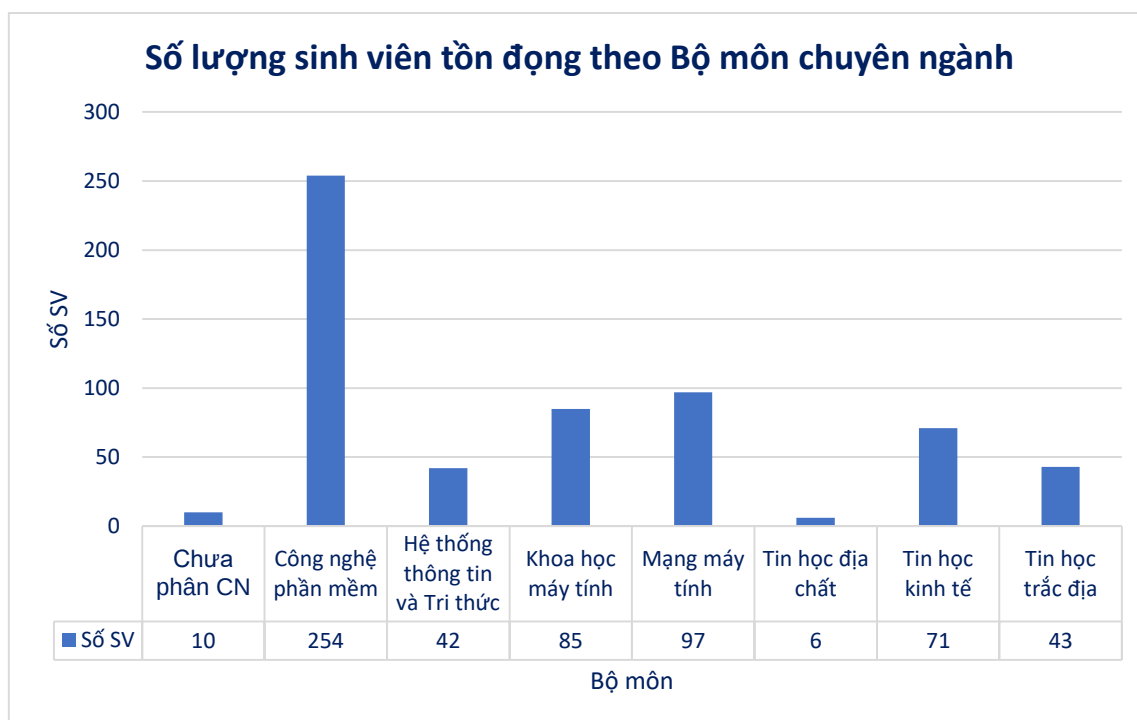


Chi tiết về sinh viên các khóa còn nợ các loại chứng chỉ được thể hiện như trên biểu đồ sau:



Theo biểu đồ trên sinh viên K63 còn nợ nhiều chứng chỉ nhất (59 lượt chứng chỉ), trong đó chiếm đa số là chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Số sinh viên tồn đọng theo chuyên ngành được thể hiện trên biểu đồ dưới đây, trong đó Bộ môn Công nghệ phần mềm có số sinh viên tồn đọng nhiều nhất (254 SV)



Giải pháp:

- Triển khai quy trình TTDN và ĐATN đồng bộ trong Khoa. Xây dựng rubrics (phiếu) đánh giá đồ án tốt nghiệp (Phiếu đánh giá của cán bộ hướng dẫn, Phiếu đánh giá của cán bộ đọc chấm, Phiếu đánh giá của Hội đồng bảo vệ) với những tiêu chí cụ thể và định lượng, dựa trên chuẩn đầu ra cơ sở ngành và từng chuyên ngành.

- Cần xây dựng hệ thống quản lý đồ án tốt nghiệp cần và cập nhật hàng năm trên website của Khoa.

- Tăng cường công tác nâng cao chất lượng hướng dẫn đồ án tốt nghiệp. Tổ chức bảo vệ tốt nghiệp theo đợt và theo các nhóm chuyên môn.

- Rà soát theo học kỳ số lượng sinh viên chưa đạt điều kiện tốt nghiệp để kịp thời có kế hoạch đôn đốc, xử lý.

Về xử lý sinh viên tồn đọng:

- + Tăng cường vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo Bộ môn, GVCN, cán bộ quản sinh trong việc liên hệ, đôn đốc, giúp đỡ, giám sát để hỗ trợ các em đăng ký học các môn còn thiếu, thi trả nợ các loại chứng chỉ...

- + Thành lập tổ xử lý sinh viên tồn đọng của khoa để thường xuyên đốc thúc, cập nhật tình trạng của sinh viên.

- + Liên hệ chặt chẽ với Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, Khoa Giáo dục Quốc phòng, Bộ môn Giáo dục thể chất để tìm giải pháp phù hợp hỗ trợ các em sinh viên.

+ Với các em sinh viên đã quá hạn đào tạo thì phân tích cho các em hiểu rõ và định hướng các em chuyển đổi sang hình thức đào tạo khác: hệ vừa làm vừa học.

+ Với những sinh viên thực sự không còn nguyện vọng học tập nữa thì đưa vào danh sách xử lý học tập học kỳ I, II năm học 2024 - 2025.

2.4. Công tác sinh viên và hỗ trợ sinh viên

2.4.1. Công tác sinh viên

Khoa CNTT cùng với đội ngũ cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm kết hợp với Liên chi đoàn và Phòng Công tác chính trị - Sinh viên đã triển khai tốt hệ thống quản lý người học, đôn đốc sinh viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đầu năm học, đầu khóa học. Khoa và các Bộ môn đã tổ chức nhiều buổi tiếp xúc với sinh viên, định hướng ngành nghề và giải quyết những vướng mắc cho sinh viên. Tổ chức các hoạt động phong trào theo sự chỉ đạo của Đoàn TN, hội SV đề ra trong năm học, đã xây dựng phong trào chung cho sinh viên toàn khoa và bước đầu đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, tạo không khí phấn khởi, vui tươi lành mạnh trong sinh hoạt và học tập của sinh viên.

Những kết quả đạt được:

- Đạt giải nhất toàn đoàn trong cuộc thi “Hội diễn văn nghệ sinh viên năm 2023” do Trường Đại học Mở - Địa Chất tổ chức

- Đạt giải nhất toàn đoàn cuộc thi “Khoa tôi là nhất” do ĐTN – HSV Trường Đại học Mở - Địa Chất tổ chức.

- Đạt giải Nhì bóng đá Nam sinh viên, giải Ba bóng chuyền Nam sinh viên trường ĐH Mở - Địa chất năm học 2023 – 2024.

+ Tổ chức giải bóng đá nam nữ sinh viên IT CUP 2024, giải cầu lông nam nữ sinh viên khoa Công nghệ Thông tin năm 2024,...

+ 05 đồng chí nhận khen thưởng “Bí thư chi Đoàn tiêu biểu”.

+ 02 đồng chí nhận khen thưởng “Ngôi sao xanh”.

* CLB Công nghệ Thông tin HUMG hoạt động thường xuyên, tích cực, hỗ trợ kỹ thuật cho sinh viên toàn trường, hỗ trợ bảo trì phòng máy và mở các lớp học thuật bổ trợ kiến thức chuyên môn cho các bạn sinh viên.

Hạn chế:

- Các hoạt động chủ yếu mang tính tự phát từ các CLB. Chưa tổ chức được nhiều hoạt động mang tính chuyên môn cho sinh viên, cũng như thiếu các CLB chuyên môn cho sinh viên

Giải pháp:

Xây dựng kế hoạch cụ thể việc tổ chức các hoạt động chuyên môn cho sinh viên từ đầu năm học.

2.4.2. Công tác tư vấn tuyển sinh

Năm học 2023 - 2024, khoa đã thực hiện công tác tư vấn tuyển sinh 1 cách bài bản hơn. Bên cạnh việc tham gia công tác với Nhà trường trong việc xây dựng các video quảng bá các ngành nghề đào tạo của Khoa. Tổ truyền thông hoạt động một cách có hiệu quả. Số lượng người truy cập, tương tác trên website, fanpage của Khoa tăng đều hàng tháng.

2.4.3. Công tác hướng nghiệp và tư vấn việc làm sinh viên

Các Bộ môn chuyên môn thường xuyên có những tiếp xúc trao đổi với sinh viên và cựu sinh viên để hướng nghiệp cho sinh viên năm thứ nhất và định hướng công việc cho sinh viên sau khi ra trường.

Tổ chức các buổi trao đổi, tiếp xúc giữa sinh viên và các doanh nghiệp.

Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên, nâng cao trình độ Tiếng Anh cho sinh viên.

Kết quả đạt được:

- 9/2023: Phối hợp với ITPlus tổ chức Talkshow online: “Sức mạnh đồ họa trong các ứng dụng thực tế trong doanh nghiệp”.
- 9/2023: Phối hợp với ITPlus tổ chức Workshop: “Chuyện nghề Coder – Bạn là ai?”
- 9/2023: Phối hợp với Fsoft triển khai cho sinh viên Khoa CNTT tham dự Workshop Kickoff cuộc thi “DENSO Factory Hacks 2023” và triển khai đăng ký tham gia cuộc thi.
- 9/2023: Phối hợp với Trung tâm Khởi nghiệp và Sáng tạo xã hội - Trường ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội, Superteam Vietnam và Zestif Vietnam triển khai cho sinh viên Khoa CNTT tham dự Workhop: “Khám phá Blockchain & cơ hội với Solana: Blockchain 101 & Kickoff”.
- 10/2023: Phối hợp với Fsoft triển khai cho sinh viên Khoa CNTT tham dự Talk Show: WIN U GAME 3 “BẮT SÓNG” ĐỂ “VƯỢT SÓNG”
- 11/2023: Phối hợp với VTI Group (VTI Group) tổ chức Event: “Thiết kế vi mạch nghề của tương lai”.
- 12/2023: Phối hợp với FSOFTE, CareerBuilder, HUMG nghiên cứu triển khai công thông tin việc làm online.
- 4/2024: Phối hợp với ITPlus tổ chức khóa học “Kiểm thử phần mềm” dành cho nữ sinh các trường đối tác.
- 5/2024: Phối hợp với VTI Group (VTI Group) tổ chức khóa học miễn phí về Power BI.
- 5/2024: Phối hợp với Fsoft triển khai cho sinh viên Khoa CNTT tham dự Event về “Tester/ Fullstack Quality Engineer” tại trụ sở của FPT.

- 6/2024: Phối hợp với VTI Academy (VTI Group) phỏng vấn và tuyển dụng sinh viên Khoa CNTT.

Hạn chế:

Liên kết với doanh nghiệp không được tăng cường thường xuyên. Sự đóng góp của các doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo, thực tập, tuyển dụng là không thường xuyên và chưa cao.

Giải pháp:

Xây dựng kế hoạch cụ thể cho việc tổ chức các hoạt động cho sinh viên, nhất là các hoạt động tổ chức seminar, techtalk trong Trường; cụ thể hoá các ký kết với doanh nghiệp bằng hoạt động hỗ trợ thực tập doanh nghiệp, tuyển dụng một cách thường xuyên.

2.5. Công tác tổ chức đào tạo

2.5.1. Chương trình đào tạo

Năm học 2023 - 2024 khoa đào tạo sinh viên chính quy gồm các ngành Công nghệ thông tin (hệ chuẩn và hệ CLC), khoa học dữ liệu với thời gian đào tạo 4,5 năm. Cụ thể:

- Ngành Công nghệ thông tin:

+ Hệ chuẩn: Các khóa từ K64 đến K67, gồm các chuyên ngành: Công nghệ phần mềm, CNTT địa học, Hệ thống thông tin, Khoa học máy tính ứng dụng, Mạng máy tính, Tin học kinh tế.

+ Hệ CLC: Các khóa K66-K67, gồm 2 hướng chuyên sâu: Công nghệ di động, Trí tuệ nhân tạo.

- Ngành Khoa học dữ liệu

Về đào tạo cao học, trong năm học 2023 - 2024 khoa tiếp tục triển khai CTĐT thạc sĩ ngành Địa tin học cho các Khóa 44 - 48.

Kết quả đạt được:

- Các chương trình đào tạo được phát triển đa dạng, chương trình CLC đã vận hành được 2 năm bước đầu có những kết quả khác biệt.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Sinh viên lớp CLC còn gặp khó khăn trong việc học và đọc các học phần chuyên môn bằng tiếng Anh.

- Một số học phần cần được cập nhật theo xu thế phát triển công nghệ.

Giải pháp:

- Tiếp tục rà soát, cải tiến chương trình đào tạo theo các xu thế cập nhật của Công nghệ thông tin.

- Đổi mới phương pháp tổ chức giảng dạy và đánh giá, kết hợp giữa các phương pháp truyền thống (thuyết trình, đàm thoại, luyện tập...) với các phương pháp mới (giải

quyết vấn đề, dạy học tình huống, dạy học định hướng hành động...). Đồng thời, vận dụng các phương pháp gắn với công nghệ hiện đại như dạy học trực tuyến E-learning, phương pháp giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (Giáo dục STEM)...

2.5.2. Công tác tổ chức đào tạo

Năm học 2023 - 2024 công tác tổ chức đào tạo của Khoa đã thực hiện được từng bước cải tiến như cập nhật chương trình dạy học trong CTĐT 4,5 năm với việc sắp xếp các học phần ngành từ học kỳ 1, giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp, chuẩn hoá chuẩn đầu ra.

Giảng viên trong Khoa đã thực hiện nghiêm túc quy định và quy chế của Nhà trường trong giảng dạy trực tuyến cũng như đánh giá người học.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Một số học phần được bố trí đông sinh viên hoặc bắt buộc phải ghép lớn do thiếu giáo viên gây khó khăn trong công tác đào tạo và đảm bảo chất lượng.
- Công tác dự giờ, đánh giá chất lượng bài giảng còn hạn chế.

Giải pháp:

- Tiếp tục cải tiến, rà soát CTĐT, ĐCCT theo CDIO tham khảo các CTĐT đạt chuẩn kiểm định ABET.
- Điều chỉnh số sinh viên/lớp khi mở đăng ký các học phần theo đề xuất của Khoa và Bộ môn.
- Tăng số lượng phòng máy thực hành, phần mềm mô phỏng và thiết bị thực hành cho sinh viên.
- Giảm tỷ lệ SV/GV qua quy mộ tuyển sinh, triển khai thi nh giảng ở doanh nghiệp, tuyển mới giảng viên, tạo nguồn đối với sinh viên giỏi.

2.6. Công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục

Năm học 2023 - 2024, công tác ĐBCL luôn được quan tâm, khoa đã tổ chức sinh hoạt chuyên đề của đảng bộ với chủ đề “Thiết kế ĐCCT theo CDIO” cho các giảng viên và đảng viên trong khoa.

Về công tác khảo thí, khoa triển khai các học phần của chương trình đào tạo đại học đã đăng ký khảo thí theo kế hoạch của phòng Đảm bảo chất lượng và tất cả các học phần chương trình cao học Địa tin học theo đúng quy chế Khảo thí của Nhà trường.

Kết quả đạt được:

- Tham gia công tác khảo thí theo quy định của Nhà trường

Hạn chế:

- NHCH chưa được đầu tư thiết kế bài bản và đầy đủ để dễ dàng đo lường và đánh giá đạt được CDR học phần.
- Một số học phần với số lượng sinh viên đông gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức thi vấn đáp hoặc project-based.

Giải pháp:

- Cập nhật hình thức thi đánh giá cuối kỳ
- Rà soát, bổ sung ngân hàng câu hỏi cho các môn học, học phần mới, sử dụng các hình thức thi, kiểm tra, đánh giá cho phù hợp với đặc thù môn học, đảm bảo sử dụng hình thức thi theo quy định.

2.8. Xuất bản giáo trình, bài giảng

Trong năm học 2023 - 2024, Khoa không có sách giáo trình, sách tham khảo được được vào sử dụng theo quy trình của Nhà trường.

3. Công tác Khoa học - Công nghệ và Hợp tác quốc tế***3.1 Nghiên cứu khoa học******3.1.1. Nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ các cấp***

Một số các kết quả về các đề tài, nhiệm vụ KHCN thực hiện trong năm học 2023 - 2024:

Bảng 2. Thống kê đề tài các cấp do giảng viên khoa chủ trì

STT	Mã số/Tên nhiệm vụ	Loại hình	Quyết định giao nhiệm vụ	Chủ trì	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Tình trạng nhiệm vụ
I	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP QUỐC GIA, QUỸ NAFOSTED					
1	105.08-2018-09. Phát triển bộ công cụ dựa trên các kỹ thuật trí tuệ tính toán, công nghệ viễn thám và hệ thống tin địa lý để xây dựng các mô hình nghiên cứu và dự báo cháy rừng tại Việt Nam, áp dụng thí nghiệm cho tỉnh Quảng Ninh	Đề tài Nafosted	192/QĐ-HĐ QL 09/11/2018	PGS. TS Lê Văn Hưng	2018-2021	Chưa nghiệm thu
2	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến xác định nguồn gốc, điều kiện thành tạo, quy luật phân bố và tiềm năng khoáng sản vàng ẩn sâu trong cấu trúc nếp lồi tây bắc Thanh Hóa	Quốc gia	ĐTĐL.CN-85/21	GS. TS Trương Xuân Luận	2021-2024	Đang thực hiện
II	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP BỘ					

1	B2022-MDA-01. Nghiên cứu xây dựng hệ thống hỗ trợ giám sát chất lượng môi trường dựa trên nguồn dữ liệu đám đông (crowdsourced) và công nghệ dữ liệu lớn	Đề tài KHCN cấp Bộ		TS Nguyễn Thị Mai Dung	01/2022 đến 12/2023	Đã nghiệm thu
2	B2023-MDA-02: Nghiên cứu phát triển mô hình học sâu đa phương thức phân tách đồng thời âm thanh và hình ảnh từ dữ liệu đa phương tiện, ứng dụng trong bảo tồn kho tàng ca múa nhạc dân gian Việt Nam.	Đề tài cấp Bộ		Dương Thị Hiền Thanh	1/2023 - 12/2024	Đang thực hiện
III	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ					
1	T21-01, Nghiên cứu kết hợp mạng học sâu và mô hình xấp xỉ tối ưu ma trận hạng thấp giải quyết bài toán phân tách đồng thời nguồn âm thanh và hình ảnh từ dữ liệu đa phương tiện.	Đề tài KHCN cấp cơ sở	1/2021-6/2022	Dương Thị Hiền Thanh		Đã nghiệm thu
2	T23-01. Ứng dụng kiến trúc mạng nơ-ron học sâu U-NET phát hiện vùng ngập lụt trên dữ liệu ảnh vệ tinh đa phổ	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2023 – 12/2023	ThS Trần Trường Giang		Đã nghiệm thu
3	Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong Thương mại điện tử và Marketing điện tử	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2024-12/2024	ThS Nguyễn Thế Bình		Đang thực hiện
4	Nghiên cứu ứng dụng mạng nơ-ron hồi quy – LSTM (Long Short Term Memory) kết hợp mô hình USLE trong dự đoán tiềm năng xói mòn đất	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2024-12/2024	TS Trần Thị Hòa		Đang thực hiện

5	Nghiên cứu xây dựng cổng thông tin cung cấp dịch vụ quản lý và giám sát hoạt động khoáng sản bằng công nghệ WebGIS.	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2024-12/2024	ThS Trương Xuân Bình		Đang thực hiện
---	---	-----------------------	-----------------	----------------------	--	----------------

3.1.2. Công tác nghiên cứu khoa học, thi Olympic và khởi nghiệp của sinh viên

Đánh giá

Trong năm học 2023 - 2024, sinh viên của Khoa tham gia nghiên cứu khoa học tăng cao góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Khoa. Sau đây là bảng tổng hợp về các công trình NCKHSV của 2 năm học vừa qua.

Bảng 3: Số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học

Nội dung	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024	Tăng/giảm (%)
Hội nghị Khoa học sinh viên			
- Số lượng sinh viên tham gia	142	130	Giảm 8.45%
- Số lượng báo cáo khoa học	28	34	Tăng 21.4 %
- Số báo cáo đạt giải	03 giải nhất cấp Tiểu ban 03 giải nhì cấp Tiểu ban	4 giải nhất cấp Tiểu ban 4 giải nhì cấp Tiểu ban 01 giải nhì cấp Trường	

Cùng với phong trào NCKH của sinh viên, phong trào thi Olympic cũng là một hoạt động được sinh viên của Khoa tích cực tham gia. Năm học 2023 – 2024 sinh viên Khoa CNTT đã đăng ký tham gia nhiều môn thi và đạt được một số kết quả khả quan:

- Cấp Quốc gia:
 - Giải Nhất (02), các môn: Vật lý (Thực nghiệm)
 - Giải Nhì (02), các môn: Giải tích
 - Giải Ba (03), các môn: Vật lý (TN và Giải BT), Đại số.
- Cấp Trường:
 - Giải nhất (06), các môn: Tin học, Giải tích, Khoa học Mác - Lê nin và Tư tưởng HCM, Tiếng Anh K67, Đại số, Vật lý.

- Giải Nhì (16), các môn: Đại số, Tiếng Anh K67, Tiếng Anh K68, Khoa học Mác - Lê nin và Tư tưởng HCM, Tin học.
- Giải Ba (28), các môn: Vật lý, Khoa học Mác - Lê nin và Tư tưởng HCM, Tiếng Anh K68, Đại số, Tiếng Anh K67, Tiếng Anh K64-65-66, Giải tích, Tin học, Hoá học đại cương.
- Giải KK (62), các môn: Khoa học Mác - Lê nin và Tư tưởng HCM, Tiếng Anh K67, Tiếng Anh K64-65-66, Tin học, Đại số, Giải tích, Vật lý.
- Ngoài thi Olympic, Khoa còn tổ chức thi MOS cấp trường thu hút nhiều sinh viên trong và ngoài khoa tham gia. Khoa cũng thành lập đội tuyển tham dự cuộc thi Vô địch Tin học Văn phòng thế giới – Viettel 2024, trong đó có 23 bạn vượt qua vòng loại quốc gia. Đây là những thành tích rất đáng tự hào của sinh viên của Khoa Công nghệ Thông tin.
- Để khuyến khích sinh viên tham gia các cuộc thi ngoài trường, khoa cũng thành lập các đội thi tham gia cuộc thi ICDL, Sinh viên với ATTT ASEAN 2023 v.v. 01 đội thi đã lọt vào vòng bán kết cuộc thi sinh viên với ATTT ASEAN 2023.
- Cuộc thi ICDL có 2 bạn lọt vào vòng chung kết Châu Á và đạt 01 Giải Bạc, 01 Giải Đồng hạng mục Design.
- Năm học 2023 - 2024 khoa có 02 ý tưởng vượt qua vòng sơ khảo lọt vào vòng chung kết cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp sinh viên HUMG 2023”, trong đó 02 ý tưởng đạt Giải Sáng tạo.

3.1.3. Các công bố khoa học

Trong năm vừa qua cán bộ của khoa đã có nhiều công bố khoa học tại hội nghị, hội thảo quốc tế cũng như các tạp chí có uy tín trong và ngoài nước, cụ thể: 05 công bố đăng trong danh mục ISI/Scopus (trong đó có 02 công bố là tác giả chính); 02 bài báo công bố trên HN/Tạp chí quốc tế; 21 bài báo/báo cáo công bố trên Tạp chí/HNQG.

Bảng 4 Kết quả công bố KH trong 02 năm học

	Bài báo trong danh mục ISI/Scopus	Báo cáo tại hội nghị quốc tế	Bài báo/báo cáo công bố trên Tạp chí/HNQG
2022-2023	09	02	27
2023-2024	05	02	21

Bảng 5. Các công bố trong danh mục ISI/Scopus

TT	Tên bài báo	Tạp chí	Tác giả
1	Deep Learning Approach for Inundation Area Detection Using Sentinel Data.	Lecture Notes on Data Engineering and Communications Technologies	Trần Trường Giang
2	Integration of mobile and web GIS technologies to promote smart and sustainable tourism in Vietnam	Journal of Polish Mineral Engineering Societ	Nguyễn Thị Mai Dung
3	A Novel Approach To Multi-channel Speech Enhancement Based On Graph Neural Networks	IEEE/ACM Transactions on Audio, Speech, and Language Processing	Dương Thị Hiền Thanh
4	Spatial Prediction of Fluvial Flood in High-Frequency Tropical Cyclone Area Using TensorFlow 1D-Convolution Neural Networks and Geospatial Data	Remote Sensing	Lê Hồng Anh
5	Bayesian Approach for Static Object Detection and Localization in Unmanned Ground Vehicles	Lecture Notes on Data Engineering and Communications Technologies	Trần Thị Hoà

Những kết quả đạt được:

Số lượng công bố khoa học, đặc biệt là những công bố trên các tạp chí trong danh mục ISI/Scopus giảm, trong bối cảnh khối lượng giảng dạy quá tải và điều kiện còn nhiều khó khăn.

3.1.4. Công tác quản lý khoa học

Thông tin về các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, danh mục các bài báo đăng trên tạp chí, kỷ yếu hội thảo quốc tế và trong nước được cập nhật và thống kê hàng năm để giúp Ban chủ nhiệm khoa, Ban chủ nhiệm các bộ môn nắm được thực trạng chung từ đó đưa ra các định hướng phát triển khoa học công nghệ cũng như đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho cán bộ giảng viên trong toàn Khoa.

Công tác seminar học thuật tại các bộ môn trong năm học 2023 - 2024 được triển khai bài bản và đồng bộ.

Tháng 9/2024, Khoa cùng với 04 khoa CNTT của trường đại học trong nước đồng tổ chức thành công Hội nghị ICIT lần thứ 3 tại trường FPT Đà Nẵng. Khoa có 2 bài báo tham gia báo cáo tại Hội nghị. Hội nghị tiếp tục thu hút sự tham gia của nhiều diễn giả, giáo sư nổi tiếng Việt Nam và thế giới, cũng sự tham gia tích cực của các nhà khoa học trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

Bảng 6. Thông số tỷ lệ chấp nhận đăng và tác giả nước ngoài của ICIT

	Tổng số bài nộp	Số bài chấp nhận	Tỷ lệ tác giả quốc tế	Số lượng review/bài
ICIT 2023	157	71	20%	2.1
ICIT 2024	163	71	25%	2.3

Trong năm học 2023-2024, khoa tiếp tục đồng sáng lập với khoa CNTT Học viên NNVN, ĐHBK TPHCM tổ chức hội nghị quốc tế về “Truy cập và ứng dụng trên không thông minh”, được tổ chức tại Hà Nội. Các bài báo sẽ được đăng trên Lecture Notes in Networks and Systems (Scopus indexed)

3.2. Công tác Hợp tác Quốc tế

Nằm trong các hoạt động kết nối và tổ chức hội nghị ICIT, khoa đã kết nối và làm việc với các Trường đại học Chung-Ang (Hàn Quốc), Munster (Đức)... xây dựng kết hoạch để có thể trao đổi sinh viên, hợp tác nghiên cứu.

Tổ chức seminar với các giáo sư Đại học Milan (Ý), làm việc với Đại học Regina (Canada), làm việc với các tổ chức quốc tế về cơ hội cung cấp học bổng cho sinh viên, học viên.

Tham gia Dự án Erasmus CADEO: thiết kế chương trình đào tạo sau ĐH (2023-2024). Triển khai xúc tiến với Trung tâm hợp tác CNTT Hàn quốc về các khóa đào tạo và thi chứng chỉ.

Tham gia HN thượng đỉnh mã nguồn mở Châu Á FOSSASIA 2024 (8-10/4/2023 tại HV Bưu chính viễn thông). Đây là Hội nghị lớn với nhiều sự kiện, diễn giả nổi tiếng và công nghệ mới, HUMG đã ký MOU Education Partner và cam kết đồng hành với Hội nghị. HN có 06 Education Partners: ĐH Bách khoa, ĐH Công nghiệp, Uni Greenwhich, ĐH Phenikaa, ĐH Thủy Lợi và MĐC. Tổ chức mời các diễn giả của FOSSASIA đến giao lưu với sinh viên khoa CNTT.

4. Công tác tổ chức, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ

Bảng 7. Cơ cấu cán bộ viên chức của đơn vị

Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
Tổng số CBVC	60	61
- Cán bộ giảng dạy	49	50
- Cán bộ hành chính	02	02
- Cán bộ ngạch Kỹ sư	09	09

ảng 8. Cơ cấu đội ngũ cán bộ giảng dạy

Năm	PGS		TS		ThS		ĐH	
	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
2023	3	6.1	13	26.5	32	65.3	01	2.1
2024	3	6	13	26	34	68	0	0

Trong năm học 2023 - 2024, Khoa có 01 cán bộ bảo vệ thành công luận án TS, 04 cán bộ đang NCS, có 01 cán bộ giảng dạy nghỉ việc, 02 cán bộ giảng dạy mới tuyển, 01 cán bộ xin nghỉ không lương, 01 cán bộ vừa nhận QĐ nghỉ hưu.

Hạn chế và nguyên nhân:

Tỷ lệ giảng viên có học vị Tiến sĩ tăng chưa cao. Do khối lượng công việc và giảng dạy nhiều nên giảng viên trong khoa chưa có nhiều thời gian tập trung cho nghiên cứu khoa học và nâng cao học hàm, học vị. Cán bộ trong Khoa đang tiếp tục từng bước học tập nâng cao trình độ chuyên môn của mình đáp ứng công tác Đào tạo và NCKH.

Giải pháp:

Khoa và các bộ môn xây dựng kế hoạch, tiếp tục động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các cán bộ làm nghiên cứu sinh nhằm nâng cao tỷ lệ đội ngũ cán bộ có học vị Tiến sĩ.

Cần thêm cơ chế để khuyến khích cán bộ đi học tập nâng cao trình độ, đãi ngộ cho cán bộ có trình độ cao.

Cơ chế tuyển dụng TS CNTT và các ngành phù hợp theo chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị quyết của Hội đồng trường.

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo

Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo chủ yếu nằm ở phòng Thí nghiệm Địa tin học, các bộ môn chuyên môn chỉ quản lý các trang thiết bị văn phòng và các máy chiếu để phục vụ đào tạo.

5.1 Thực trạng cơ sở vật chất của phòng thí nghiệm:

Hiện tại, Phòng Thí nghiệm Địa tin học đang quản lý 04 phòng thực hành máy tính, phục vụ sinh viên toàn Trường với 136 bộ máy tính, cụ thể:

Phòng LAB	Số lượng máy tính	Năm trang bị	Tình trạng
LAB-C501	40 máy tính	2014	Hết khấu hao, hoạt động kém
LAB-C502	32 máy tính	2023	Mới trang bị, hoạt động tốt

LAB-C503	32 máy tính	2019	Cấu hình yếu, hoạt động chậm
LAB-C504	32 máy tính	2014	Hết khấu hao, hoạt động kém

Năm học 2023-2024, Phòng đã hoàn thành tiểu dự án trang bị 32 máy tính mới tại phòng LAB-C502 để thay thế các máy cũ đã hết khấu hao.

5.2 Hoạt động phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học

Phục vụ đào tạo:

- Các phòng thực hành hoạt động thường xuyên cả vào ngày thứ 7 và trong học kỳ hè, đáp ứng nhu cầu thực hành máy tính theo các chuyên ngành đào tạo của Khoa Công nghệ thông tin và toàn Trường.

- Hỗ trợ sinh viên trong các cuộc thi Olympic Tin học, thi An toàn Thông tin, thi MOSWC và các hoạt động liên quan đến công nghệ.

- Hỗ trợ các kỳ thi đánh giá năng lực đầu vào và đầu ra Ngoại ngữ - Tin học cho sinh viên và học viên cao học, phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học.

Phục vụ nghiên cứu khoa học:

- Phòng tạo điều kiện cho các nhóm nghiên cứu khoa học sinh viên sử dụng cơ sở vật chất phục vụ các dự án nghiên cứu.

- Hỗ trợ nhóm nghiên cứu của câu lạc bộ IT thực hành kỹ năng cài đặt, bảo trì trực tiếp trên các máy tính sẵn có.

- Hỗ trợ cho các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp liên quan đến sử dụng máy tính và trang thiết bị của phòng đang quản lý.

Phục vụ các hoạt động khác:

- Phục vụ các sự kiện lớn của Trường như công tác nhập học và đánh giá ngoài.

- Thực hiện các chỉ đạo đột xuất của Ban giám hiệu liên quan đến sử dụng trang thiết bị của phòng đang quản lý.

5.3 Hạn chế và thách thức

Nhu cầu sử dụng phòng thực hành:

- Số lượng sinh viên của khoa Công nghệ thông tin gia tăng khiến nhu cầu sử dụng phòng thực hành máy tính tăng, nhưng số lượng phòng máy lại có hạn, dẫn đến không đáp ứng được tất cả yêu cầu theo thời khóa biểu.

- Số lượng sinh viên trong một lớp thường vượt quá số máy tính sẵn có, làm giảm hiệu quả giảng dạy và thực hành.

Tình trạng thiết bị:

- Tính đến thời điểm năm 2024, nhiều máy tính đã hết khấu hao, thường xuyên gặp sự cố kỹ thuật, làm tăng khối lượng công việc bảo trì của cán bộ trong phòng.

5.4 Giải pháp khắc phục

Nâng cấp thiết bị:

- Phòng đã đề nghị các phương án thay mới và nâng cấp ổ cứng SSD và Ram 8G cho phòng máy tính LAB-503 nhằm cải thiện hiệu suất.

- Đề nghị sửa chữa và thay thế các thiết bị cũ hỏng như màn hình máy tính, cáp tín hiệu, bo mạch chủ, chip,...

Kế hoạch nâng cấp dài hạn:

- Tiếp tục xây dựng đề án nâng cấp phòng thí nghiệm, các phòng học phù hợp với nhu cầu đào tạo và nghiên cứu thực tế.

- Đề xuất tiêu dự án “Tăng cường trang thiết bị phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học” theo hướng dẫn của Nhà trường nhằm trang bị thêm máy tính mới cho phòng LAB-C504. Mục tiêu của tiêu dự án: (1) Đảm bảo chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học thông qua việc trang bị thêm phòng máy tính và nâng cấp các thiết bị hiện có. (2) Phục vụ tốt các nhu cầu thi chuẩn đầu ra Ngoại ngữ - Tin học, thi Olympic Tin học, thi MOS và các hoạt động nghiên cứu trong các lĩnh vực Khoa học Trái đất, Năng lượng, và Kinh tế. (3) Nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Mở - Địa chất, đáp ứng nhu cầu thực tế của sinh viên và cán bộ giảng dạy.

Quản lý và sắp xếp sử dụng:

- Lập kế hoạch bố trí phòng làm việc hợp lý cho các nhóm nghiên cứu khoa học sinh viên, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động nghiên cứu.

- Tối ưu hóa lịch trình sử dụng phòng máy để đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các lớp học và nhóm nghiên cứu.

6. Các hoạt động khác

- Tổ chức thành công Hội nghị FOSSASIA

- Công tác thi đua khen thưởng: (chờ Hội đồng TĐKT của Nhà trường)

- Phân loại viên chức:

Bảng 9. Kết quả đánh giá phân loại năm học 2023 – 2024

Hình thức	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (A ⁺)	8	14,5
Hoàn thành tốt nhiệm vụ (A)	43	78,2
Hoàn thành nhiệm vụ (B)	4	7,3

- Công tác tài chính:

Bảng 10. Tổng hợp thu, chi Khoa CNTT năm học 2023-2024

(Thời gian từ tháng 11 năm 2023 đến tháng 10 năm 2024)

TT	Diễn giải	Số tiền (VNĐ)		Tồn (VNĐ)
		Thu	Chi	
	Số tiền chuyển từ năm 2022-2023 sang			268.758.000
1	Các Công ty ủng hộ thành lập Khoa	20.000.000		
2	Tiền thanh toán mở ngành, nhà trường hỗ trợ hoạt động, thưởng khoa học công nghệ, khen thưởng năm học, hội nghị Fossasia, Thầy cô và Các phòng ban chúc mừng Khoa ngày lễ 20/11, gặp mặt đầu năm	138.013.759		
3	Tiền vượt giờ, thực tập doanh nghiệp của các bộ môn, kinh phí đóng góp đề tài các cấp	182.877.879		
4	Chi các hoạt động sinh viên (hoa chúc mừng liên chi, khoa tôi là nhất, viếng sinh viên, sỹ quan dự bị, bóng đá nam sinh viên, khen thưởng sv đạt giải bóng chuyền nữ...)		20.164.000	
5	Chi tiền thuê và bồi dưỡng CB tham gia mở ngành (ngoài Khoa), thuê TT website, scan và phô tô CTĐT		15.440.000	
6	Chi quà ngày lễ, tết cho cán bộ; nghỉ hè, du xuân cho cán bộ, con em cán bộ		91.312.000	
7	Chi hội nghị ICIT, Fossasia, chúc mừng, đám hiếu,.. các đơn vị trong và ngoài trường,		46.000.000	
8	Chi liên hoan, hội họp Khoa (đầu năm mới, đầu năm học, ngày 26/3, tổng kết năm học, Hội nghị cán bộ viên chức...) Chi bóng chuyền cán bộ, mua áo đồng phục		55.132.000	
9	Chi trang trí tết, giá treo TV		4.790.000	
10	Chi các hoạt động khác		26.971.000	
	Tổng cộng	340.891.638	259.809.000	
	Số tiền còn lại			349.840.638

Bảng chữ (làm tròn): Ba trăm bốn mươi chín triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng.

+ Quỹ khuyến học:

Năm học 2022-2023, số tiền của quỹ còn **12.897.000đ**. Năm học 2023-2024, Khoa khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động văn thể, khen thưởng sinh viên đạt thành tích học tập xuất sắc, giỏi năm học 2023 - 2024, sinh viên có thành tích cao trong các kỳ thi, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập với số tiền

là **8.900.000đ**; Số tiền còn lại là **3.997.000đ** (*Ba triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng*)

- Công đoàn Khoa đã tổ chức cho cán bộ của Khoa đi du xuân, nghỉ hè, công đoàn cũng đã thực hiện tốt công tác thăm hỏi, hiếu hỉ và trợ cấp khó khăn, hỗ trợ các hoạt động văn thể, các ngày tết thiếu nhi 1/6 và phát quà tết trung thu cho các con em cán bộ, tổ chức 8/3, 20/10 cho các chị em phụ nữ. Công đoàn cũng phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo, đoàn thanh niên trong mọi hoạt động, tạo sự đoàn kết gắn bó giữa các cán bộ viên chức trong khoa và trong năm học vừa qua.

- Đoàn thanh niên và Liên chi đoàn tổ chức và tham gia các phong trào "Thanh niên tình nguyện", "Tiếp sức mùa thi", Hội nghị khoa học sinh viên và các phong trào văn nghệ, thể dục thể thao tạo không khí vui tươi phấn khởi hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2023 - 2024

Năm học 2024 - 2025 là một năm quan trọng của khoa Công nghệ thông tin với các mục tiêu về nâng cao chất lượng đào tạo, quản lý và rà soát số lượng sinh viên tồn đọng để tăng chỉ tiêu tuyển sinh. Căn cứ tình hình thực tế, Khoa Công nghệ thông tin đề ra các phương hướng và nhiệm vụ cụ thể cho năm học 2023 - 2024 như sau:

1. Phương hướng và nhiệm vụ

- a) Rà soát sinh viên tồn đọng, nâng cao chất lượng đào tạo
- b) Nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ cán bộ kết hợp tuyển dụng mới
- c) Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp, cựu sinh viên, công tác quản lý sinh viên.
- d) Triển khai xây dựng mở chương trình đào tạo mới, tự đánh giá CTĐT

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Về công tác chính trị tư tưởng

- Đẩy mạnh công tác tư tưởng để mọi cán bộ viên chức nhận thức rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình, tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, NCKH và các công tác được giao.

- Tích cực triển khai các cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", tham gia học tập chính trị, quán triệt Nghị quyết của Đảng và nhiệm vụ năm học của nhà Trường.

2.2. Công tác đào tạo và ĐBCL

- Nâng cao chất lượng đào tạo: tổ chức kế hoạch giảng dạy các học phần thuộc khối ngành có số lượng sinh viên ≤ 40 .

- Cập nhật ngân hàng câu hỏi đề thi, đáp án. Tổ chức thi và kiểm tra đánh giá chặt chẽ hơn. Triển khai các học phần thực tập doanh nghiệp, đồ án tốt nghiệp đồng bộ theo quy trình cho các ngành trong Khoa.

- Tăng cường công tác biên soạn giáo trình, bài giảng phần đầu có 03 - 05 sách tham khảo, giáo trình được xuất bản, chấp nhận sử dụng trong năm 2024 - 2025.

2.3. Công tác Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

- Đồng tổ chức Hội nghị Khoa học quốc tế ICIT 2025 tại Thailand, đồng tổ chức hội nghị khoa học quốc tế IAAA tại Hà Nội, có cơ chế khuyến khích cho cán bộ tham gia.

- Tăng cường hợp tác NCKH liên ngành với các đơn vị trong trường.

- Năm học 2024 - 2025: 01-02 đề tài NCKH cấp Bộ, 02 đề tài NCKH cấp cơ sở được phê duyệt.

- Công bố khoa học: 7-10 bài báo trong danh mục ISI/Scopus, 7-10 báo cáo tại hội nghị quốc tế, 15 bài báo/báo cáo HN và tạp chí trong nước.

- Mở rộng và phát triển các mối quan hệ với đối tác nước ngoài để kết hợp đào tạo CTĐT chất lượng cao, hợp tác đào tạo ngắn hạn, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp ra nước ngoài làm việc.

2.4. Công tác cán bộ

- Rà soát và xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ. Xây dựng lộ trình cụ thể cho cán bộ để nâng cao tỷ lệ giảng viên đạt trình độ tiến sĩ. Đề xuất tuyển giảng viên có trình độ TS và bổ sung nguồn trợ giảng có chất lượng.

- Năm học 2024 - 2025: có thêm 01-02 cán bộ đi học NCS và có 02 giảng viên bảo vệ luận án TS.

- Khuyến khích giảng viên tham dự các hội nghị, hội thảo khoa học; tham gia các hoạt động hướng dẫn thực tập, thực tế tại doanh nghiệp.

2.5. Công tác trang bị cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và NCKH

- Nghiên cứu đề xuất các dự án, tiêu dự án nâng cao năng lực đào tạo và nghiên cứu khoa học của các bộ môn trong khoa

- Xây dựng kế hoạch và sắp xếp các chỗ làm việc cho các nhóm sinh viên NCKH, không gian làm việc chung, làm việc theo nhóm cho các cán bộ.

2.6. Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, cựu sinh viên

- Rà soát, triển khai các nội dung đã ký kết trong các thỏa thuận hợp tác với doanh nghiệp, tăng cường mối liên kết với doanh nghiệp, tìm kiếm doanh nghiệp mới, tổ chức hội nghị, hội thảo có sự tham gia của các doanh nghiệp, xây dựng kế hoạch TTDN cho sinh viên tại doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh hoạt động của Hội cựu sinh viên Công nghệ thông tin.

2.7 Công tác sinh viên

- Tổ chức thêm các cuộc thi chuyên môn cho sinh viên; các hoạt động seminar, techtalk; thúc đẩy việc học tập tiếng Anh của sinh viên.

- Tăng cường công tác quản lý đối với sinh viên; tập trung rà soát thường xuyên các sinh viên bị xử lý học tập, bảo vệ đồ án không đúng kế hoạch, nợ chuẩn đầu ra.

2.8. Các hoạt động khác

- Phấn đấu 80% cán bộ đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 10 -20% cán bộ đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; Tập thể Khoa đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, 3-5 cán bộ được Hiệu trưởng tặng giấy khen, 03 cán bộ được khen thưởng cấp Bộ và 02 cán bộ được khen thưởng cấp cao.

- Phân đầu 20% cán bộ được phân loại viên chức mức A⁺, 60-70% cán bộ được phân loại ở mức A.

3. Các đề xuất với Nhà trường

- Hỗ trợ giải ngân vấn đề tài chính và công tác tổ chức Hội nghị khoa học tại Thái Lan

- Có chính sách, cơ chế khuyến khích hỗ trợ các khoa trong các công tác: tổ chức đào tạo, sắp xếp lớp học; tài chính; công tác quản lý đối với các đơn vị quản lý sinh viên đông.

- Thực hiện bóc tách đơn giá đào tạo, xây dựng mức học phí phù hợp cho từng ngành.

TRƯỞNG KHOA

PGS.TS Lê Hồng Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO

HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

HÀ NỘI, THÁNG 10/2025

BÁO CÁO

HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Nội dung báo cáo gồm 2 phần:

- **Phần thứ nhất:** Tổng kết các hoạt động của Khoa Công nghệ thông tin trong năm học 2024-2025

- **Phần thứ hai:** Phương hướng, nhiệm vụ của Khoa Công nghệ thông tin trong năm học 2025-2026

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2024 - 2025

Hội nghị cán bộ viên chức lần thứ 22 của Khoa đã đề ra các nhiệm vụ trọng tâm cho năm học 2024 - 2025, để triển khai những nhiệm vụ này, Đảng ủy, Ban chủ nhiệm khoa, lãnh đạo các bộ môn, phòng thí nghiệm cùng với các tổ chức đoàn thể trong Khoa đã quán triệt, chỉ đạo sát sao, thực hiện đầy đủ các nội dung đề ra. Với sự tinh thần đoàn kết và nỗ lực, Khoa Công nghệ thông tin đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ năm học 2024 -2025 trên các mặt công tác sau:

1. Công tác chính trị, tư tưởng

Khoa luôn xác định công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Trong năm vừa qua, các cán bộ trong Khoa thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Chỉ đạo thực hiện tốt việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. **Đẩy mạnh Học tập và Làm theo Tư tưởng, Đạo đức, Phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị 05) Xây dựng Kế hoạch Cá nhân:** Mỗi cán bộ, đảng viên học tập và làm theo Bác gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2024-2025.

Cán bộ trong Khoa luôn tham gia đầy đủ các buổi học tập chuyên đề, quán triệt Nghị quyết, do Đảng ủy Trường Đại học Mở - Địa chất. Từ đó đã nâng cao được nhận thức của cán bộ, đảng viên trong Khoa về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước, các chủ trương, đường lối của Đảng trong giai đoạn mới, nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề hàng quý, Khoa có 01 đồng chí tốt nghiệp lớp cao cấp lý luận chính trị.

Nhận xét, đánh giá chung:

Cán bộ viên chức và sinh viên trong Khoa luôn tham gia đầy đủ, tích cực và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, nhận thức được quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong các hoạt động của Khoa và Nhà trường, để từ đó thực hiện và triển khai tốt các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt các nội quy, quy định của Khoa, nhà Trường và địa phương nơi cư trú.

Tuy nhiên, do mức thu nhập còn thấp vì thế một số cán bộ trong khoa chưa thực sự ổn định tư tưởng và yên tâm công tác. Ngoài ra mỗi cán bộ của Khoa cũng cần nắm bắt hơn nữa diễn biến tư tưởng của sinh viên để tiếp cận và định hướng cho sinh viên.

Giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng:

- Tích cực tuyên truyền, động viên toàn thể cán bộ viên chức học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nội quy quy định của Nhà trường.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên trong Khoa.

- Tích cực tham gia đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và sinh viên.

2. Công tác đào tạo

2.1. Công tác tuyển sinh

Năm học 2025 - 2026 Khoa đã tuyển được 548 sinh viên K70 hệ đại học

Mã ngành	Tên Khoa/Ngành	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
7480201	Công nghệ thông tin	129	447
7480201_CLC	Công nghệ thông tin CLC	-	-
7460108	Khoa học dữ liệu	74	101
	ThS Địa tin học	10	-
	ThS Công nghệ thông tin		8

2.2. Quy mô đào tạo

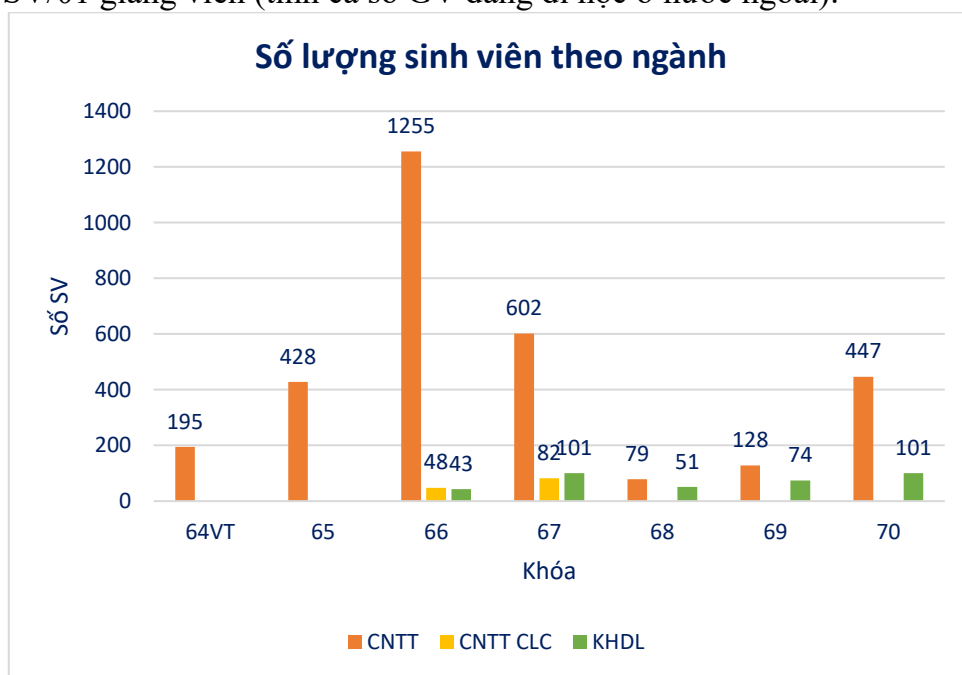
Ngoài sinh viên các khóa từ K65-K69 (trong kế hoạch đào tạo), còn một lượng lớn sinh viên tồn đọng (K64 trở về trước) do chưa hoàn thành chương trình đào tạo (chưa bảo vệ đồ án tốt nghiệp) hoặc đã bảo vệ ĐATN nhưng chưa được xét tốt nghiệp do còn nợ CĐR Ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ GDTC, GDQP...

Năm học 2024 - 2025 nhiều sinh viên K64, K65 đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp, một số sinh viên K66 đã hoàn thành đồ án tốt nghiệp và bảo vệ sớm so với kế hoạch đào tạo. Tuy nhiên số sinh viên này không nhiều. Nhiều sinh viên mặc dù đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp nhưng vẫn chưa được xét tốt nghiệp do còn nợ CĐR ngoại ngữ, tin học hay các chứng chỉ GDTC, GDQP.

Bảng 1: Quy mô đào tạo

TT	Ngành	Số lượng người học			Số lượng người học		
		Năm học 2023 – 2024			Năm học 2024 – 2025		
I	Đại học	Công nghệ thông tin hệ chuẩn	Công nghệ thông tin CLC	Khoa học dữ liệu	Công nghệ thông tin hệ chuẩn	Công nghệ thông tin CLC	Khoa học dữ liệu
1.1	K64 trở về trước	210	-	-	195	-	-
1.2	K65	525	-	-	428	-	-
1.3	K66	1411	49	46	1255	48	43
1.4	K67	649	86	102	602	82	101
1.5	K68	80	-	54	79	-	51
1.6	K69	129	-	74	128	-	74
II	Sau đại học						
1	Cao học Địa Tin học	27 (chuẩn bị bảo vệ K45, K46 =10 học viên)			Cao học CNTT K50: 08 học viên		
	Tổng số người học	4077			3086		

Tổng số người học hiện tại là 3086 SV. Tỷ lệ SV/GV quy đổi trung bình là $3086/46 = 67.09$ SV/01 giảng viên (tính cả số GV đang đi học ở nước ngoài).



Những kết quả đạt được:

Năm học 2024 - 2025; hai ngành đào tạo trình độ đại học ngành CNTT và ngành Khoa học Dữ liệu thu hút người học, tiếp tục giữ ổn định về chất lượng đầu vào.

Mở mới ngành Ths Công nghệ Thông tin và đã tuyển sinh được 1 khóa với 08 học viên cao học, đang tuyển sinh khóa 2.

Tiếp tục xây dựng đề án để đưa ThS Địa tin học vào danh mục ngành thí điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Tồn tại, hạn chế:

+ Chỉ tiêu tuyển sinh còn bị hạn chế do tỷ lệ sinh viên/ giảng viên chưa phù hợp với yêu cầu đào tạo.

+ Chưa thu hút được nhiều sinh viên có điểm thi PTTH cao tham gia vào CTĐT ngành CNTT và KHDL.

+ Công tác tuyển sinh sau đại học còn gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân:

+ Nguồn tuyển sinh sau đại học hạn chế do nhu cầu học cao học của các ngành kỹ thuật hiện tại không cao.

Giải pháp:

- Tăng cường truyền thông về ngành/chuyên ngành đào tạo, cập nhật quảng bá hoạt động và hình ảnh qua các kênh thông tin: Website, Facebook.

- Kết nối với các doanh nghiệp, cơ quan, cựu sinh viên để tìm kiếm nguồn tuyển sinh sau đại học.

2.3. Công tác giảng dạy và hướng dẫn đồ án, luận văn tốt nghiệp

- Tổng số giờ thực dạy trong năm học 2024 - 2025 của Khoa: ≈ 40685 giờ (tăng gần **0.03%** giờ so với năm học 2023 - 2024).

Năm học 2024-2025 có 368 sinh viên K64 và K65 đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp, một số sinh viên K65 đã hoàn thành đồ án tốt nghiệp và bảo vệ sớm so với kế hoạch đào tạo. Tuy nhiên số sinh viên này không nhiều. Nhiều sinh viên mặc dù đã bảo vệ đồ án tốt nghiệp nhưng vẫn chưa được xét tốt nghiệp do còn nợ CĐR ngoại ngữ, tin học hay các chứng chỉ GDTC, GDQP.

- Các Bộ môn chuẩn bị Bài giảng, slides cho các học phần thuộc CTĐT ngành KHDL và CNTT CLC, đặc biệt là các học phần mới và học phần giảng dạy bằng Tiếng Anh.

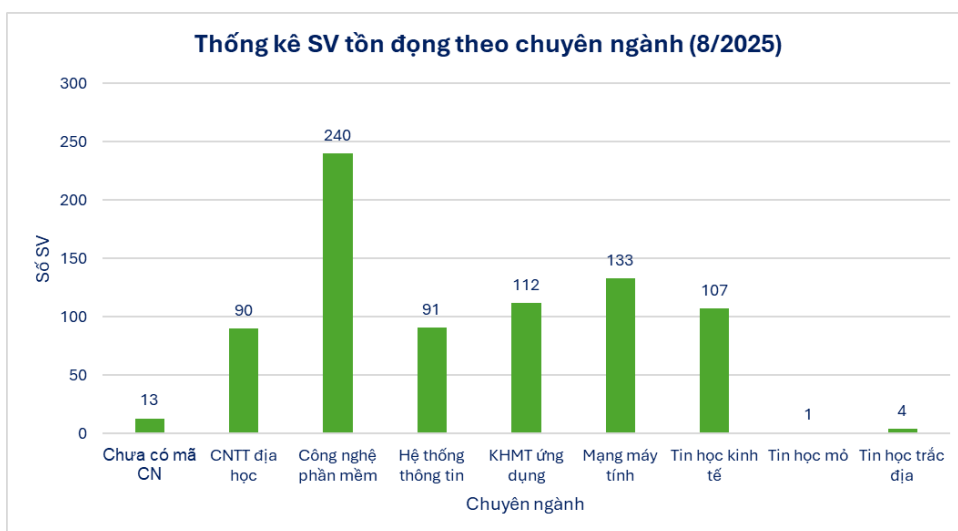
Những kết quả đạt được:

- Đảm bảo công tác giảng dạy theo đúng kế hoạch và quy định của Nhà trường, không có những trường hợp vi phạm Quy chế.

- Về công tác hướng dẫn đồ án tốt nghiệp, các bộ môn chuyên môn đã hoàn thành đúng tiến độ và kế hoạch đề ra.
- Các Bộ môn hoàn thành các học liệu như Bài giảng, slides cho các học phần thuộc CTĐT ngành KHDL và CNTT CLC, đặc biệt là các học phần mới và học phần giảng dạy bằng Tiếng Anh.
- Tiếp tục duy trì các nhóm giảng dạy cơ sở ngành CNTT giữa các bộ môn, đồng nhất quá trình giảng dạy cũng như đề cương, bài giảng, nội dung giảng dạy và hình thức đánh giá.
- Xây dựng quy trình đánh giá Thực tập doanh nghiệp và Đồ án tốt nghiệp cho CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ thông tin.

Tồn tại:

- Chưa sử dụng triển khai đồng bộ quy trình thực hiện TTDN và ĐATN của các chuyên ngành.
- CSDL đồ án tốt nghiệp của sinh viên các chuyên ngành hàng năm mới chỉ quản lý dưới dạng danh mục đề tài.
- Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn chưa cao. Số sinh viên còn tồn đọng khá nhiều (195 sinh viên K64 trở về trước do đã quá hạn đào tạo theo kế hoạch, vẫn còn nhiều là do sinh viên chưa học xong/chưa bảo vệ tốt nghiệp/đã bảo vệ tốt nghiệp nhưng còn nợ CĐR...).



Giải pháp:

- Triển khai quy trình TTDN và ĐATN đồng bộ trong Khoa. Xây dựng rubrics (phiếu) đánh giá đồ án tốt nghiệp (Phiếu đánh giá của cán bộ hướng dẫn, Phiếu đánh giá của cán bộ đọc chấm, Phiếu đánh giá của Hội đồng bảo vệ) với những tiêu chí cụ thể và định lượng, dựa trên chuẩn đầu ra cơ sở ngành và từng chuyên ngành.
- Cần xây dựng hệ thống quản lý đồ án tốt nghiệp cần và cập nhật hàng năm trên website của Khoa.

- Tăng cường công tác nâng cao chất lượng hướng dẫn đồ án tốt nghiệp. Tổ chức bảo vệ tốt nghiệp theo đợt và theo các nhóm chuyên môn.

- Rà soát theo học kỳ số lượng sinh viên chưa đạt điều kiện tốt nghiệp để kịp thời có kế hoạch đôn đốc, xử lý.

- *Về xử lý sinh viên tồn đọng:*

+ Tăng cường vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo Khoa, lãnh đạo các Bộ môn, GVCN, cán bộ quản sinh trong việc liên hệ, đôn đốc, giúp đỡ, giám sát để hỗ trợ các em đăng ký học các môn còn thiếu, thi trả nợ các loại chứng chỉ...

+ Thành lập tổ xử lý sinh viên tồn đọng của khoa để thường xuyên đốc thúc, cập nhật tình trạng của sinh viên.

+ Với những sinh viên thực sự không còn nguyện vọng học tập nữa thì đưa vào danh sách xử lý học tập học kỳ I, II năm học 2024 - 2025.

2.4. Công tác sinh viên và hỗ trợ sinh viên

2.4.1. Công tác sinh viên

Khoa CNTT cùng với đội ngũ cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm kết hợp với Liên chi đoàn và Phòng Công tác chính trị - Sinh viên đã triển khai tốt hệ thống quản lý người học, đôn đốc sinh viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đầu năm học, đầu khóa học. Khoa và các Bộ môn đã tổ chức nhiều buổi tiếp xúc với sinh viên, định hướng ngành nghề và giải quyết những vướng mắc cho sinh viên. Tổ chức các hoạt động phong trào theo sự chỉ đạo của Đoàn TN, hội SV đề ra trong năm học, đã xây dựng phong trào chung cho sinh viên toàn khoa và bước đầu đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, tạo không khí phấn khởi, vui tươi lành mạnh trong sinh hoạt và học tập của sinh viên.

+ 05 sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp thành phố và 22 sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp trường năm 2024.

+ 01 Giải Nhất bóng chuyền nam sinh viên, 01 giải khuyến khích bóng chuyền nữ sinh viên trường năm học 2024 – 2025.

+ 01 Giải Nhì bóng đá nam sinh viên trường năm học 2024 – 2025.

- 01 đồng chí được nhận Giấy khen cấp Thành phố “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Văn Thể năm 2025”.

- 02 đồng chí được nhận Giấy khen “Bí thư chi Đoàn tiêu biểu năm 2025”.

- Tham gia và đạt giải Ba tại cuộc thi “Pháp luật về bảo vệ môi trường qua lăng kính của sinh viên thời đại mới” năm 2024

CLB Công nghệ Thông tin HUMG hoạt động thường xuyên, tích cực, hỗ trợ kỹ thuật cho sinh viên toàn trường, hỗ trợ bảo trì phòng máy và mở các lớp học thuật bổ trợ kiến thức chuyên môn cho các bạn sinh viên.

Hạn chế:

- Các hoạt động chủ yếu mang tính tự phát từ các CLB. Chưa tổ chức được nhiều hoạt động mang tính chuyên môn cho sinh viên, cũng nhưng thiếu các CLB chuyên môn cho sinh viên

Giải pháp:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể việc tổ chức các hoạt động chuyên môn cho sinh viên từ đầu năm học.

2.4.2. Công tác tư vấn tuyển sinh, truyền thông

Năm học 2024 - 2025, khoa đã thực hiện triển khai công tác tư vấn tuyển theo các chương trình của Nhà trường, phối hợp trong việc xây dựng các video quảng bá các ngành nghề đào tạo của Khoa. Tổ truyền thông hoạt động tương đối tích cực và duy trì số lượng bài viết, chia sẻ trên fan page của Khoa.

Hạn chế:

- Chất liệu truyền thông còn chưa phong phú, các bài viết còn chưa thực sự kịp thời song hành cùng các sự kiện quan trọng.

Giải pháp:

- Tăng cường ứng dụng TTNT trong truyền thông, nâng cao công tác quản lý, kỹ năng trong công tác truyền thông

2.4.3. Công tác hướng nghiệp và tư vấn việc làm sinh viên

Các Bộ môn chuyên môn thường xuyên có những tiếp xúc trao đổi với sinh viên và cựu sinh viên để hướng nghiệp cho sinh viên năm thứ nhất và định hướng công việc cho sinh viên sau khi ra trường.

Tổ chức các buổi trao đổi, tiếp xúc giữa sinh viên và các doanh nghiệp.

Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên, nâng cao trình độ Tiếng Anh cho sinh viên.

- Phối hợp với BKACAD tổ chức workshop Tương lai của mạng máy tính bút phá cùng AI, BKACAD tổ chức Workshop “BÚT PHÁ THU NHẬP VỚI NGHỀ KIỂM THỬ PHẦN MỀM – CHIA SẺ TỪ CHUYÊN GIA”.
- Phối hợp với VTI Academy tổ chức workshop: “Event Manual Testing trong thời đại AI”, triển khai học bổng Digiworld urom mầm xanh – Đào tạo kỹ sư lập trình; : Phối hợp với VTI Academy tổ chức workshop Event BrsE Hàn Quốc: “Kỹ sư cầu nối Hàn Quốc – Cơ hội cao, triển vọng lớn”.

Hạn chế:

- Liên kết với doanh nghiệp không được tăng cường thường xuyên. Sự đóng góp của các doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo, thực tập, tuyển dụng là chưa cao.
- Các hoạt động với doanh nghiệp chủ yếu triển khai trên nền tảng trực tuyến, chưa có nhiều hoạt động tại trường

Giải pháp:

Xây dựng kế hoạch cụ thể cho việc tổ chức các hoạt động cho sinh viên, nhất là các hoạt động tổ chức seminar, techtalk trong Trường; cụ thể hoá các ký kết với doanh nghiệp bằng hoạt động hỗ trợ thực tập doanh nghiệp, tuyển dụng một cách thường xuyên.

2.5. Công tác tổ chức đào tạo

2.5.1. Chương trình đào tạo

Năm học 2024 – 2025 khoa đào tạo sinh viên chính quy các khóa từ K65 đến K69 và những sinh viên các khóa trước (K64 trở về trước) còn tồn đọng, gồm các ngành Công nghệ thông tin (Chương trình đại trà và Chương trình CLC), và ngành Khoa học dữ liệu với thời gian đào tạo 4,5 năm. Cụ thể:

- Ngành Công nghệ thông tin:

+ Chương trình đại trà: Các khóa từ K65 đến K69, gồm các chuyên ngành: Công nghệ phần mềm, Công nghệ thông tin địa học, Hệ thống thông tin, Khoa học máy tính ứng dụng, Mạng máy tính, Tin học kinh tế.

+ Hệ CLC: Các khóa K66-K67, gồm 2 hướng chuyên sâu: Công nghệ di động, Trí tuệ nhân tạo.

- Ngành Khoa học dữ liệu: Các khóa K66, K67, K68, K69 .

Về đào tạo cao học, trong năm học 2024 - 2025 khoa triển khai mở chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Công nghệ thông tin. Tuyển sinh đợt năm học 2024 - 2025 với Đợt 1 (08 học viên cao học), Đợt 2 (10 học viên cao học); chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Địa tin học tạm dừng tuyển sinh để hoàn thiện thủ tục về mã ngành thí điểm.

Kết quả đạt được:

- Mở rộng bậc đào tạo sau đại học với chương trình ThS ngành Công nghệ thông tin làm, kết quả tuyển sinh ban đầu đạt chỉ tiêu đặt ra
- Các chương trình đào tạo bậc đại học được rà soát thường xuyên
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo kỹ sư tài năng Trí tuệ nhân tạo ứng dụng và bản sao số trái đất, ngành Công nghệ thông tin

2.5.2. Công tác tổ chức đào tạo

Năm học 2024 - 2025 công tác tổ chức đào tạo của Khoa đã thực hiện được từng bước cải tiến như cập nhật chương trình dạy học trong CTĐT 4,5 năm với việc sắp xếp các học phần ngành từ học kỳ 1, giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp, chuẩn hoá chuẩn đầu ra.

Giảng viên trong Khoa đã thực hiện nghiêm túc quy định và quy chế của Nhà trường trong giảng dạy trực tuyến cũng như đánh giá người học.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Một số học phần được bố trí đông sinh viên hoặc bắt buộc phải ghép lớn do thiếu giáo viên gây khó khăn trong công tác đào tạo và đảm bảo chất lượng.

- K68 do số lượng ít nên khi phân chia thành các chuyên ngành, công tác tổ chức đào tạo sẽ gặp nhiều khó khăn

- Công tác dự giờ, đánh giá chất lượng bài giảng còn hạn chế.

Giải pháp:

- Tiếp tục cải tiến, rà soát CTĐT, ĐCCT theo CDIO tham khảo các CTĐT đạt chuẩn kiểm định ABET.
- Điều chỉnh số sinh viên/lớp khi mở đăng ký các học phần theo đề xuất của Khoa và Bộ môn.
- Tăng số lượng phòng máy thực hành, phần mềm mô phỏng và thiết bị thực hành cho sinh viên.
- Giảm tỷ lệ SV/GV qua quy mô tuyển sinh, triển khai thỉnh giảng ở doanh nghiệp, tuyển mới giảng viên, tạo nguồn đối với sinh viên giỏi.

2.6. Công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục

Năm học 2024 - 2025, khoa hoàn thành báo cáo tự đánh giá đối với ngành Khoa học dữ liệu và thành lập Hội đồng tự đánh giá chu kỳ 2 cho ngành CNTT.

Về công tác khảo thí, khoa triển khai các học phần của chương trình đào tạo đại học đã đăng ký khảo thí theo kế hoạch của phòng Đảm bảo chất lượng và tất cả các học phần chương trình cao học Công nghệ thông tin theo đúng quy chế Khảo thí của Nhà trường.

Kết quả đạt được:

- Tham gia công tác khảo thí theo quy định của Nhà trường

Hạn chế:

- NHCH chưa được đầu tư thiết kế bài bản và đầy đủ để dễ dàng đo lường và đánh giá đạt được CDR học phần.
- Một số học phần với số lượng sinh viên đông gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức thi vấn đáp hoặc project-based.

Giải pháp:

- Cập nhật hình thức thi đánh giá cuối kỳ
- Rà soát, bổ sung ngân hàng câu hỏi cho các môn học, học phần mới, sử dụng các hình thức thi, kiểm tra, đánh giá cho phù hợp với đặc thù môn học, đảm bảo sử dụng hình thức thi theo quy định.

2.8. Xuất bản giáo trình, bài giảng

Trong năm học 2024 - 2025, Khoa không có sách giáo trình, sách tham khảo được được vào sử dụng theo quy trình của Nhà trường.

3. Công tác Khoa học - Công nghệ và Hợp tác quốc tế

3.1 Nghiên cứu khoa học

3.1.1. Nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ các cấp

Một số các kết quả về các đề tài, nhiệm vụ KHCN thực hiện trong năm học 2024 - 2025:

Bảng 2. Thống kê đề tài các cấp do giảng viên khoa chủ trì

STT	Mã số/Tên nhiệm vụ	Loại hình	Quyết định giao nhiệm vụ	Chủ trì	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Tình trạng nhiệm vụ
I	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP QUỐC GIA, QUỸ NAFOSTED					
1	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến xác định nguồn gốc, điều kiện thành tạo, quy luật phân bố và tiềm năng khoáng sản vàng ẩn sâu trong cấu trúc nếp lồi tây bắc Thanh Hóa	Quốc gia	ĐTĐL.CN-85/21	GS. TS Trương Xuân Luận	2021-2024	Đã nghiệm thu
2	Nghiên cứu xây dựng hệ thống giám sát điều độ tập trung hoạt động sản xuất cho mỏ lộ thiên khai thác khoáng sản	Bộ Công thương	ĐT.CNKK.QG.004/23	TS Nguyễn Hoàng Long	2023-2025	Đã nghiệm thu
II	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP BỘ					
1	B2023-MDA-02: Nghiên cứu phát triển mô hình học sâu đa phương thức phân tách đồng thời âm thanh và hình ảnh từ dữ liệu đa phương tiện, ứng dụng trong bảo tồn kho tàng ca múa nhạc dân gian Việt Nam.	Đề tài cấp Bộ		Dương Thị Hiền Thanh	1/2023 - 12/2024	Đã nghiệm thu
III	ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ					
1	T21-01: Nghiên cứu kết hợp mạng học sâu và mô hình xấp xỉ tối ưu ma trận hạng thấp giải quyết bài toán phân tách đồng thời nguồn âm thanh và hình ảnh từ dữ liệu đa phương tiện.	Đề tài KHCN cấp cơ sở	1/2021-6/2022	Dương Thị Hiền Thanh		Đã nghiệm thu

2	T23-01. Ứng dụng kiến trúc mạng nơ-ron học sâu U-NET phát hiện vùng ngập lụt trên dữ liệu ảnh vệ tinh đa phổ	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2023 – 12/2023	ThS Trần Trường Giang		Đã nghiệm thu
3	Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong Thương mại điện tử và Marketing điện tử	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2024-12/2024	ThS Nguyễn Thế Bình		Đang thực hiện
4	Nghiên cứu ứng dụng mạng nơ-ron hồi quy – LSTM (Long Short Term Memory) kết hợp mô hình USLE trong dự đoán tiềm năng xói mòn đất	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2024-12/2024	TS Trần Thị Hòa		Đã nghiệm thu
5	Nghiên cứu xây dựng cổng thông tin cung cấp dịch vụ quản lý và giám sát hoạt động khoáng sản bằng công nghệ WebGIS.	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2024-12/2024	ThS Trương Xuân Bình		Đang thực hiện
6	Xây dựng hệ thống quản lý và công bố kết quả thi cho Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Trường Đại học Mở - Địa chất	Đề tài KHCN cấp cơ sở	01/2025-12/2025	ThS Phạm Quang Hiến		Đang thực hiện

3.1.2. Công tác nghiên cứu khoa học, thi Olympic và khởi nghiệp của sinh viên

Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) và các hoạt động học thuật khác của sinh viên ngành Công nghệ thông tin trong năm học 2024–2025 đã đạt được nhiều kết quả tích cực, thể hiện tinh thần học hỏi và năng lực chuyên môn của sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Khoa.

1. Nghiên cứu Khoa học Sinh viên (NCKHSV)

Phong trào NCKH của sinh viên Khoa đã có sự tăng trưởng đáng kể so với năm học trước, chứng tỏ sự quan tâm và đầu tư hơn của sinh viên vào hoạt động học thuật chuyên sâu.

Chỉ tiêu	Năm học 2023–2024	Năm học 2024–2025	Tăng/Giảm (%)
Số lượng sinh viên tham gia	130	140	Tăng 7,7%
Số lượng báo cáo khoa học	34	35	Tăng 2,9%

Kết quả Giải thưởng NCKHSV

Hoạt động NCKHSV duy trì được chất lượng giải thưởng cao. Trong cả hai năm học, Khoa đều đạt 4 giải Nhất và 4 giải Nhì cấp Tiểu ban. Đặc biệt, Khoa tiếp tục đạt được giải thưởng cấp Trường, cụ thể là 01 giải Nhì cấp Trường trong năm học 2023-2024 và có thêm 01 giải Ba cấp Tiểu ban trong năm học 2024-2025.

2. Thành tích Thi Olympic và Các Cuộc thi Chuyên môn

Sinh viên Khoa CNTT đã tích cực tham gia các cuộc thi Olympic và chuyên môn, đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ ở cả cấp Quốc gia và cấp Trường.

Thành tích Thi Olympic

Cấp độ	Loại Giải	Số lượng Giải	Môn Đạt Giải Tiêu biểu
Quốc gia	Nhất	01	Đại số
	Nhì	02	Hóa học
	Khuyến Khích	02	Giải tích, Vật lý
Cấp Trường	Nhất	02	Đại số, Vật lý
	Nhì	12	Đại số, Giải tích, Hóa học, Khoa học Mác - Lênin và Tư tưởng HCM, Tiếng Anh (K65-66-67, K68), Tin học
	Ba	24	Đại số, Hoá học, Khoa học Mác - Lê nin và Tư tưởng HCM, Tiếng Anh K65-66-67, Tiếng Anh K69, Tin học, Vật lý
	Khuyến Khích	37	Đại số, Giải tích, Hóa học, Khoa học Mác - Lê nin và Tư tưởng HCM, Tiếng Anh K65-66-67, Tiếng Anh K68, Tiếng Anh K69, Tin học.

Các cuộc thi chuyên môn khác

Vô địch Tin học Văn phòng thế giới (MOS) và Viettel 2025: Khoa đã tổ chức thành công cuộc thi MOS cấp trường và thành lập đội tuyển tham dự cuộc thi Vô địch Tin học Văn phòng thế giới – Viettel 2025, với 16 sinh viên vượt qua vòng loại Quốc gia.

Các cuộc thi An toàn Thông tin và Chuyên ngành: Khoa đã thành lập các đội thi tham gia cuộc thi ICDL, Sinh viên với An toàn Thông tin ASEAN 2024, trong đó 01 đội thi đã lọt vào vòng Bán kết cuộc thi Sinh viên với ATTT ASEAN 2024.

3. Hoạt động khởi nghiệp

Khởi nghiệp là hoạt động thường niên của Khoa CNTT và được BCN Khoa rất quan tâm. Kỳ I năm học 2024 - 2025 khoa có 03 ý tưởng tham dự vòng sơ khảo, trong đó 02 ý tưởng lọt vào vòng chung khảo cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp sinh viên HUMG 2024” với 01 giải Nhì:

3.1.3. Các công bố khoa học

Trong năm vừa qua cán bộ của khoa đã có nhiều công bố khoa học tại hội nghị, hội thảo quốc tế cũng như các tạp chí có uy tín trong và ngoài nước, cụ thể: 03 công bố đăng trong danh mục ISI/Scopus là tác giả chính; 02 bài báo công bố trên HN/Tạp chí quốc tế; 16 bài báo/báo cáo công bố trên Tạp chí/HNQG.

Bảng 4 Kết quả công bố KH trong 02 năm học

	Bài báo trong danh mục ISI/Scopus	Báo cáo tại hội nghị quốc tế	Bài báo/báo cáo công bố trên Tạp chí/HNQG
2023-2024	05	02	21
2024-2025	03	04	16

Những kết quả đạt được:

Một số cán bộ trong khoa tích cực tham gia các diễn đàn học thuật trong nước và quốc tế. Các đề tài NCKH các cấp đều được nghiệm thu sau khi được gia hạn thời gian.

Hạn chế

Công bố khoa học trong danh mục ISI/Scopus hoặc trên các Hội nghị, tạp chí uy tín trong và ngoài nước còn chưa đồng đều và thường tập trung ở một số cán bộ, đang có xu hướng giảm.

Giải pháp

Nâng cao nhận thức và có cơ chế động viên khích lệ để giảng viên nghiên cứu và công bố trên những hội nghị/tạp chí uy tín

3.1.4. Công tác quản lý khoa học

Thông tin về các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, danh mục các bài báo đăng trên tạp chí, kỷ yếu hội thảo quốc tế và trong nước được cập nhật và thống kê hàng năm để giúp Ban chủ nhiệm khoa, Ban chủ nhiệm các bộ môn nắm được thực trạng chung từ đó đưa ra các định hướng phát triển khoa học công nghệ cũng như đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho cán bộ giảng viên trong toàn Khoa.

Công tác seminar học thuật tại các bộ môn trong năm học 2024 - 2025 được triển khai bài bản và đồng bộ.

ICIT 2025 lần thứ 4 sẽ được tổ chức tại Thái Lan từ ngày 17 tháng 11 đến ngày 19 tháng 11 năm 2025 bởi Trường Đại học Phuket Rajabhat (PKRU) và Trường Đại học Mỏ - Địa chất (HUMG), được bảo trợ bởi Trường Đại học Bách Khoa Wroclaw (Ba Lan), Trường Đại học Sejong (Hàn Quốc), Trường Đại học Chung-Ang (Hàn Quốc), Trường Đại học Bách Khoa Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, và Trường Đại học Quy Nhơn. Hội nghị tiếp tục thu hút sự tham gia của nhiều diễn giả, giáo sư nổi tiếng Việt Nam và thế giới, cũng như sự tham gia tích cực của các nhà khoa học trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

Năm 2025, Khoa CNTT kết hợp với các trường Đại học Bách Khoa Hồ Chí Minh, Học viện Nông nghiệp Việt Nam tổ chức Hội nghị quốc tế về Truy cập không gian thông minh và Ứng dụng International Conference on Intelligent Aerial Access and Applications (IAAA).

Bảng 6. Thông số tỷ lệ chấp nhận đăng và tác giả nước ngoài của ICIT và IAAA

	Tổng số bài nộp	Số bài chấp nhận	Tỷ lệ tác giả quốc tế	Số lượng review/bài
ICIT 2024	163	71	25%	2.3
ICIT 2025	109	54	37%	2
IAAA 2025	79	39	19%	2

3.2. Công tác Hợp tác Quốc tế

Nằm trong các hoạt động kết nối và tổ chức hội nghị ICIT, khoa đã kết nối và làm việc với các Trường đại học Chung-Ang (Hàn Quốc), Munster (Đức)... xây dựng kết hoạch để có thể trao đổi sinh viên, hợp tác nghiên cứu.

Tổ chức seminar “Generative AI and applications” cho cán bộ và sinh viên với các diễn giả là các GS từ Đức, Ấn độ.

Tham gia Dự án Erasmus CADEO: thiết kế chương trình đào tạo sau ĐH (2024-2025). Triển khai xúc tiến với Trung tâm hợp tác CNTT Hàn quốc về các khóa đào tạo và thi chứng chỉ.

4. Công tác tổ chức, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ

Bảng 7. Cơ cấu cán bộ viên chức của đơn vị

Nội dung	Năm 2024	Năm 2025
Tổng số CBVC	61	57
- Cán bộ giảng dạy	50	46
- Cán bộ hành chính	02	02
- Cán bộ ngạch Kỹ sư	09	09

Bảng 8. Cơ cấu đội ngũ cán bộ giảng dạy

Năm	PGS		TS		ThS		ĐH	
	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
2024	3	6	13	26	34	68	0	0
2025	01	2.2	13	28.3	31	69.5	0	0

Trong năm học 2024 - 2025, Khoa có 03 cán bộ bảo vệ thành công luận án TS, 02 cán bộ đang NCS, 03 cán bộ xin chuyển công tác, 02 cán bộ xin nghỉ không lương, 01 cán bộ kỹ sư mới chuyển sang trợ giảng.

Hạn chế và nguyên nhân:

Tỷ lệ giảng viên có học vị Tiến sĩ tăng chưa cao.

Giải pháp:

Khoa và các bộ môn xây dựng kế hoạch, tiếp tục động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các cán bộ làm nghiên cứu sinh nhằm nâng cao tỷ lệ đội ngũ cán bộ có học vị Tiến sĩ.

Cần thêm cơ chế để khuyến khích cán bộ đi học tập nâng cao trình độ, đãi ngộ cho cán bộ có trình độ cao.

Cơ chế tuyển dụng TS CNTT và các ngành phù hợp theo chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị quyết của Hội đồng trường.

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo

Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo chủ yếu nằm ở phòng Thí nghiệm Địa tin học, các bộ môn chuyên môn chỉ quản lý các trang thiết bị văn phòng và các máy chiếu để phục vụ đào tạo.

5.1 Thực trạng cơ sở vật chất của phòng thí nghiệm:

Hiện tại, Phòng Thí nghiệm Địa tin học đang quản lý : **01** phòng kỹ thuật C506 là phòng trực kỹ thuật, hệ thống mạng LAN, hệ thống Camera,...; **02** phòng phục vụ các nhóm nghiên cứu khoa học, lễ bảo vệ tốt nghiệp và hỗ trợ các nhóm sinh viên khởi nghiệp của Khoa (phòng C406.1 và phòng C406.2); 04 phòng LAB, phục vụ sinh viên toàn Trường với 136 bộ máy tính, cụ thể:

Phòng LAB	Số lượng máy tính	Năm trang bị	Tình trạng
LAB-C501	40 máy tính	2014	Hết khấu hao, hoạt động kém

LAB-C502	32 máy tính	2023	Mới trang bị, hoạt động tốt
LAB-C503	32 máy tính	2019	Nâng cấp: Ram 8GB; Ổ cứng SSD
LAB-C504	32 máy tính	2024	Mới trang bị, hoạt động tốt

Năm học 2024-2025, Phòng đã đề xuất tiểu dự án trang bị 41 máy tính mới tại phòng LAB-C501 để thay thế các máy cũ đã hết khấu hao, hoạt động kém. Hiện tại dự án đang trong giai đoạn lựa chọn nhà thầu.

5.2 Hoạt động phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học

Phục vụ đào tạo:

- Phục vụ các lớp thực hành máy tính theo các chuyên ngành đào tạo của Khoa Công nghệ thông tin cũng như của toàn Trường. Phòng thực hành máy tính hoạt động cả ngày thứ 7, chủ nhật và trong kỳ hè. Năm học 2024 – 2025 tổng số tiết sử dụng phòng máy là 3653 tiết với số lượng sinh viên là 10848.

- Test máy và khắc phục sự cố máy tính, cài đặt phần mềm, trực kỹ thuật phòng máy, cho kỳ thi khảo thí kết thúc học phần trên máy tính cho toàn trường. Trực giám sát thi kết thúc học phần khảo thí trên máy theo quyết định của Hiệu trưởng (161 ca thi, 4646 sinh viên, thi trên 5 phòng máy tính).

- Test máy và khắc phục sự cố máy tính, cài đặt phần mềm, trực kỹ thuật phòng máy trong các cuộc thi Olympic Tin học, thi An toàn Thông tin, thi MOSWC và các hoạt động liên quan đến công nghệ.

- Phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, test máy và khắc phục sự cố máy tính, trực kỹ thuật phòng máy, tham gia trông thi cho các kỳ thi đánh giá năng lực đầu vào và chuẩn đầu ra Ngoại ngữ - Tin học cho sinh viên toàn trường (600 tiết, 3600 sinh viên).

- Phối hợp với phòng Đào tạo sau đại học, lắp đặt tai nghe, webcam và test khắc phục sự cố máy tính, trực kỹ thuật phòng máy phục vụ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ cho học viên cao học.

Phục vụ nghiên cứu khoa học:

- Phòng Thí nghiệm Địa tin học đã và đang tạo điều kiện tốt cho các nhóm nghiên cứu khoa học sinh viên sử dụng cơ sở vật chất phục vụ các dự án nghiên cứu.

- Hỗ trợ nhóm nghiên cứu của câu lạc bộ IT thực hành kỹ năng cài đặt, bảo trì trực tiếp trên các máy tính sẵn có.

- Hỗ trợ cho các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp liên quan đến sử dụng máy tính và trang thiết bị của phòng đang quản lý.

Phục vụ các hoạt động khác:

- Phục vụ các sự kiện lớn của Trường như công tác nhập học và đánh giá ngoài.
- Thực hiện các chỉ đạo đột xuất của Ban giám hiệu liên quan đến sử dụng trang thiết bị của phòng đang quản lý.
- Đảm bảo máy tính tại Phòng LAB và trực kỹ thuật cho kỳ thi tuyển dụng viên chức Trường.

5.3 Hạn chế và thách thức

Nhu cầu sử dụng phòng thực hành:

- Số lượng sinh viên của khoa Công nghệ thông tin gia tăng khiến nhu cầu sử dụng phòng thực hành máy tính tăng, nhưng số lượng phòng máy lại có hạn, dẫn đến không đáp ứng được tất cả yêu cầu theo thời khóa biểu.
- Số lượng sinh viên trong một lớp thường vượt quá số máy tính sẵn có, làm giảm hiệu quả giảng dạy và thực hành.

Tình trạng thiết bị:

- Tính đến thời điểm năm 2025, nhiều máy tính phòng LAB C501 đã hết khấu hao, thường xuyên gặp sự cố kỹ thuật, làm tăng khối lượng công việc bảo trì của cán bộ trong phòng.

5.4 Giải pháp khắc phục

Nâng cấp thiết bị:

- Đề nghị nâng cấp Ram cho phòng máy tính LAB-502, nhằm cải thiện hiệu suất.
- Đề nghị sửa chữa và thay thế các thiết bị cũ hỏng như màn hình máy tính, cáp tín hiệu, bo mạch chủ, chip,...

Kế hoạch nâng cấp dài hạn:

- Tiếp tục xây dựng đề án nâng cấp phòng thí nghiệm, các phòng học phù hợp với nhu cầu đào tạo và nghiên cứu thực tế.
- Làm việc với Phòng đảm bảo chất lượng giáo dục để lên kế hoạch bổ sung phòng máy tính phục vụ thi giữa kỳ và thi hết môn trắc nghiệm trên máy tính.
- Đề xuất tiểu dự án “Tăng cường trang thiết bị phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học” theo hướng dẫn của Nhà trường nhằm trang bị thêm máy tính mới cho phòng LAB-C503. Mục tiêu của tiểu dự án: (1) Đảm bảo chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học thông qua việc trang bị thêm phòng máy tính và nâng cấp các thiết bị hiện có. (2) Phục vụ tốt các nhu cầu thi chuẩn đầu ra Ngoại ngữ - Tin học, thi Olympic Tin học, thi MOS và các hoạt động nghiên cứu trong các lĩnh vực Khoa học Trái đất, Năng lượng,

và Kinh tế. (3) Nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Mở - Địa chất, đáp ứng nhu cầu thực tế của sinh viên và cán bộ giảng dạy.

Quản lý và sắp xếp sử dụng:

- Lập kế hoạch bố trí phòng làm việc hợp lý cho các nhóm nghiên cứu khoa học sinh viên, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động nghiên cứu.
- Tối ưu hóa lịch trình sử dụng phòng máy để đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các lớp học và nhóm nghiên cứu.

6. Các hoạt động khác

- Tổ chức thành công Hội nghị Tổ chức Workshop "Generative AI and Applications"
- Đồng tổ chức Hội nghị quốc tế lần thứ 1 về "Truy cập và ứng dụng trên không thông minh"-IAAA 2025.

- - Công tác tài chính:

Bảng 10. Tổng hợp thu, chi Khoa CNTT năm học 2024-2025
(Thời gian từ tháng 11 năm 2024 đến tháng 9 năm 2025)

TT	Diễn giải	Số tiền (VNĐ)		Tồn (VNĐ)
		Thu	Chi	
	Số tiền chuyển từ năm 2023-2024 sang			349.840.000
1	Thanh toán hoạt động Khoa năm 2023, 2024	157.648.000		
2	Tiền hoạt động Khoa năm 2021, 2022	96.880.000		
3	Thanh toán tiền website năm 2024	16.575.000		
4	Thanh toán tiền tuyển sinh năm 2024, 2025	59.591.000		
5	Tiền khen thưởng Khoa nhận BKBT năm học 2022-2023 và 2021-2022 và tập thể LĐXS	14.040.000		
6	Tiền vượt giờ, thực tập doanh nghiệp của các bộ môn	224.045.000		
7	Lãi gửi tiết kiệm	10.230.000		
8	Các đơn vị và cá nhân chúc mừng Khoa ngày 20/11, đầu năm mới	9.211.000		
9	Chi các hoạt động sinh viên (hoa chúc mừng liên chi, khoa tôi là nhất, viếng sinh viên, sỹ quan dự bị, bóng đá nam sinh viên, khen thưởng sv đạt giải bóng chuyền nữ...)		16.640.000	
10	Chi quà ngày lễ, tết cho cán bộ; nghỉ hè, du xuân cho cán bộ, con em cán bộ		113.378.000	

11	Chi chúc mừng, đám hiếu,.. các đơn vị		64.318.000	
12	Chi liên hoan, hội họp Khoa (kỷ niệm TL Khoa, đầu năm học, ngày 26/3, các cuộc thi, tổng kết năm học, Hội nghị cán bộ viên chức...)		72.939.000	
13	Tạm ứng công tác tổ chức HN ICIT 2025 ở Thái Lan và đồng tổ chức HN IAAA 2025 tại Hà Nội, chi hỗ trợ cho tác giả chính của Khoa tham gia IAA, ICIT.		129.000.000	
15	Chi quỹ khuyến học		10.000.000	
16	Chi các hoạt động khác		27.556.000	
		588.220.000	433.831.000	
	Số tiền còn lại			504.229.000

Bảng chữ: Năm trăm linh bốn triệu hai trăm hai mươi chín nghìn đồng

+ Quỹ khuyến học:

Năm học 2023-2024, số tiền của quỹ còn **3.997.000đ**. Năm học 2024-2025, chuyển từ quỹ Khoa sang **10.000.000đ**; Vậy tổng số tiền quỹ khuyến học là **13.997.000đ**. Khoa khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động văn thể, khen thưởng sinh viên đạt thành tích học tập xuất sắc, giỏi năm học 2024 - 2025, sinh viên có thành tích cao trong các kỳ thi, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập với số tiền là **11.900.000đ**; Số tiền còn lại là **2.097.000đ** (*bảng chữ: hai triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng*).

6. Công tác công đoàn

6.1. Về công tác chăm lo đời sống, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đội ngũ cán bộ, CĐV; tham gia quản lý, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định

+ Công đoàn Khoa Công nghệ Thông tin đã thực hiện tốt công tác hỗ trợ, trợ cấp, thăm hỏi. Quan tâm thăm hỏi động viên và hỗ trợ kịp thời những trường hợp CĐV gặp khó khăn, đau ốm.

+ Trong năm học, Công đoàn đã luôn phối hợp chặt chẽ với Ban chủ nhiệm Khoa trong việc triển khai thực hiện các quy chế, quy định liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của CĐV, tham gia công tác đánh giá phân loại cán bộ và xét các danh hiệu thi đua, ... đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CĐV một cách kịp thời.

+ Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp tổ chức Hội nghị Cán bộ, viên chức tại đơn vị.

+ CD khoa cùng với BCN khoa CNTT chăm lo đến con em cán bộ những ngày 1/6 và rằm trung thu, động viên các cháu có thành tích tốt trong học tập.

+ CD khoa cùng BCN Khoa hỗ trợ tổ chức các ngày lễ 8/3 và 20/10 cho các chị

em trong khoa.

+ CD khoa cùng BCN Khoa đã tổ chức thành công chuyến đi nghỉ mát cho các cán bộ trong khoa.

6.2. Về công tác tuyên truyền, vận động đội ngũ NGNLD:

- Thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết, chủ trương công tác công đoàn; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tuyên truyền về công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, trường học..

6.3. Về đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động công đoàn; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CD; xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

- Trong năm vừa qua, việc phối hợp hoạt động giữa các tổ CD và BCH CD khoa luôn kịp thời, hiệu quả và tiết kiệm, qua đó nâng cao hơn kỹ năng triển khai công việc của các cán bộ công đoàn.

- CD khoa cũng luôn thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công đoàn trong công tác tổ chức, duy trì nề nếp sinh hoạt công đoàn cấp tổ và khoa, thực hiện ghi chép sổ sách đầy đủ đúng quy định.

- Năm học vừa qua, CDV đạt danh hiệu CDV xuất sắc chiếm 93%, 7/8 tổ công đoàn đạt tổ CD hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Tham gia tích cực công tác xây dựng Đảng, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú.

6.4. Về công tác nữ công

- Triển khai thực hiện tốt các phong trào, chương trình công tác nữ công theo chương trình của Công đoàn Trường: tổ chức gặp mặt liên hoan kỷ niệm những ngày lễ hàng năm, tham gia các hoạt động văn thể do Nhà trường kết hợp với CD trường tổ chức.

- Việc quan tâm, chăm lo đời sống vật chất tinh thần, tạo điều kiện để phát triển đội ngũ nữ nhà giáo, cán bộ quản lý, nữ cán bộ nghiên cứu khoa học tại đơn vị cũng được quan tâm thực hiện.

+ Triển khai tốt phong trào thi đua “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”, 100% nữ CDV trong khoa đều đạt danh hiệu “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”.

+ Tham gia nhiệt tình, đầy đủ các phong trào thể thao của Nhà trường, cụ thể đã đạt được các thành tích sau: giải nhất bóng chuyền nữ cán bộ.

7. Công tác Đoàn thanh niên và Liên chi đoàn

- Đoàn thanh niên và Liên chi đoàn tổ chức và tham gia các phong trào "Thanh niên tình nguyện", "Tiếp sức mùa thi", Hội nghị khoa học sinh viên và các phong trào văn nghệ, thể dục thể thao tạo không khí vui tươi phấn khởi hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2025 - 2026

Năm học 2025 - 2026 là một năm quan trọng của khoa Công nghệ thông tin với các mục tiêu về nâng cao chất lượng đào tạo, quản lý và rà soát số lượng sinh viên tồn đọng để tăng chỉ tiêu tuyển sinh. Căn cứ tình hình thực tế, Khoa Công nghệ thông tin đề ra các phương hướng và nhiệm vụ cụ thể cho năm học 2025 - 2026 như sau:

1. Phương hướng và nhiệm vụ

- a) Rà soát sinh viên tồn đọng, nâng cao chất lượng đào tạo
- b) Nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ cán bộ kết hợp tuyển dụng mới
- c) Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp, cựu sinh viên, công tác quản lý sinh viên.
- d) Triển khai xây dựng mở chương trình đào tạo mới, tự đánh giá CTĐT

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Về công tác chính trị tư tưởng

- Đẩy mạnh công tác tư tưởng để mọi cán bộ viên chức nhận thức rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình, tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, NCKH và các công tác được giao.

- Tích cực triển khai các cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", tham gia học tập chính trị, quán triệt Nghị quyết của Đảng và nhiệm vụ năm học của nhà Trường.

2.2. Công tác đào tạo và ĐBCL

- Nâng cao chất lượng đào tạo: rà soát ĐCCT các học phần và học liệu giảng dạy

- Cập nhật ngân hàng câu hỏi đề thi, đáp án. Tổ chức thi và kiểm tra đánh giá chặt chẽ hơn. Triển khai các học phần thực tập doanh nghiệp, đồ án tốt nghiệp đồng bộ theo quy trình cho các ngành trong Khoa.

- Tăng cường công tác biên soạn giáo trình, bài giảng phần đầu có 02 - 03 sách tham khảo, giáo trình được xuất bản, chấp nhận sử dụng trong năm 2025 - 2026.

2.3. Công tác Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

- Đồng tổ chức Hội nghị Khoa học quốc tế ICIT 2025 tại Thailand, đồng tổ chức hội nghị khoa học quốc tế IAAA lần thứ 2 tại Trường ĐH Bách khoa TP HCM, có cơ chế khuyến khích cho cán bộ tham gia.

- Tăng cường hợp tác NCKH liên ngành với các đơn vị trong trường.

- Năm học 2025 - 2026: 01-02 đề tài NCKH cấp Bộ, 02 đề tài NCKH cấp cơ sở được phê duyệt.

- Công bố khoa học: 7-10 công bố trong danh mục ISI/Scopus, 7-10 báo cáo tại hội nghị quốc tế, 15 bài báo/báo cáo HN và tạp chí trong nước.

- Mở rộng và phát triển các mối quan hệ với đối tác nước ngoài để kết hợp đào tạo CTĐT chất lượng cao, hợp tác đào tạo ngắn hạn, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp ra nước ngoài làm việc.

2.4. Công tác cán bộ

- Rà soát và xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ. Xây dựng lộ trình cụ thể cho cán bộ để nâng cao tỷ lệ giảng viên đạt trình độ tiến sĩ. Đề xuất tuyển giảng viên có trình độ TS và bổ sung nguồn trợ giảng có chất lượng.

- Năm học 2025 - 2026: có thêm 02 cán bộ đi học NCS và có 01 giảng viên bảo vệ luận án TS.

- Khuyến khích giảng viên tham dự các hội nghị ICIT, IAAA và các hội nghị và tạp chí khoa học uy tín; tham gia các hoạt động hướng dẫn thực tập, thực tế tại doanh nghiệp cùng sinh viên.

2.5. Công tác trang bị cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và NCKH

- Nghiên cứu đề xuất các dự án, tiểu dự án nâng cao năng lực đào tạo và nghiên cứu khoa học của các bộ môn trong khoa

- Xây dựng kế hoạch và sắp xếp các chỗ làm việc cho các nhóm sinh viên NCKH, không gian làm việc chung, làm việc theo nhóm cho các cán bộ.

2.6. Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, cựu sinh viên

- Rà soát, triển khai các nội dung đã ký kết trong các thỏa thuận hợp tác với doanh nghiệp, tăng cường mối liên kết với doanh nghiệp, tìm kiếm doanh nghiệp mới, tổ chức hội nghị, hội thảo có sự tham gia của các doanh nghiệp, xây dựng kế hoạch TTDN cho sinh viên tại doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh hoạt động của Hội cựu sinh viên Công nghệ thông tin.

2.7 Công tác sinh viên

- Tổ chức 01-02 cuộc thi chuyên môn cho sinh viên; các hoạt động seminar, techtalk; thúc đẩy việc học tập tiếng Anh của sinh viên.

- Tăng cường công tác quản lý đối với sinh viên; tập trung rà soát thường xuyên các sinh viên bị xử lý học tập, bảo vệ đồ án không đúng kế hoạch, nợ chuẩn đầu ra.

2.8. Các hoạt động khác

- Phấn đấu 80% cán bộ đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 10 -20% cán bộ đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; Tập thể Khoa đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, 3-5 cán bộ

được Hiệu trưởng tặng giấy khen, 03 cán bộ được khen thưởng cấp Bộ và 02 cán bộ được khen thưởng cấp cao.

- Phần đầu 20% cán bộ được phân loại viên chức mức A⁺, 60-70% cán bộ được phân loại ở mức A.

TRƯỜNG KHOA

PGS.TS Lê Hồng Anh